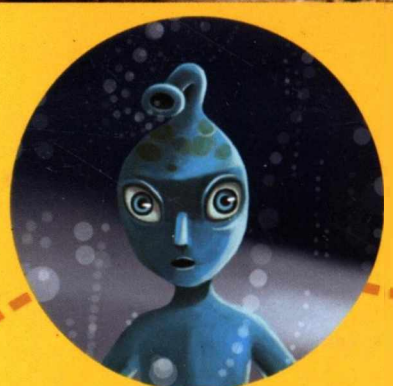
TRƯƠNG ÁI

Thư viện TRI THỨC DÀNH CHO HỌC SINH

Những câu chuyện li kì, thần bí



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT



Vị khách của vũ trụ trông như thế nào?

Bí ẩn Bermuda là sao?

Kim tự tháp được xây dựng như thế nào?

Sau mỗi chương sẽ có một Kỉ lục Guiness

Bộ sách các Bé nên đọc trong quá trình trưởng thành

Trong cuộc sống chắc chắn trẻ sẽ gặp rất nhiều những câu chuyện buồn vui, từ những việc rất nhỏ cho tới những sự kiện lớn, mỗi một bước đều rất quan trọng với sự trưởng thành của trẻ. Một triết gia người Mỹ từng nói: "Số phận của một người được quyết định bởi những chi tiết rất nhỏ".

Bộ 3 cuốn sách với nhiều câu chuyện kết hợp với hình thức truyện tranh mà trẻ yêu thích, đồng thời sau mỗi câu chuyện lại có thêm mục "Suy ngẫm", "Làm thử" để trẻ học cách suy nghĩ và thực hành.

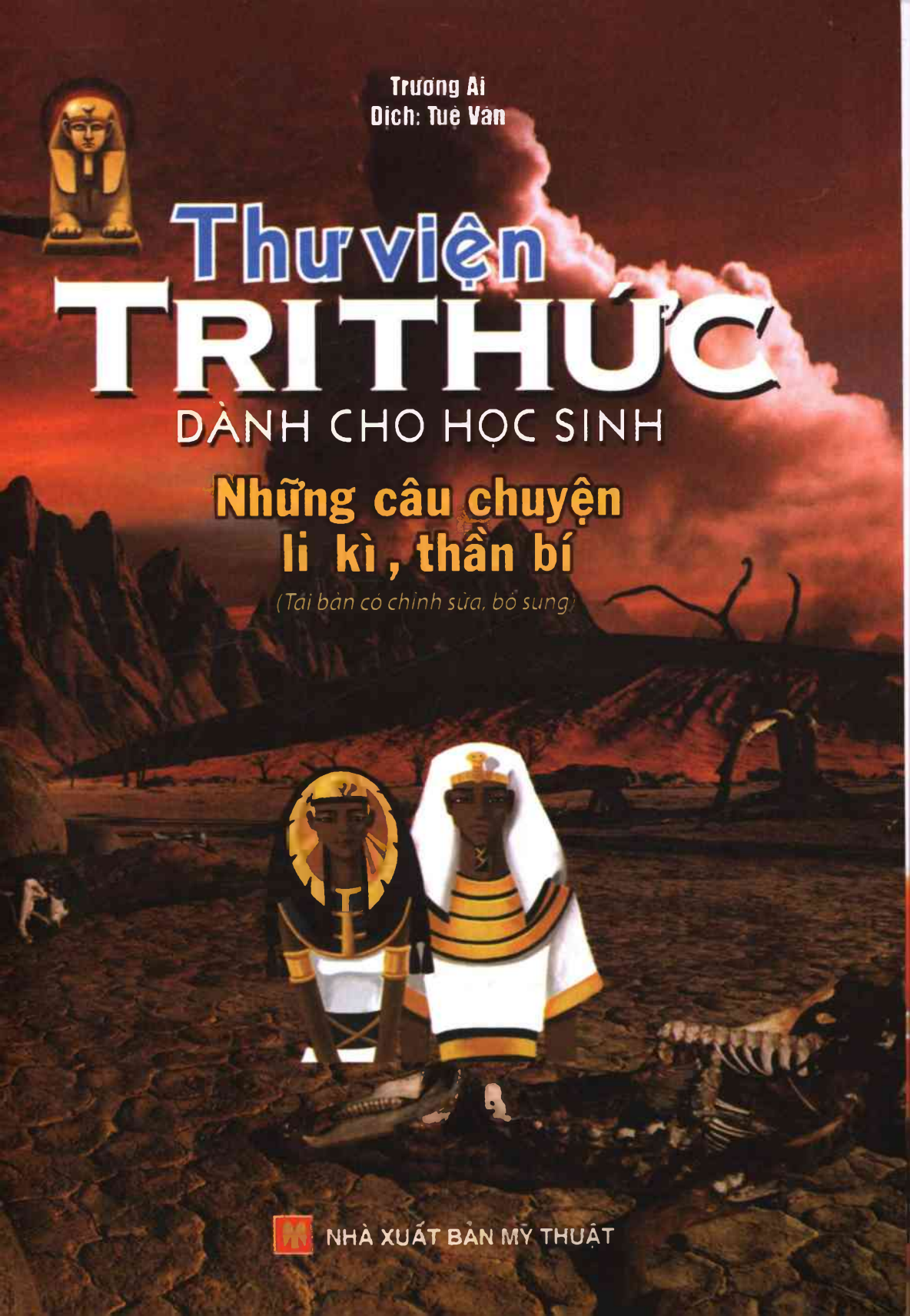


Trương Ái
Dịch: Tuệ Vân

Thư viện TRI THỨC
DÀNH CHO HỌC SINH

Những câu chuyện li kì, thần bí

(Tái bản có chỉnh sửa, bổ sung)



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

Mục lục



Chương 1. Thiên nhiên thần kì

1. Nơi lạnh nhất thế giới 7
2. Sự thật bất ngờ về Trái đất 12
3. Những thực vật kì lạ của thế giới 17
4. Những hiện tượng thiên nhiên hiếm thấy 22
5. Bí ẩn Thần Nông Giá, Trung Quốc 27
6. Bài toán về hiện tượng El Nino 32

Kỉ lục Guinness 37

Chương 2. Phong tục kì lạ

1. Phương thức tang lễ độc đáo 40
2. Những dân tộc kì lạ nhất thế giới 45
3. 5 sự kiện thần bí ở Tây Tạng 50
4. Những cấm kị trong phong tục của các nơi trên thế giới 55
5. Những điều thú vị về một số nước trên thế giới 60

Kỉ lục Guinness 65





Chương 3. Thám hiểm vũ trụ

1. Hố đen thần bí 68
2. Vị khách của vũ trụ trông như thế nào? 73
3. Đĩa bay tới trái đất nhằm mục đích gì? 78
4. Lỗ hổng thời gian 83
5. Âm thanh tới từ mặt trăng 88

Kỉ lục Guinness 93

Chương 4. Bí ẩn dưới biển



1. Bí ẩn thủy tinh dưới đáy biển 96
2. Bí ẩn Bermuda 101
3. Tam giác quỷ ở Địa Trung Hải 106
4. Biển Chết sẽ "chết" sao? 111
5. Bí ẩn hố đen ở Đại Tây Dương 116

Kỉ lục Guinness. 121

Chương 5. Văn minh viễn cổ

1. Văn tự sớm nhất của nhân loại 124
2. Kim tự tháp được xây dựng như thế nào? 129
3. Tổ tiên thực sự của loài người 134
4. Lịch sử và văn hóa Thái Lan 139
5. Tượng nhân sư 144

Kỉ lục Guinness 149

Chương 6. Khoa học kĩ thuật cổ đại

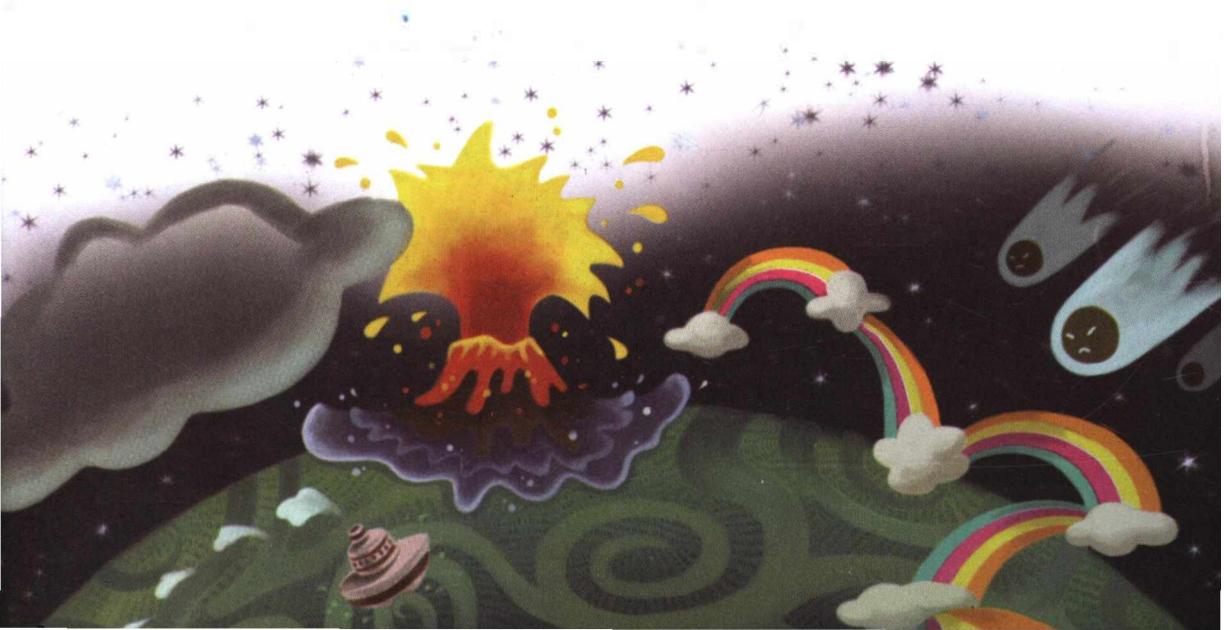
1. Khởi nguồn của châm cứu trong Đông y Trung Quốc 152
2. Thái cực đồ thần bí 157
3. Câu đố về kinh lạc của con người 162
4. Nguồn gốc tên lửa cổ đại 167
5. Thiên Đàn của Trung Quốc 172

Kỉ lục Guinness 177

Chương 7. Phong tục dân tộc

1. Phong tục té nước ngày Tết của người Thái Lan 180
2. Điệu múa của người Thổ Gia, Trung Quốc 185
3. Nguồn gốc câu đối 190
4. Tục xăm mình 196
5. Rồng là loài động vật gì? 202

Kỉ lục Guinness 207





Thiên nhiên thần kì

1. Nơi lạnh nhất thế giới
2. Sự thật bất ngờ về Trái đất
3. Những thực vật kì lạ của thế giới
4. Những hiện tượng thiên nhiên hiếm thấy
5. Bí ẩn Thần Nông Giá, Trung Quốc
6. Bài toán về hiện tượng El Nino

Kỉ lục Guinness





Bài 1 Nơi lạnh nhất thế giới

Trên Trái đất của chúng ta có nhiều nơi khí hậu vô cùng khắc nghiệt nhưng con người và các loài động, thực vật vẫn sinh sống và tồn tại được. Sau đây, chúng ta hãy cùng tìm hiểu về năm nơi lạnh nhất trên thế giới, để xem người dân ở đó sống như thế nào nhé!

① Bang Minnesota (Mĩ): nhiệt độ thấp nhất khoảng -40 độ C

Thành phố International Falls của bang Minnesota chỉ là nơi lạnh thứ hai ở Mĩ. Tuy nhiên nhiệt độ trung bình tại nơi đây lại thấp nhất trên toàn nước Mĩ, vào khoảng 0 - 2 độ C. Vào năm 2002, thành phố được nhận danh hiệu "chiếc tủ lạnh của nước Mĩ". Khí hậu nơi đây vào mùa đông rất lạnh và nhiều tuyết, có những vùng núi quanh năm bị tuyết bao phủ. Tháng 12, tháng 1, tháng 2 là những tháng lạnh nhất. Người dân địa phương lợi dụng đặc điểm này để phát triển rất nhiều hoạt động vui chơi thú vị như: Đục băng để câu cá, trượt tuyết vượt địa hình, đi xe máy trên tuyết, ngoài ra còn dùng tuyết nặn làm bóng để chơi bowling...

② Alaska (Mĩ)

Alaska là bang lớn nhất nước Mĩ, cũng là nơi lạnh nhất trong địa phận nước này. Đêm mùa đông, nhiệt độ ở nơi này thường xuống tới - 21 đến - 29 độ C, tuyết đóng dày hàng mét, nhiệt độ bình quân vào mùa đông là khoảng - 4 đến - 7 độ C. Cả bang có tới 1/3 diện tích nằm ở phía Bắc của vòng cực Bắc, cư dân thường trú ở nơi này không quá năm người, đa số mọi người đều căn cứ vào tình hình thời tiết để tiến hành di cư. Tuy nhiên, so với các nơi



khác, bang Alaska vẫn chưa gọi là quá lạnh.



③ Yukon (Canada)

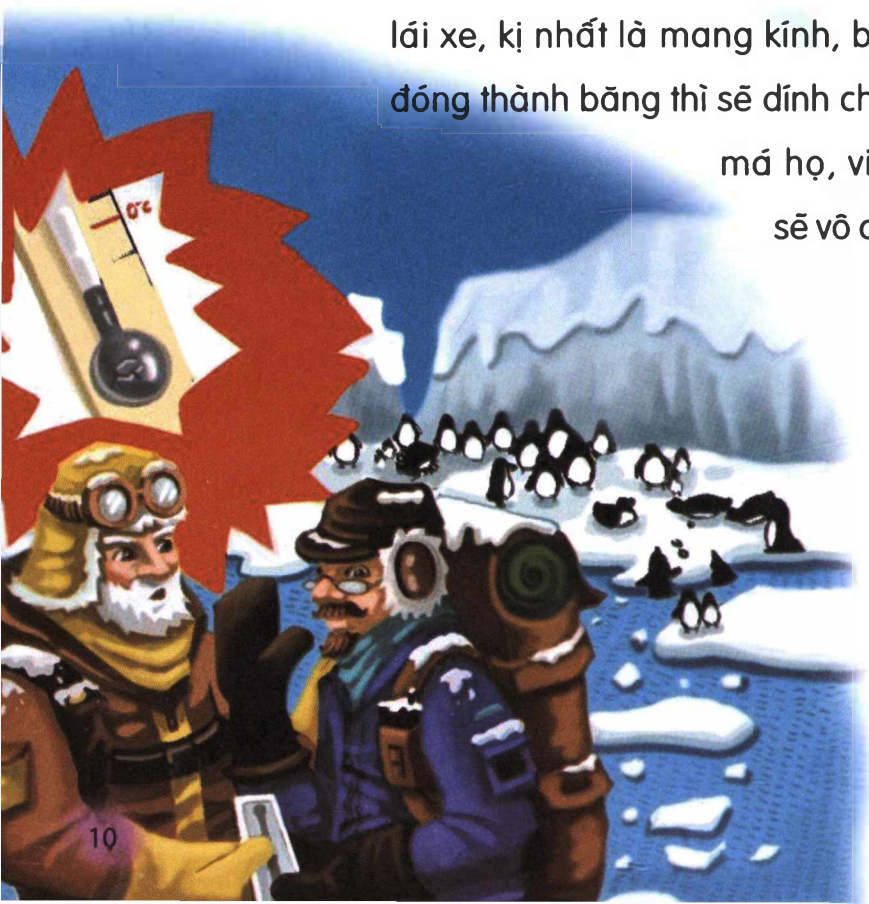
Yukon của Canada nổi tiếng là nơi có nhiệt độ thấp nhất Bắc Mĩ. Ngày 3 tháng 2 năm 1947, các chuyên gia khí tượng khi tiến hành đo nhiệt độ ở đây, vết lõm trên nhiệt kế đã nứt ra, bởi vì nhiệt độ quá thấp, cột thủy ngân đã xuống tới mức thấp nhất. Tháng lạnh nhất của nơi này là tháng Giêng, nhiệt độ khoảng - 81,4 độ F (tương đương với -63 độ C).

④ Eismitte, Greenland (Bắc Mĩ)

Eismitte trong tiếng Anh có nghĩa là trung tâm đảo băng, là một địa điểm của một chuyến thám hiểm Greenland từ tháng 7 năm 1930 đến tháng 8 năm 1931. Nơi này nằm ở độ cao 3.000m, là nơi lạnh nhất của Tây bán cầu. Ngày 9 tháng 1 năm 1954, các nhân viên khí tượng đã đo được nhiệt độ ở đây là - 87 độ F (tương đương với - 66 độ C).

⑤ Yakutsk, Siberia

Thủ đô Yakutsk là thủ phủ của khu tự trị Siberia thuộc Nga, cũng là nơi lạnh nhất của vùng nổi tiếng băng giá Siberia, có tên gọi là "thành phố băng". Nơi này có khoảng 220 nghìn cư dân. Nhiệt độ bình quân cao nhất của tháng 1 là khoảng - 58 độ F (tương đương với - 32 độ C). Yakutsk nằm ở bờ Tây sông Lena. Cái lạnh khủng khiếp đã biến con sông này thành đường giao thông tạm thời mỗi khi mùa đông đến. Để đảm bảo có thể về tới nhà an toàn, người dân địa phương khi ra đường thường không lái xe, kị nhất là mang kính, bởi vì nếu kính đóng thành băng thì sẽ dính chặt vào mắt và má họ, việc gỡ kính ra sẽ vô cùng khó khăn.





Nơi nóng nhất thế giới

Sau khi đã tìm hiểu về những nơi lạnh nhất thế giới, bạn sẽ thấy rất kinh ngạc, đúng không? Thực ra, con người rất giỏi sinh tồn, có thể thích nghi được với nhiều hoàn cảnh bằng trí tuệ và sức mạnh của mình. Cũng bởi vì sống trong môi trường khí hậu khác nhau nên cách sống của con người cũng hoàn toàn khác nhau, vì vậy mà các phong tục, tập quán ra đời, tạo nên nền văn hóa nhân loại đa dạng, nhiều bản sắc.

Bây giờ, chúng ta hãy xem nơi nào nóng nhất thế giới nhé!

Rất nhiều người cho rằng xích đạo chắc chắn phải là nơi nóng nhất trên thế giới. Nhưng thực ra không phải như vậy. Nơi nóng nhất thế giới chính là thành phố Massawa của đất nước Ethiopia, thuộc châu Phi. Massawa nằm ở bên bờ Hồng Hải, nhiệt độ trung bình vào tháng Giêng là khoảng 26 độ C, tháng bảy là 35 độ C, nhiệt độ trung bình cả năm là 30,2 độ C. Có thể thấy, nơi này quanh năm có nhiệt độ cao, gần như ngày nào cũng là mùa hè.



Bài 2 Sự thật bất ngờ về Trái đất

Thế giới rộng lớn có rất nhiều điều huyền bí cần con người khám phá, có rất nhiều hiện tượng mà cho đến nay con người vẫn chưa thể nào giải thích được. Sau đây, chúng ta hãy cùng tìm hiểu những sự thật bất ngờ về Trái đất nhé!

① Chênh lệch lực hút Trái đất

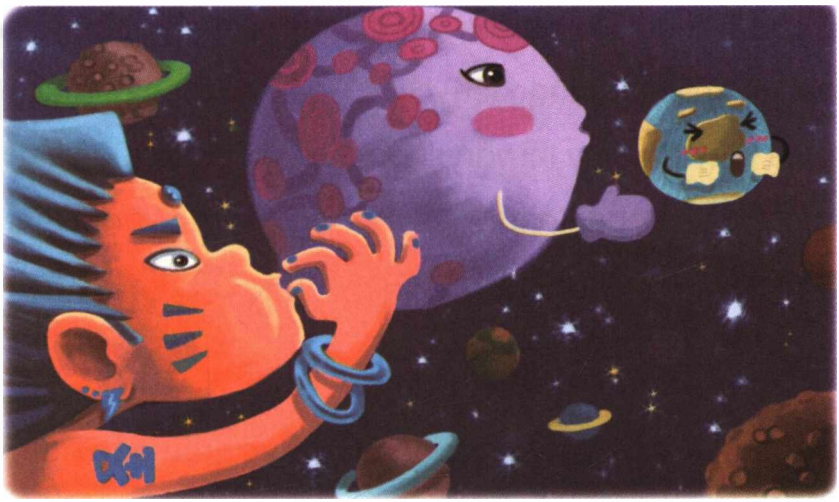
Ở khu vực ven biển Ấn Độ, thể trọng của con người tương đối nhẹ; nhưng ở phía Nam Thái Bình Dương, thể trọng của con người lại khá nặng. Nguyên nhân gây ra sự chênh lệch này vẫn còn đang được các chuyên gia nghiên cứu.

Năm 2002, hai vệ tinh Grace mà Nasa phóng đi đã tiến hành trắc nghiệm rất kĩ về từ trường của Trái đất, có thể nó sẽ giúp các nhà khoa học nhanh chóng tìm ra nguyên nhân.



② Không khí "chạy trốn"

Do tác động nhiệt của Mặt trời nên các phân tử khí ở ven tầng khí quyển



Trái đất trở nên sôi nổi hơn. Khi tới một độ cao nhất định nào đó, một số phân tử khí sẽ thoát khỏi sự tác động của lực hút Trái đất, "trốn" ra ngoài vũ trụ ở ngoài tầng khí quyển. Quá trình này diễn ra rất chậm, nhưng vẫn diễn ra liên tục.

Chính vì vậy, bề mặt Trái đất mới có nhiều oxi, hơn nữa vì các phân tử hidro tương đối nhẹ, dễ bay ra khỏi tầng khí quyển nên trong bầu khí quyển mới thích hợp cho các sinh vật sinh sống.

③ Sự thay đổi tốc độ quay của Trái đất

Bởi vì Trái đất còn chịu lực tác động của Mặt trăng, Mặt trời, các hành tinh khác nên tốc độ quay của Trái đất thường có sự thay đổi. Thời gian quay một vòng xung quanh trục của Trái đất đã ngắn hơn vài giây so với trước kia, từ đó các nhà khoa học đã suy đoán rằng: Vận tốc góc của Trái đất, tức là tốc độ và phương

hướng của Trái đất khi chuyển động (tự chuyển động hoặc quay quanh Mặt trời) đang tăng lên, chỉ có điều nguyên nhân cụ thể gây ra sự thay đổi này thì vẫn chưa được sáng tỏ. Các kết quả quan trắc có liên quan phát hiện ra rằng: Tốc độ vận hành của Trái đất vào tháng 1 và tháng 2 là chậm nhất.

④ Mặt trăng xa dần

Qua quá trình quan sát suốt mấy chục năm gần đây, con người phát hiện ra rằng, quỹ đạo của Mặt trăng đang dần dần mở rộng, hay nói cách khác: Mặt trăng đang xa dần Trái đất. Các nhà khoa học đã tính toán, bán kính vòng chuyển động của Mặt trăng quanh Trái đất mỗi năm tăng thêm 4cm. Một số nhà khoa học còn chỉ ra rằng: 5 tỉ năm sau, Mặt trời sẽ đi vào "giai đoạn hành tinh đỏ", lúc này Trái đất và Mặt trăng sẽ chịu ảnh hưởng bởi khí quyển của Mặt trời, hai hành tinh này sẽ lại tiến tới gần nhau.

⑤ Mặt trăng "phình ra"

Chúng ta đều biết, hiện tượng thủy triều trên Trái đất có mối liên quan mật thiết tới sức hút của Mặt trăng, nhưng rất ít người biết rằng, sức hút của Mặt trăng cũng gây ra ảnh hưởng với tầng khí quyển của Trái đất. Có lí thuyết chỉ ra rằng, lực hút của Mặt trăng có ảnh hưởng rất rõ ràng với khu vực nhiệt đới, khí quyển ở nơi này trở nên dày hơn, loãng hơn.

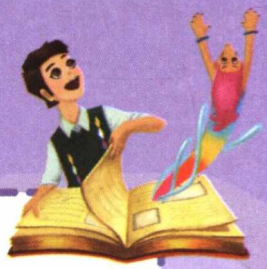
⑥ Trái đất "nạp điện"

Năm 1917, các nhà khoa học phát hiện ra trên bề mặt Trái đất không hiểu vì nguyên nhân gì mà có điện cực âm. Ở một số nơi thời tiết trong xanh, giữa trái đất và không khí sinh ra dòng điện, cường độ mạnh tới 1.500 Ampe. Dòng điện mạnh này đối với một trái đất "dùng điện lượng" khổng lồ mà nói thực ra không thể gọi là điện lượng, nhanh chóng biến mất. Do đó, việc sinh ra dòng điện này chắc chắn xuất phát từ vai trò "máy sạc điện" nào đó...

⑦ Lượng bụi khổng lồ của vũ trụ

Hàng năm có khoảng 30 nghìn tấn bụi từ Hệ mặt trời xâm nhập vào bề mặt Trái đất, trong đó đa số đều tới từ các tiểu hành tinh nằm giữa sao Hỏa và sao Thổ. Các viên đá vụn, bụi sinh ra từ những tiểu hành tinh này có thể bay về phía Mặt trời, cũng có thể bay tới bề mặt Trái đất. Vì tốc độ của đa số bụi và đá vụn đều rất nhanh, khi tới tầng khí quyển của Trái đất thì tạo ra ma sát, trở thành các sao chổi và bốc cháy. Một số hòn đá không cháy hết, tốc độ chậm dần sẽ rơi xuống Trái đất, trở thành thiên thạch trong truyền thuyết.





Một ngày có 24 giờ

Từ xưa, con người đã chia một ngày thành 24 tiếng đồng hồ, phương pháp phân chia này có hai cách giải thích:

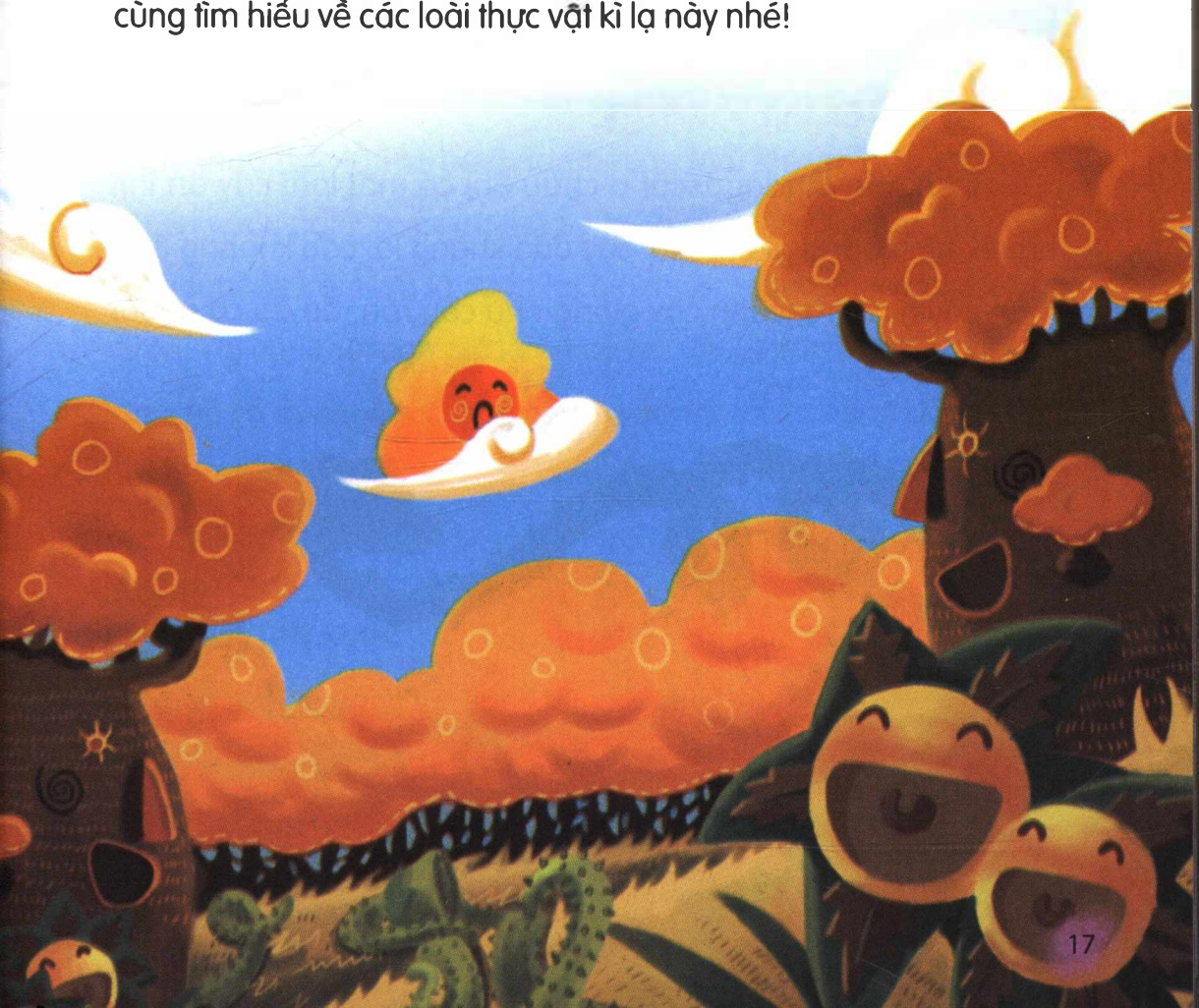
Cách thứ nhất, căn cứ phân chia là số đốt ngón tay tính từ ngón trỏ tới ngón út. Người Babylon cổ căn cứ vào cách tính toán này để chia một ngày thành 12 khoảng thời gian bằng nhau.

Cách giải thích thứ hai liên quan tới thiên văn học, nguồn gốc của nó có thể liên quan đến người Ai Cập cổ. Trên lịch của người Ai Cập cổ có đánh dấu một năm có 360 "tuần", mỗi tuần đều có 10 ngày, bắt đầu của mỗi tuần được đánh dấu bằng việc một ngôi sao nào đó mọc lên vào lúc sáng sớm. 360 ngôi sao này sẽ chia mỗi đêm thành 12 khoảng thời gian bằng nhau, cùng với sự thay đổi của thời gian, người Ai Cập cũng chia ban ngày thành 12 khoảng bằng nhau, từ đó có sự phân chia một ngày có 24 giờ.

Bài 3

Những thực vật kì lạ của thế giới

Các loài thực vật trên Trái đất vô cùng đa dạng và phong phú, trong đó có những loài lại vô cùng đặc biệt. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu về các loài thực vật kì lạ này nhé!



① Thạch Lan - Hoa đá (Lithops)

Hoa đá rất thích ngụy trang, lớn lên ở vùng sa mạc phía Nam châu Phi. Màu sắc và hình dạng của loài hoa này rất giống đá, mục đích là để tránh bị động vật phát hiện và ăn mất. Lá của nó dày và nhiều nước, có thể giữ được nước. Hoa đá mỗi lần chỉ nở một bông hoa màu vàng và chỉ nở trong một ngày. Chúng thích làm bạn với cát và đá. Rời khỏi môi trường đó, chúng sẽ không thể sống được.

② Cây ăn thịt

Trên đảo Madagascar ở châu Phi có một loài cây ăn thịt người, hình dạng giống một cây dứa khổng lồ, cao khoảng 3m, thân cây hình trụ, cành cây giống như con rắn, do đó có người



gọi nó là "cây rắn". Loài cây này rất nhạy cảm, một con chim vô tình đậu lên cành cây, rất nhanh chóng, con chim bị bắt lại và lập tức biến mất. Năm 1937, nhà thực vật học Ress người Mĩ từng đích thân cảm nhận uy lực của loài cây này: Ông vô tình chạm vào cây ăn thịt người, tay ông nhanh chóng bị nó giữ lại, phải mất rất nhiều công sức ông mới thoát được khỏi cái cây, nhưng cánh tay ông cũng bị lột mất một mảng da.

③ Cây biết đi

Ở Nam Mĩ có một loài cây rất thú vị, gọi là cây Quyển bá (tên khoa học là Herba Selaginella). Mỗi khi khí hậu khô hạn, thiếu nước nghiêm trọng, nó sẽ tự co rễ trong đất của mình lên, cả thân, rễ, cành và lá cuộn lại thành một quả cầu, vừa nhẹ vừa tròn, chỉ cần một cơn gió là nó có thể lăn đi trên mặt đất. Khi lăn tới chỗ có nhiều nước, quả cầu đó sẽ lập tức tự động dừng lại và bung ra, khôi phục lại hình dạng ban đầu, cắm rễ vào lòng đất và định cư ở nơi mới.

④ Cây cười

Tại một vườn thực vật ở thủ đô Kigali của nước Rwanda nằm phía Đông châu Phi, có một loại cây phát ra âm thanh "ha ha" nghe như tiếng cười. Cây cười là một loài cây thân gỗ nhỏ, có

thể cao khoảng 7, 8 m; thân cây có màu nâu sậm, lá hình elip, ở giữa mỗi cành cây lại có một quả, hình dạng giống quả chuông. Trong quả này có các nhụy tròn xoe, có thể chuyển động bên trong quả; trên vỏ quả có rất nhiều lỗ nhỏ như vết nám, mỗi khi gió thổi tới, các nhụy bên trong lại chuyển động và phát ra tiếng "ha ha".

⑤ Gắm Angola (Welwitschia mirabilis)

Ở vùng sa mạc dài và hẹp nằm sát bờ biển phía Nam châu Phi, nhìn từ đằng xa thấy có một thứ gì đó kéo dài, nhưng tản mát, giống như một rừng cây, gọi là gắm Angola, hay còn được gọi là hóa thạch sống. Gắm Angola là loài thực vật hạt trần, có hình dạng rất kì lạ, phần giống cái cột là thân của nó, cao chưa đầy 30cm, rất thô, đường kính khoảng 60cm. Đây là loài thực vật hạt trần cổ xưa nhất còn sót lại trên trái đất, tuổi thọ có thể lên tới 2.000 năm tuổi.





Bài học từ viện bảo tàng

Những "già làng" trong giới thực vật

Llareta là loại cây hoa nhỏ, sống ở độ cao 3.200 - 4.500m so với mực nước biển. Tốc độ phát triển của nó rất chậm, trung bình chỉ lớn thêm 1,5cm mỗi năm. Chính vì thế mà nó sống rất lâu, có thể lên tới 3.000 năm tuổi.

Cách đây 100 năm, các nhà thám hiểm đã phát hiện trên đảo Voi, Nam Cực có một loài rêu đá cổ xưa nhất thế giới, tuổi thọ ước chừng 5.000 năm.

Cây thông Bristlecone nằm trong dãy núi Trắng của California tính đến năm 2014 đã được 5.064 tuổi, được mệnh danh là cây đơn thân sống lâu nhất ở Bắc Mĩ.

Nằm ở phía Tây của Thụy Điển có cây vân sam Na Uy già tới 9.550 tuổi.

Quần thể cây bụi Mojave Yucca sinh ra và lớn lên tại sa mạc Mojave, California, tính tới nay đã khoảng 12.000 tuổi. Những cá thể cứ lớn lên và chết đi được thay thế bởi các cá thể mới mọc từ chung một bộ rễ là nguyên nhân giúp loài thực vật này sống được lâu đến như vậy.



Bài 4

Những hiện tượng thiên nhiên hiếm thấy

Thế giới tự nhiên luôn tồn tại rất nhiều bí mật đang chờ đợi con người khám phá. Có những hiện tượng tự nhiên khiến chúng ta thấy hoảng sợ, nhưng cũng có nhiều hiện tượng giống như những kì quan thu hút con người, bởi nó rất đẹp. Bây giờ, chúng ta hãy tìm hiểu về những kì quan hiếm thấy của tự nhiên nhé!

① Cầu vồng mặt trăng (Moonbow)

Cầu vồng mà chúng ta thường nhìn thấy được hình thành do ánh sáng Mặt trời bị các hạt nước nhỏ trong không khí khúc



xạ gây ra, thường thấy vào những hôm trời mưa. Còn cầu vồng Mặt trăng là cầu vồng được tạo ra bởi ánh sáng của bề mặt Mặt trăng. Đây là hiện tượng rất hiếm thấy và chỉ có thể xuất hiện vào những hôm trăng tròn hoặc gần tròn.

② Thành phố đại dương (Mirages)

Thành phố đại dương chỉ là một ảo giác của con người do cảnh vật trên đất liền hoặc trong không gian bị khúc xạ ánh sáng hình thành. Thành phố đại dương thường gặp nhất ở những nơi có khí hậu nóng, ví dụ như trên đường nhựa, trên sa mạc hoặc thi thoảng xuất hiện trên mặt biển.



③ Quầng mặt trời (Solar halo)

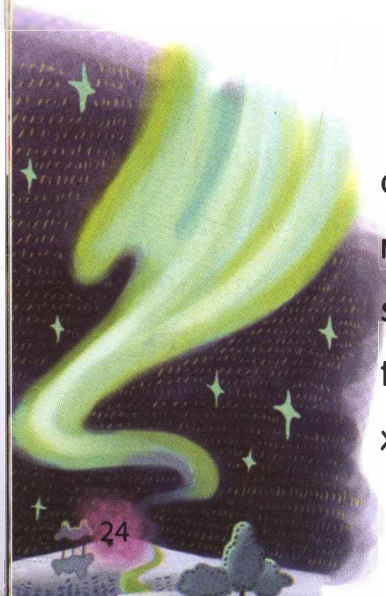
Quầng mặt trời cũng xuất hiện theo nguyên lí tương tự cầu vồng, đều là do ảnh hưởng của ánh sáng Mặt trời bị không khí ẩm khúc xạ, khiến quầng sáng hình tròn hoặc hình vòng cung xung quanh Mặt trời sáng rực lên, tạo thành "cảnh tượng mặt trời giả". Có một số hành tinh cũng xuất hiện quầng sáng như sao Kim, Mặt trăng...

④ Cực quang (Aurora)

Là một hiện tượng quang học được đặc trưng bởi sự thể hiện đầy màu sắc của ánh sáng trên bầu trời về đêm, được sinh ra do sự tương tác của các hạt mang điện tích từ gió mặt trời với tầng khí quyển bên trên của hành tinh. Các dải sáng này liên tục chuyển động và thay đổi làm cho chúng trông giống những dải lụa màu trên bầu trời. Hiện tượng này xảy ra ở Bắc bán cầu gọi là "Bắc cực quang", ở Nam bán cầu thì gọi là "Nam cực quang".

⑤ Mây đứng Pyrocumulus

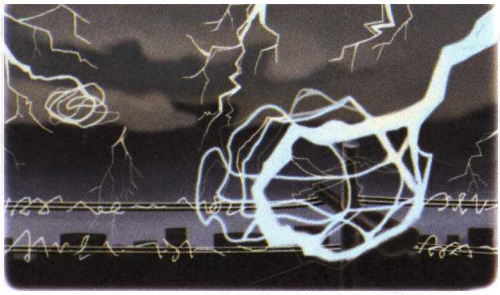
Mây đứng Pyrocumulus hình thành do không khí bị đốt nóng đột ngột và dữ dội trong khu vực nào đó. Thông thường, nguyên nhân xảy ra hiện tượng này là do núi lửa phun trào, cháy rừng trên diện rộng hoặc vụ nổ hạt nhân.



⑥ Cột mặt trời (Sun Pillars)

Khi Mặt trời lặn, các hạt nước nhỏ trong các đám mây khúc xạ ánh sáng Mặt trời, tạo thành nhiều vòng ánh sáng, rồi lại xếp thành cột ánh sáng từ trên trời xuống. Chúng ta cũng có thể thấy hiện tượng Cột mặt trăng, nhưng tần suất xuất hiện hiếm hơn hiện tượng Cột mặt trời.

⑦ Cầu vồng lửa (Fire Rainbow)



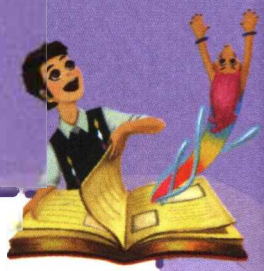
Là một hiện tượng rất hiếm gặp, nó chỉ xảy ra khi Mặt trời lên tới thiên đỉnh (nằm ở độ cao 58 độ hoặc lớn hơn), ánh sáng của nó phản chiếu qua các tinh thể băng hình đĩa ở một góc độ nhất định trên các đám mây cuộn nằm ở vĩ độ cao. Tùy theo mức độ bẻ cong của ánh sáng mà các tinh thể này có màu sắc khác nhau.

⑧ Tia xanh (Green Ray)

Còn được biết đến với tên gọi khác là Green Flash - Chớp xanh. Hiện tượng này xảy ra rất nhanh khi mặt trời lặn hoàn toàn hoặc khi mặt trời mọc. Nguyên nhân là do sự khúc xạ ánh sáng trong bầu khí quyển. Tia sáng xanh sẽ xuất hiện chỉ trong khoảng vài giây.

⑨ Sét hòn (Ball Lightning)

Cho tới nay, chúng ta vẫn chưa thể giải thích được hiện tượng này. Nó là hiện tượng rất hiếm gặp, sét hình cầu kèm theo các cơn giông, chuyển động rất nhanh và gây ra vụ nổ với khả năng hủy hoại lớn.



Bài học từ viện bảo tàng

Đảo sấm

Đảo Java ở Nam Thái Bình Dương trong 365 ngày của một năm thì có tới hơn 200 ngày có sấm, hơn nữa vào những hôm trời trong xanh, không một gợn mây, cũng có thể nghe thấy tiếng sấm ầm ì. Bởi vì nơi này thường xuyên có sấm mà không mưa nên người ta gọi nó là "Đảo sấm".

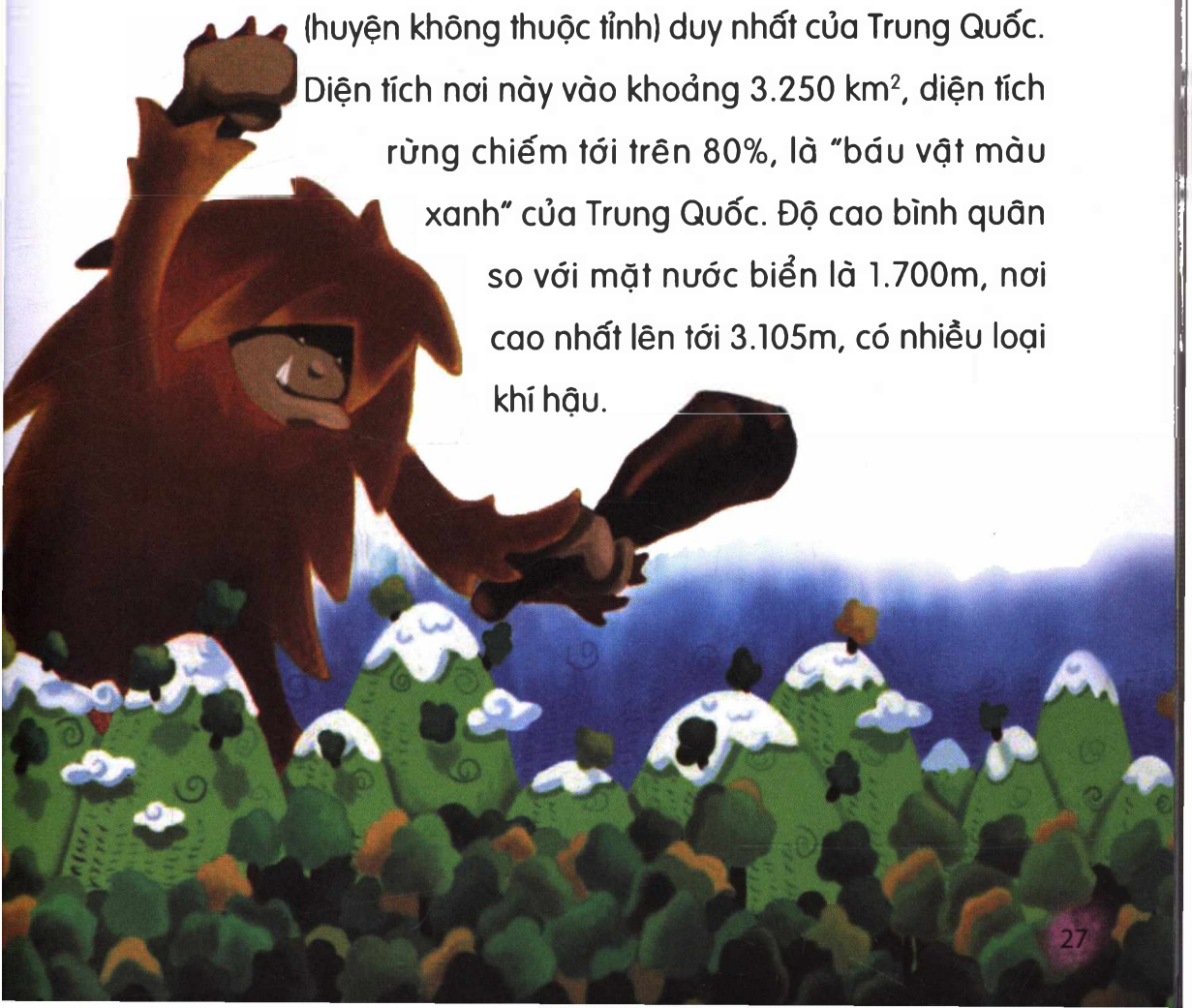
Gió trọng lực hay gió thổi xuống

Đây là loại gió có không khí đặc quánh thổi từ trên cao xuống do tác động của trọng lực. Khi không khí lạnh với mật độ cao bị ảnh hưởng của trọng lực từ núi cao hoặc núi băng trượt xuống, nếu sườn dốc trơn, khi trượt xuống, không khí lạnh sẽ có động năng khổng lồ, tạo ra gió. Rất nhiều người khi nhắc tới Nam Cực đều nghĩ tới cực quang, cái lạnh, chim cánh cụt... mà không biết rằng ở Nam Cực, gió trọng lực vô cùng nổi tiếng! Bởi vì nhiệt độ ở Nam Cực rất thấp, do đó gió thổi từ trên xuống dưới thường đi kèm với các hòn băng đá, cảnh tượng vô cùng hùng vĩ, nhưng cũng rất nguy hiểm.

Bài 5

Bí ẩn của vùng đất Thần Nông Giá, Trung Quốc

Thần Nông Giá nằm ở giữa sông Trường Giang và sông Hán Thủy, là ranh rới của hai vùng Xuyên và Ngạc, là lâm khu (huyện không thuộc tỉnh) duy nhất của Trung Quốc. Diện tích nơi này vào khoảng 3.250 km^2, diện tích rừng chiếm tới trên 80%, là "báu vật màu xanh" của Trung Quốc. Độ cao bình quân so với mặt nước biển là 1.700m, nơi cao nhất lên tới 3.105m, có nhiều loại khí hậu.



Nguồn gốc của tên Thần Nông Giá là do Diêm Đế, vị thần nông nghiệp trong truyền thuyết của Trung Quốc từng ở đây nếm thử các loại cỏ. Ngoài ra, rất nhiều ghi chép và truyền thuyết về "người hoang" thần bí được truyền từ ngày xưa cho tới nay. Từ năm 1977 tới năm 1980, các cơ quan chức năng đã tổ chức các hoạt động khảo sát quy mô lớn, thu thập được một số lượng lớn các chứng cứ chứng minh sự tồn tại của người rừng, ví dụ như



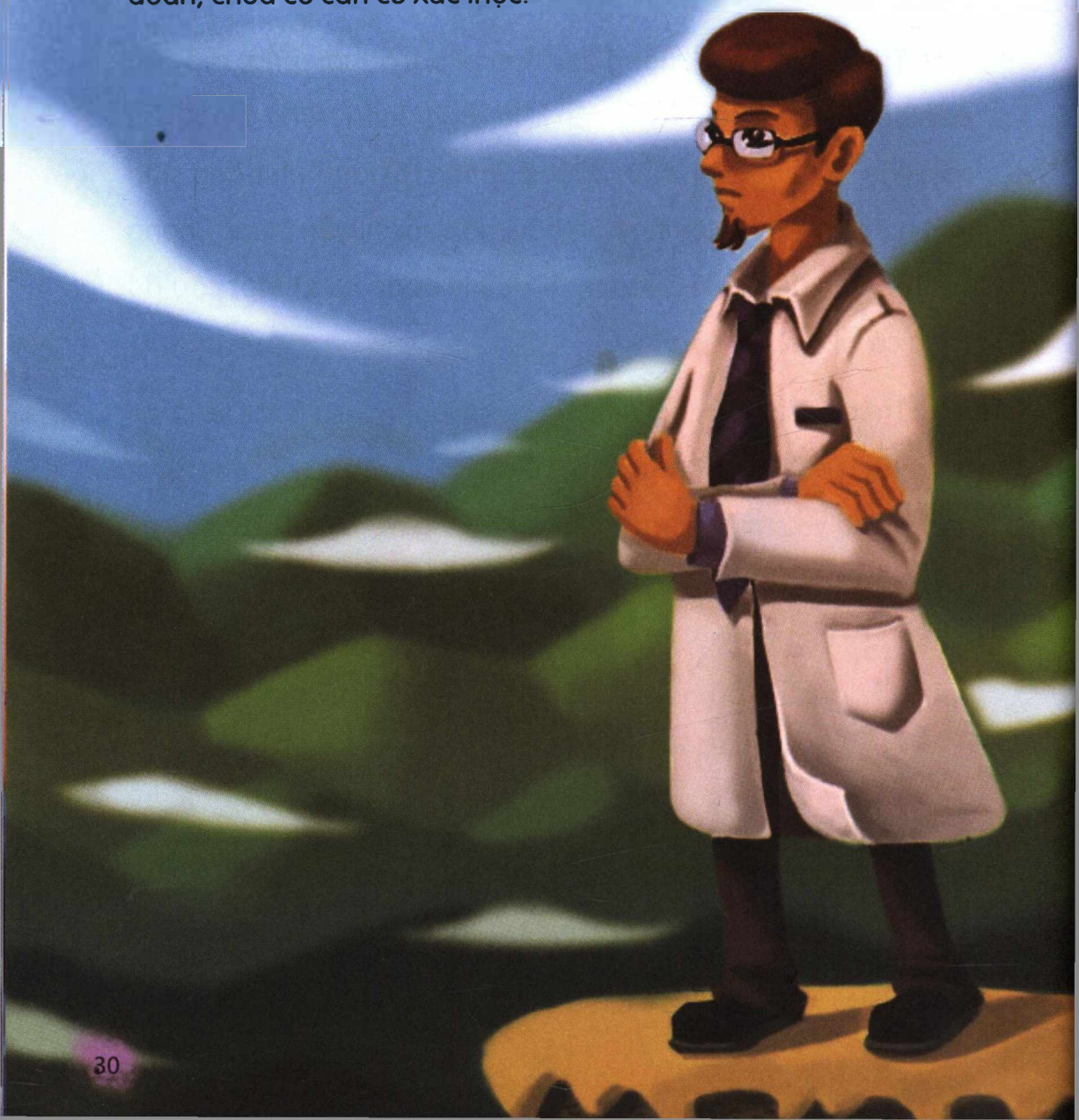
tóc, dấu chân, chất thải của người rừng... Ngoài ra còn phát hiện ra tổ tre nơi người rừng từng sống. Kết quả khảo sát dường như muốn chứng minh với mọi người rằng: Ở Thần Nông Giá thực sự tồn tại một loài động vật kì lạ mà con người không biết.

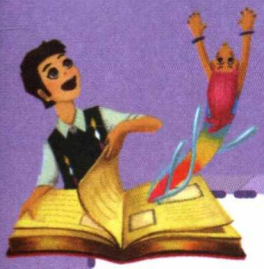
Thần Nông Giá không chỉ thần bí bởi người rừng, mà còn có nhiều hiện tượng thiên nhiên kì lạ khác. Thần Nông Giá vốn là một khu rừng nguyên sinh được bảo tồn rất tốt. Tình trạng sinh thái nguyên thủy khiến nó tràn đầy màu sắc huyền thoại. Phong cảnh ở đây đều là kì quan, mỗi một kì quan lại là một câu đố chưa có lời giải.

Thần Nông Giá có một hang nóng lạnh, trong hang vô cùng rộng rãi, có thể chứa được tới cả ngàn người. Sở dĩ có tên gọi như vậy là vì ở miệng hang có một đường ranh giới rất rõ ràng, một bên khô hạn, một bên thì ẩm ướt. Bên khô hạn lúc nào cũng nóng bức; bên ẩm ướt thì lúc nào cũng có gió lạnh rú rít. Có người sau khi đo nhiệt độ hai bên đã chỉ ra: Chỉ cách có một đường ranh giới nhưng nhiệt độ hai bên chênh nhau tới hơn 10 độ.

Nguyên nhân hình thành hang nóng lạnh vẫn còn nhiều tranh cãi, có người cho là do "cấu tạo của cửa hang" gây ra. Cửa hang nóng lạnh có thể có hai luồng không khí nóng và lạnh vô hình, nên hình thành một tấm rèm không khí độc đáo. Có người

cho rằng, ở đáy hang nóng lạnh có một suối nước nóng, nhiệt lượng tỏa ra từ con suối đó khiến trong hang hình thành sự khác biệt về nhiệt độ. Nhưng hai cách giải thích này đều chỉ là võ đoán, chưa có căn cứ xác thực.





Bài học từ viện bảo tàng

Kì quan màu trắng của Thần Nông Giá

Ở sông Âm Cốc thuộc Thần Nông Giá có những loài động vật màu trắng sinh sống. Nơi này quanh năm có rất ít ánh mặt trời chiếu sáng, thích hợp cho loài khỉ lông trắng, gấu trắng, rắn trắng... sinh sống. Nghe nói, rắn trắng ở nơi đây toàn thân trắng muốt, không có màu gì khác lẫn vào. Khi cuộn mình lại, nó trông như một bức tượng điêu khắc bằng ngọc trắng. Khi nó ưỡn người lên, trông như một cây gậy bằng bạc. Nó bò rất nhanh.

Những loài động vật màu trắng này mang tới cho vùng đất Thần Nông Giá vốn đã nổi tiếng với các truyền thuyết một màu sắc còn thần bí hơn nữa.

Cứ ngỡ là trên trái đất chỉ có vùng Bắc Cực lạnh giá mới có các động vật màu trắng, vậy mà ngày nay, ở vùng đất Thần Nông Giá cũng có rất nhiều động vật trắng. Đây là bài toán cho các nhà khoa học, bởi vì rõ ràng, sự sinh trưởng của động vật màu trắng không chỉ được quyết định bởi nhân tố khí hậu, mà còn vì những nguyên nhân khác. Các nhà khoa học của chúng ta hiện nay vẫn đang nỗ lực nghiên cứu, tìm tòi. Tin rằng không lâu nữa, chúng ta sẽ vén được tấm màn bí mật này.



Bài 6 Bài toán về hiện tượng El Nino

Những năm gần đây, hiện tượng El Nino đang ngày càng thu hút sự chú ý của mọi người. Con người đã quy kết rất nhiều hiện tượng khí hậu và tai nạn tự nhiên là do El Nino. Có một khoảng thời gian, hiện tượng El Nino gần như đã trở thành một đại từ thay thế cho các thảm họa tự nhiên. Vậy, hiện tượng này là gì?

Từ "El Nino" bắt nguồn từ tiếng Tây Ban Nha, nghĩa là "Đứa trẻ", có ý nói đến Chúa Giêsu Hài đồng, bởi vì hiện tượng khí hậu này thường xảy ra khoảng vài tuần trước Giáng sinh. Nó chủ yếu chỉ vùng biển và khí hậu nhiệt đới ở Thái Bình Dương xảy ra các hiện tượng bất thường, khiến khí hậu của cả thế giới bị thay đổi, gây ra khô hạn ở một số nơi, một số nơi thì lượng mưa lại quá nhiều. Hiện tượng này thường diễn ra liên tục trong mấy tháng, thậm chí là trên một năm, phạm vi ảnh hưởng vô cùng rộng lớn.

Nguyên nhân hình thành hiện tượng El Nino hiện nay vẫn là chủ đề tranh cãi của các nhà khoa học. Cách lí giải phổ biến nhất là: Trong điều kiện bình thường, Bắc bán cầu có gió mùa

Đông Bắc, Nam bán cầu có gió mùa Đông Nam. Gió mùa sẽ khiến nước biển chảy từ Đông sang Tây, hình thành hải lưu xích đạo. Nước biển chảy ra từ xích đạo Đông Thái Bình Dương, dựa vào những dòng nước từ dưới bổ sung, khiến lớp băng bên dưới của khu vực này bị vỡ, nhiệt độ thấp hơn xung quanh, hình thành chênh lệch nhiệt độ nước biển ở hai vùng Đông và Tây.

Nhưng, khi lớp băng vỡ ít đi hoặc ngừng hẳn hiện tượng này thì nhiệt độ của nước biển sẽ tăng cao, khiến sự chênh lệch nhiệt độ trên diện rộng của nước biển yếu đi, thậm chí khi có gió Tây, hiện tượng vỡ băng đá ở khu vực xích đạo Đông Thái Bình Dương giảm bớt hoặc dừng lại, khiến nhiệt độ nước biển tăng lên



trên diện rộng. Dòng nước nóng tăng lên đột ngột này sẽ men theo bờ biển Ecuador, đi về phía Nam, khiến nhiệt độ nước biển càng tăng cao, những loài cá sống trong nước lạnh vì vậy mà chết rất nhiều, chim biển cũng vì không tìm được thức ăn mà bỏ đi nơi khác, các ngư trường mất sự sống, khiến các quốc gia ven biển bị tổn thất nặng nề.

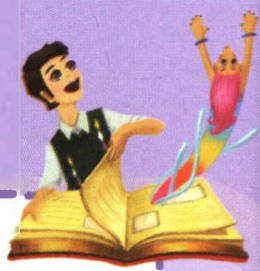
Chịu ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, nhiệt độ toàn cầu cũng tăng cao liên tục, điều này khiến tốc độ gió của bầu khí quyển tăng nhanh, khiến tốc độ tự quay quanh mình của trái đất chậm lại, khiến nhiệt độ nước biển thay đổi dị thường, tiếp đó là ảnh hưởng tới môi trường sinh thái của đại dương, gây tổn thất nghiêm trọng tới việc sản xuất ngư nghiệp. Đồng thời, những thay đổi khí áp đi kèm với hiện tượng El Nino sẽ khiến khí hậu trở nên bất thường, khiến các khu vực ven biển Đông Thái Bình Dương



xảy ra lũ lụt các nước Indonesia, Philippines, Australia bị khô hạn, gây cháy rừng, ảnh hưởng tới chất lượng không khí, đe dọa nghiêm trọng tới tài sản và tính mạng của con người.



Những ảnh hưởng mà hiện tượng El Nino mang lại không chỉ tác động tới một khu vực. Theo kết quả quan sát cho thấy: Tình hình nhiệt độ nước biển tăng cao từ Đông Thái Bình Dương sang Tây Thái Bình Dương sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới tất cả các quốc gia nằm ven biển Thái Bình Dương, đồng thời gây ảnh hưởng hoặc ít hoặc nhiều tới toàn bộ các quốc gia trên thế giới. Bởi vậy, các nước trên thế giới đều đang tích cực nghiên cứu các vấn đề khí hậu có liên quan tới "Hiện tượng El Nino", đồng thời xây dựng rất nhiều đài quan trắc trên biển Thái Bình Dương, liên tục thu thập các tài liệu về khí hậu, nhiệt độ, sức gió, hướng gió, độ ẩm, hải lưu và nồng độ muối..., nhằm dự đoán về hướng phát triển của hiện tượng El Nino, để các quốc gia nằm trong khu vực có liên quan sớm có biện pháp đối phó, hạn chế tổn thất do thiên tai gây ra.



Hiệu ứng bươm bướm

Các bạn nhỏ thân mến, bạn đã bao giờ nghe nói tới "Hiệu ứng bươm bướm" (Butterfly effect) chưa?

Năm 1972, nhà khí tượng học và chuyên gia về lí thuyết hỗn loạn Edward Norton Lorenz đã giới thiệu trước Hiệp hội phát triển Khoa học Hoa Kì một bài nói chuyện có tựa đề: "Tính dự đoán được: Liệu con bướm đập cánh ở Brasil có thể gây ra cơn lốc ở Texas?" Trong rừng rậm nhiệt đới lưu vực sông Amazon (châu Mĩ), bươm bướm thi thoảng đập cánh vài cái, hai tuần sau đó có thể sẽ gây ra một vòi rồng khổng lồ ở bang Texas, Hoa Kì.

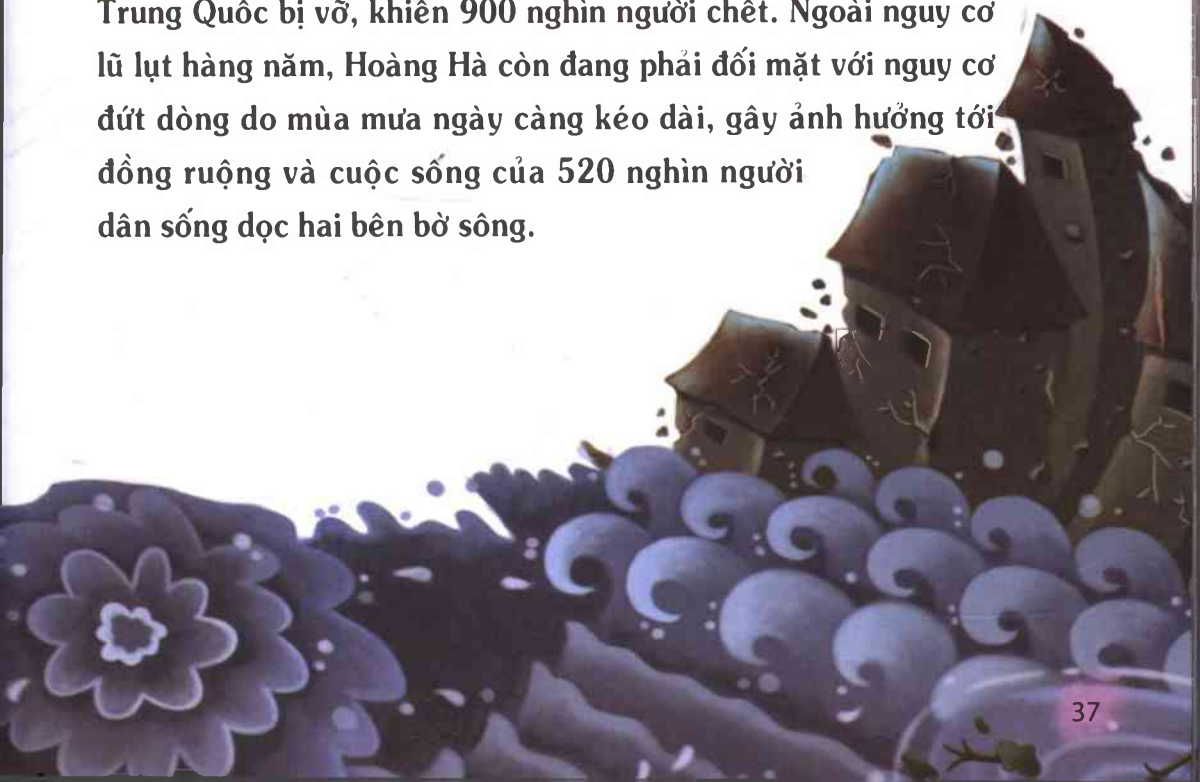
Rất thần kì, phải không? Một con bươm bướm có thể gây ra vòi rồng? Nguyên nhân là do: Sự vận động của cánh bướm khiến không khí xung quanh có sự thay đổi và sinh ra các luồng khí lưu nhỏ, mà những luồng khí lưu nhỏ này có thể gây ảnh hưởng tương ứng với không khí xung quanh, từ đó gây ra một phản ứng liên hoàn, cuối cùng là khiến cả bầu không khí xảy ra những thay đổi rất lớn.

TỔN THẤT KINH TẾ DO THIÊN TAI MANG LẠI

Tháng 1 năm 1995, trận động đất Hanshin xảy ra tại Nhật Bản đã gây ra tổn thất kinh tế vô cùng lớn cho đất nước này, với tổng thiệt hại lên tới 10 nghìn tỉ yên. Vì nằm trong khu vực núi lửa thường xuyên hoạt động của Thái Bình Dương, nên ở Nhật Bản thường hay xảy ra động đất. Để phòng ngừa và giảm thiệt hại do động đất mang lại, bằng cơ sở kinh tế hùng hậu và khoa học kĩ thuật xây dựng hiện đại, Nhật Bản đã có nhiều biện pháp khắc phục tương đối hiệu quả, rất đáng để các nước học tập.

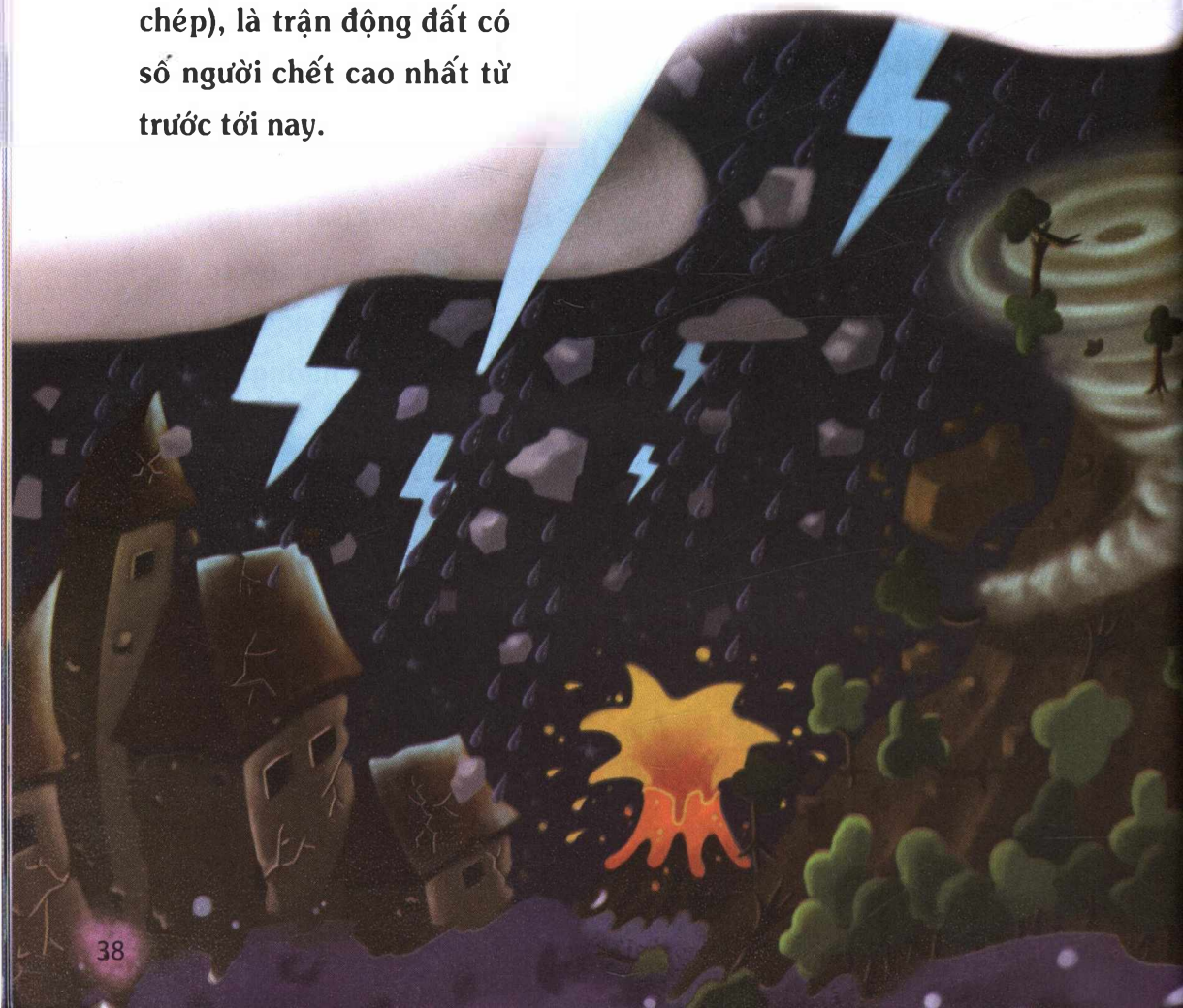
TRẬN LŨ LỤT CÓ SỐ NGƯỜI THƯƠNG VONG LỚN NHẤT

Tháng 10 năm 1887, con đê ở Hoa Viên của Hoàng Hà, Trung Quốc bị vỡ, khiến 900 nghìn người chết. Ngoài nguy cơ lũ lụt hàng năm, Hoàng Hà còn đang phải đối mặt với nguy cơ đứt dòng do mùa mưa ngày càng kéo dài, gây ảnh hưởng tới đồng ruộng và cuộc sống của 520 nghìn người dân sống dọc hai bên bờ sông.



TRẬN ĐỘNG ĐẤT CÓ SỐ NGƯỜI CHẾT LỚN NHẤT

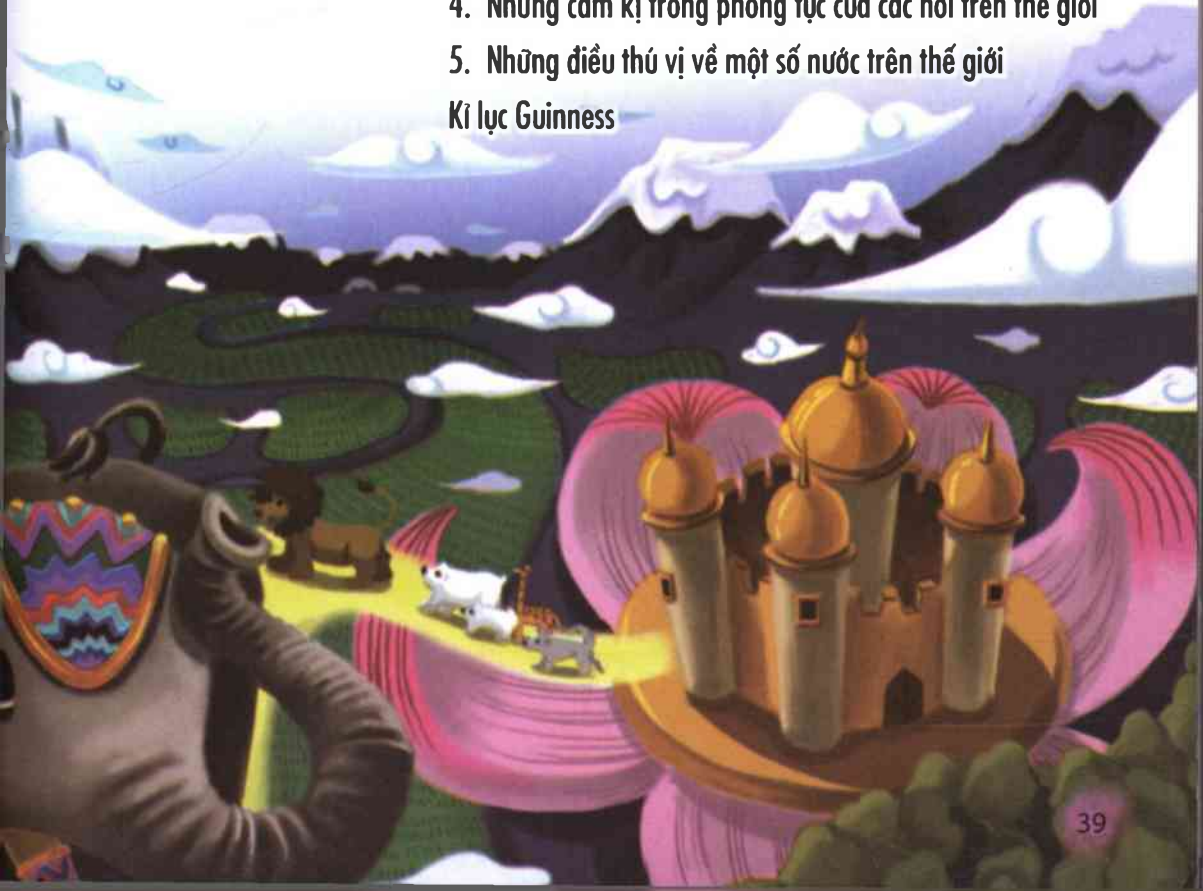
Đêm ngày 23 tháng 1 năm 1556, phía Nam tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc, lưu vực sông Vị Hà ở phía Bắc đỉnh Tần Lĩnh đã xảy ra một trận động đất khủng khiếp. Đây là một trong những trận động đất nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc, gây tổn thất nghiêm trọng và ảnh hưởng tới khu vực dân cư rộng lớn. Trận động đất này lên tới 8 độ richte. Số người chết là 830 nghìn người (theo ghi chép), là trận động đất có số người chết cao nhất từ trước tới nay.



2 PHONG TỤC KÌ LẠ

1. Phương thức tang lễ độc đáo
2. Những dân tộc kì lạ nhất thế giới
3. Năm sự kiện thần bí ở Tây Tạng
4. Những cấm kị trong phong tục của các nơi trên thế giới
5. Những điều thú vị về một số nước trên thế giới

Kỉ lục Guinness





Bài 1 Phương thức tang lễ độc đáo

Sinh lão bệnh tử là vấn đề tất yếu của cuộc sống mà con người phải chấp nhận. Nghi thức tang lễ là một phương thức thể hiện sự tôn kính và tưởng nhớ của chúng ta dành cho người qua đời. Sau đây, chúng ta hãy cùng tìm hiểu các phương thức tang lễ độc đáo trên thế giới nhé!

① **Thổ táng:** Hay còn gọi là "mai táng", là một hình thức tang lễ tương đối phổ biến trên toàn thế giới, xuất hiện vào khoảng giữa thời kì đồ đá cũ. Thổ táng thường là một huyệt chôn một thi thể, nhưng cũng có thể hợp táng nhiều người hoặc cả gia tộc.



② **Hỏa táng:** Là một phương thức đã có từ lâu ở một vài nơi trên thế giới và hiện nay khá phổ biến. Phương thức này dùng lửa để thiêu cháy thi thể, sau đó cất tro cốt vào một cái lọ hoặc hũ. Ở Trung Quốc, hình thức hỏa táng xuất hiện sớm nhất vào thời Xuân thu Chiến quốc, ở gia tộc họ Khương. Còn với người dân tộc Tạng thì chỉ có Phật, cao tăng đắc đạo và quý tộc mới được hỏa táng.

③ **Thủy táng:** Là một phương thức mai táng tương đối cổ xưa, có ba hình thức khác nhau. Hình thức phiêu thi: Đặt thi hài người chết lên một con thuyền thiết kế riêng, sau đó thả xuống sông hoặc biển, để mặc nó trôi tự do. Hình thức bỏ sông: Đưa thi



thể người chết tới sông rồi thả xuống. Hình thức rắc tro: Sau khi hỏa táng, đem tro cốt người chết rắc xuống sông hoặc biển.

④ **Thiên táng:** Đem thi thể người chết cho chim ưng ăn. Chim ưng sau khi ăn xong sẽ bay vào không trung, người dân tộc Tạng cho rằng như thế người chết sẽ được lên trời. Sau khi qua đời, người chết được giữ xác lại vài ngày, người thân sẽ mời thầy cúng tới đọc kinh, chọn ngày mang đi táng. Người làm phép sẽ cởi quần áo của người chết ra, sau đó dùng tiếng kèn để gọi chim ưng tới.

⑤ **Thụ táng:** Chôn tro cốt người chết xuống một gốc cây cổ thụ đã định, hoặc rắc tro cốt lên đất.

⑥ **Huyền quan táng:** Là một trong những hình thức mai táng của người Trung Quốc cổ đại. Người thân của người chết

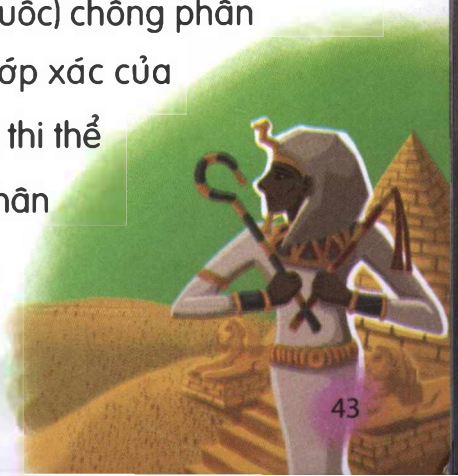


sẽ đưa thi thể người chết vào quan tài, sau đó treo quan tài lên vách đá hoặc lên cành cây, hoặc đặt trong một cái hang ở giữa vách núi. Nơi treo càng cao thì chứng tỏ địa vị của người chết càng tôn quý.

⑦ **Sa táng:** Hình thức này rất phổ biến ở vùng sa mạc Tân Cương. Người ta dùng túi vải gai bọc người chết lại, vùi vào trong cát, để người đó trôi dần vào trong lòng cát. Do khí hậu khô nên rất nhiều thi thể lập tức bị thoát nước, không bị phân hủy, có thể giữ được như thế hàng trăm năm, thậm chí hàng ngàn năm.

⑧ **Phong táng:** Hay còn gọi là "Lộ thiên táng". Thông thường, người ta đặt thi thể người chết trên cây hoặc nơi hoang dã, trên phiến đá to, trên vách núi, ở các hang động hay hốc cây; có nơi đưa người chết vào quan tài, sau đó đặt quan tài trong một căn nhà cỏ.

⑨ **Ướp xác:** Trên thế giới có rất nhiều nơi sử dụng các loại hương liệu hoặc tinh dầu (hoặc thuốc) chống phân hủy để bôi lên cơ thể người chết. Cách ướp xác của người Ai Cập cổ là nổi tiếng nhất. Sau khi thi thể được làm khô bằng gió, để thi thể không phân hủy, họ ướp các loại hương liệu lên thi thể và giữ hàng ngàn năm.





Câu đố Bia Vô Tự của Võ Tắc Thiên

Phía trước Càn Lăng (nơi chôn cất Võ Tắc Thiên và chồng bà là Đường Cao Tông) có hai tấm bia đá rất lớn, tấm bia phía Tây là bia mộ của Đường Cao Tông, ca ngợi tài năng của ông. Nhưng trên tấm bia mộ phía Đông lại không có chữ nào. Đó chính là "Bia Vô Tự" mà Võ Tắc Thiên tự lập cho mình.

Từ trước tới nay, mọi người vẫn luôn suy đoán về ý nghĩa của tấm bia này. Một số người cho rằng: Võ Tắc Thiên lập "Bia Vô Tự" là để khen ngợi bản thân mình, ý là bà có đại công đại đức, không lời lẽ nào có thể ca ngợi hết được. Ý kiến khác thì cho rằng: Võ Tắc Thiên tự biết mình là người thế nào, lập "Bia Vô Tự" là để người đời sau tự đánh giá công, tội của bà. Nhưng rốt cuộc thì suy nghĩ nào mới là đúng đây? Đáp án chính xác thì vẫn không ai hay biết.

Bài 2

Những dân tộc kì lạ nhất thế giới

Trên thế giới có rất nhiều dân tộc thiểu số, cách sống của họ có rất nhiều khác biệt so với chúng ta. Dưới đây, chúng ta hãy cùng xem dân tộc thần bí nhất trên thế giới sinh sống như thế nào nhé!

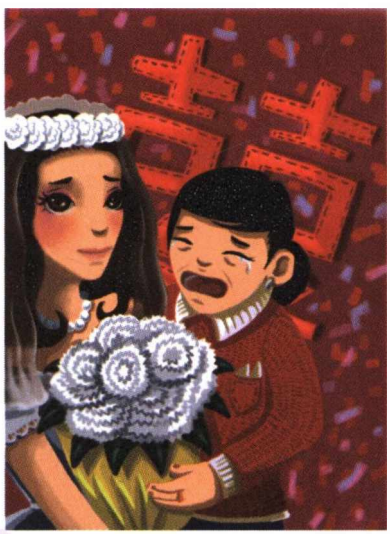


① **Dân tộc không biết nói chuyện:** Người Kemanjia của Bolivia thuộc về tộc Indian, có khoảng hơn 40 nghìn người, nhưng không ai biết nói. Họ không thể phát ra âm thanh, thường chỉ dùng tay để giao tiếp.

② **Dân tộc không có chữ viết:** Ở khu vực Saykuilu có một nhóm thổ dân không có chữ viết. Lịch sử và văn hóa từ đời này qua đời khác đều được truyền theo phương thức truyền miệng.

③ **Dân tộc không có quan niệm tài sản:** Cuộc sống của dân tộc Bushmen cổ xưa chủ yếu diễn ra ở sa mạc Kalahari thuộc châu Phi, họ không hề có khái niệm gì về tiền bạc, giá trị, tất cả mọi thứ được chia đều cho mọi người.

④ **Dân tộc lấy khóc làm vui:** Có một dân tộc sống ở bờ biển phía Tây nước Anh, vào những ngày lễ tết vui vẻ, mọi người thường ngồi quây quần với nhau và khóc lớn để thể hiện tâm trạng vui vẻ của mình.



⑤ **Dân tộc cấm cười:** Người Austin Man của Arabia (Ả Rập Saudi) cảm thấy cười với người khác là một việc vô cùng bất lịch sự, gặp người lớn mà không cười là thể hiện sự tôn

trọng với người đó, nếu mỉm cười có nghĩa là sỉ nhục người ta, sẽ bị xử phạt.

⑥ **Dân tộc không bị bệnh:** Có một dân tộc sống trong vùng thâm sơn cùng cốc của dãy Himalaya, họ không giao tiếp với thế giới bên ngoài. Họ chủ yếu ăn chay với thức ăn chính là sữa dê và hạnh nhân, rất ít ăn thịt, nước họ uống là nước băng tan chảy. Không hiểu vì sao, ai ai cũng vô cùng khỏe mạnh, tuổi thọ là trên 100 tuổi.

⑦ **Dân tộc mù:** Ở vùng núi Sima Reid của Mexico có khoảng hơn 300 người mù. Sau khi nghiên cứu đã phát hiện, người dân nơi đây không phải bị mù bẩm sinh mà do một loại kí sinh trùng trên ruồi gây ra. Loài kí sinh trùng này thông qua ruồi, gián tiếp đi vào máu của trẻ con mới sinh, cuối cùng phá hoại thần kinh thị giác, khiến họ như bị mù bẩm sinh.

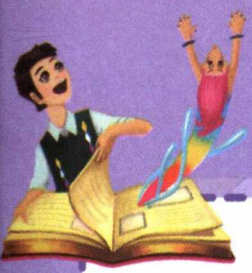
⑧ **Dân tộc lùn nhất thế giới:** Dân tộc được coi là lùn nhất thế giới sống ở vùng núi phía Tây Bengal, người trưởng thành của dân tộc này có chiều cao bình quân chỉ khoảng hơn một mét.

⑨ **Dân tộc sợ ánh mặt trời:** Trên một hòn đảo ở Brazil, có khoảng mấy trăm người sinh sống, tóc và da của họ đều trắng muốt và rất sợ ánh mặt trời. Khi ra ngoài, họ thường che chắn rất kĩ.

Các nhà khoa học sau khi nghiên cứu đã hiểu được nguyên nhân. Đó là vì dân tộc này thường kết hôn cận huyết thống, bởi vậy gây ra đột biến gen, khiến họ sợ ánh nắng mặt trời.

⑩ **Dân tộc chỉ uống máu, không ăn thịt:** Có một nhóm dân tộc tới nay vẫn sống cuộc sống nguyên thủy, sinh sống bằng chăn nuôi gia súc, không giết hại gia súc mà hút máu của chúng làm thức uống. Khi nào vết thương trên cơ thể gia súc lành lại, họ lại tiếp tục rút máu của chúng. Dân tộc này sống ở một vùng sa mạc phía Bắc New Guinea.





Bài học từ viện bảo tàng

Người Tiết Gia ở Trung Quốc

Cuộc sống của người ở vịnh Tiết Gia, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc vô cùng đặc biệt. Họ giống như người di-gan, tổ tiên họ chủ yếu mưu sinh bằng nghề xem bói, xem tướng số, sống cuộc sống lưu lạc khắp nơi. Mặc dù có đất, nhưng đa số thời gian trong năm họ đều đi khắp nơi. Từ trước tới nay, họ chưa bao giờ truyền kĩ thuật xem bói cho người ngoài, hơn nữa, giữa họ thường xuyên sử dụng mật hiệu để giao tiếp với nhau, người ngoài không thể nào hiểu được. Người Tiết Gia không những có cách sống rất giống người di-gan mà ngoại hình cũng rất giống. Có giả thiết rằng, họ chính là hậu duệ của người di-gan tới Trung Quốc.



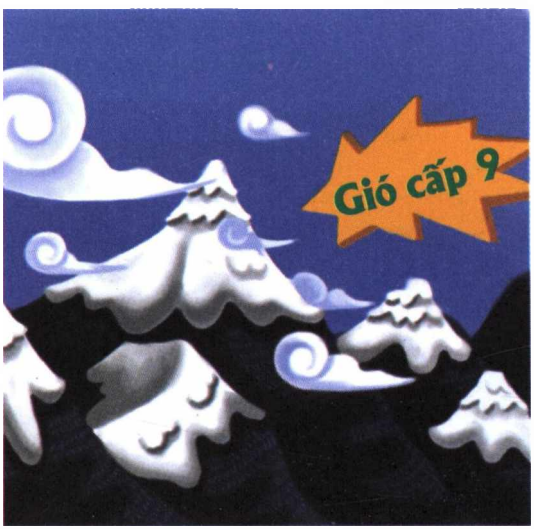


Bài 3

Năm sự kiện thần bí của Tây Tạng

Về vùng đất Tây Tạng xinh đẹp, con người thường có nhiều suy đoán và giả tưởng. Nơi đó là thiên đường trong mơ của rất nhiều người, hàng năm đều có rất nhiều du khách vượt đường xa ngàn dặm để tới được nơi được gọi là thánh địa này. Bạn có biết ngoài phong cảnh đặc sắc, nơi đây còn có rất nhiều các câu chuyện thần bí không? Chúng ta hãy cùng tìm hiểu nhé!

① Mây cờ trên đỉnh Everest



Khi thời tiết tốt, trên đỉnh Everest sẽ xuất hiện những đám mây màu trắng giống như những đám sương. Vì mây giống như những lá cờ, chuyển động theo gió nên chúng được người dân ở đây gọi là mây cờ. Chúng ta có thể

căn cứ vào độ cao của những đám mây đang chuyển động để tìm hiểu về sức gió ở nơi này. Do đó, mây cờ Everest mới được gọi là "cột hướng gió cao nhất thế giới".

② Nghệ nhân hát nói



Có một số người tự nhận rằng khi mình còn nhỏ, vì bị mắc bệnh nặng, sau đó họ nằm mơ, được thần chỉ thị, sau khi tỉnh dậy, họ có thể đọc thần chú, khai thông trí tuệ cho mọi người và được gọi là "Nghệ nhân thần thụ".

Ở Tây Tạng, có một số đứa trẻ tới mười mấy tuổi vẫn không biết chữ, nhưng sau khi bị bệnh, ngủ một giấc tỉnh dậy lại có thể hát nói những bài sử thi dài, khiến mọi người cảm thấy vô cùng kì diệu.

③ Bí ẩn Guge

Sau khi vị tán phổ cuối cùng của Thổ Phồn là Glang Darma bị giết, chắt của ông là Nyi Ma Mgon trốn sang Ngari (phía Tây của Tây Tạng), sau đó nhờ sự nỗ lực của mình, xây dựng vương triều Guge huy hoàng với lịch sử hơn 700 năm.

Một điều kì lạ là năm 1630, người Ladakh xâm lược và hủy diệt Guge, theo những ghi chép để lại thì trận chiến này không đủ để tiêu diệt một quốc gia hùng mạnh với nền văn minh phát triển như thế. Nhưng vương quốc Guge cũng giống như văn minh Maya, đã hoàn toàn biến mất một cách kì lạ.

④ Bí ẩn gter ma (Kho tàng của bậc giác ngộ)

Để bảo vệ những lời nguyền hoặc câu thần chú trong lúc tai nạn hoặc những tình huống đặc biệt không thể lưu truyền được, thần linh sẽ điều khiển ý thức của con người, khiến những câu thần chú này được lưu truyền mãi mãi, không bị thất truyền. Những người được truyền những câu kinh văn này (có người thậm chí còn không biết chữ) có thể đọc văn chương Phục Tạng hoặc ghi nhớ được chúng. Vì quá thần bí, lại không thể nào tìm ra lời giải thích cho nên nó vẫn là một huyền thoại.

⑤ Bí ẩn Shangri-La (còn gọi là Shambhala)

Shangrila là thế giới thần thoại trong thuyết nhà Phật, là nơi bắt nguồn của giáo pháp luân hồi.

Đây là một nơi tràn đầy màu sắc thần thoại và huyền bí, trong các văn bản Tây Tạng cổ có ghi chép rất tỉ mỉ, nội dung như sau: Shangrila nằm ở đầu Tây phần trung tâm Tuyết Sơn, bị tuyết

trắng bao vây, nhìn xa trông giống như bông hoa sen khổng lồ màu trắng. Trong núi có rất nhiều loài hoa và cây thuốc, cỏ xanh, cây cối mọc tươi tốt, màu xanh ngút mắt....

Theo giáo lí Phật giáo Tây Tạng, Shambhala là "cõi tịnh độ và an nhiên của Phật tử chúng sinh", đồng thời cũng là nơi nhiều giáo lí tôn giáo khác ra đời. Theo đó, Shambhala là một vương quốc huyền thoại, nơi con người mở rộng trái tim hướng thiện và trí sáng tạo, tìm kiếm tâm linh nhằm soi sáng bước đường tương lai. Theo đó, chỉ những ai có trái tim thanh tịnh mới có thể sống ở Shambhala. Vương quốc này được bảo vệ bởi những tâm linh, mà nếu không thành tâm và tin vào nghiệp báo thì không bao giờ "chạm" tới được.

Đã có rất nhiều nhà thám hiểm cố gắng xác định vị trí của Shambhala song đều thất bại. Cho đến nay, những truyền thuyết bí ẩn xoay quanh vương quốc đã mất này trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho những câu chuyện thú vị về nó.





Bài học từ viện bảo tàng

Núi Everest đang thấp đi

Tháng 7 năm 1975, những người làm công tác đo đạc của Trung Quốc đã xác định đỉnh núi Everest thuộc dãy núi Himalaya cao 8.848,13m, được công nhận là ngọn núi cao nhất thế giới.

Tháng 5 năm 2005, các nhà khoa học lại tiến hành đo đạc đỉnh núi Everest một lần nữa, kết quả nằm ngoài dự tính. Chiều cao mới của nó là 8.844,43m, thấp hơn 3,7m so với trước đó. Vì sao lại như vậy?

Một số chuyên gia giải thích rằng: Chiều cao của đỉnh núi Everest có sự thay đổi có thể là có liên quan tới kĩ thuật đo đạc hoặc do độ dày mỏng của lớp tuyết trên đỉnh núi. Mặc dù đỉnh núi Everest dần dần được tôn cao do quá trình vận động không ngừng của vỏ trái đất, nhưng sự nóng lên của toàn cầu khiến lớp tuyết tích tụ trên đỉnh núi mỏng dần đi, nên đỉnh núi cũng thấp dần đi.



Bài 4

Những cấm kị trong phong tục của các nơi trên thế giới

Bạn có thích đi du lịch không? Mỗi quốc gia đều có phong tục, tập quán riêng, bởi vậy khi bạn chuẩn bị tới một nơi nào đó, trước tiên hãy tìm hiểu văn hóa, phong tục của nơi đó trước, xem họ có điều gì cấm kị, để tránh gây hiểu lầm không cần thiết nhé!

① Iran: Không bàn luận đôi mắt của trẻ con

Trẻ con vừa mới sinh ra thường hay nhận được những lời khen ngợi như "mắt to", "mắt đẹp", nhưng ở Iran, bàn luận về đôi mắt của trẻ sơ sinh là một vấn đề rất nhạy cảm, nếu bạn lỡ lời, có thể sẽ khiến bố mẹ đứa trẻ giận dữ.

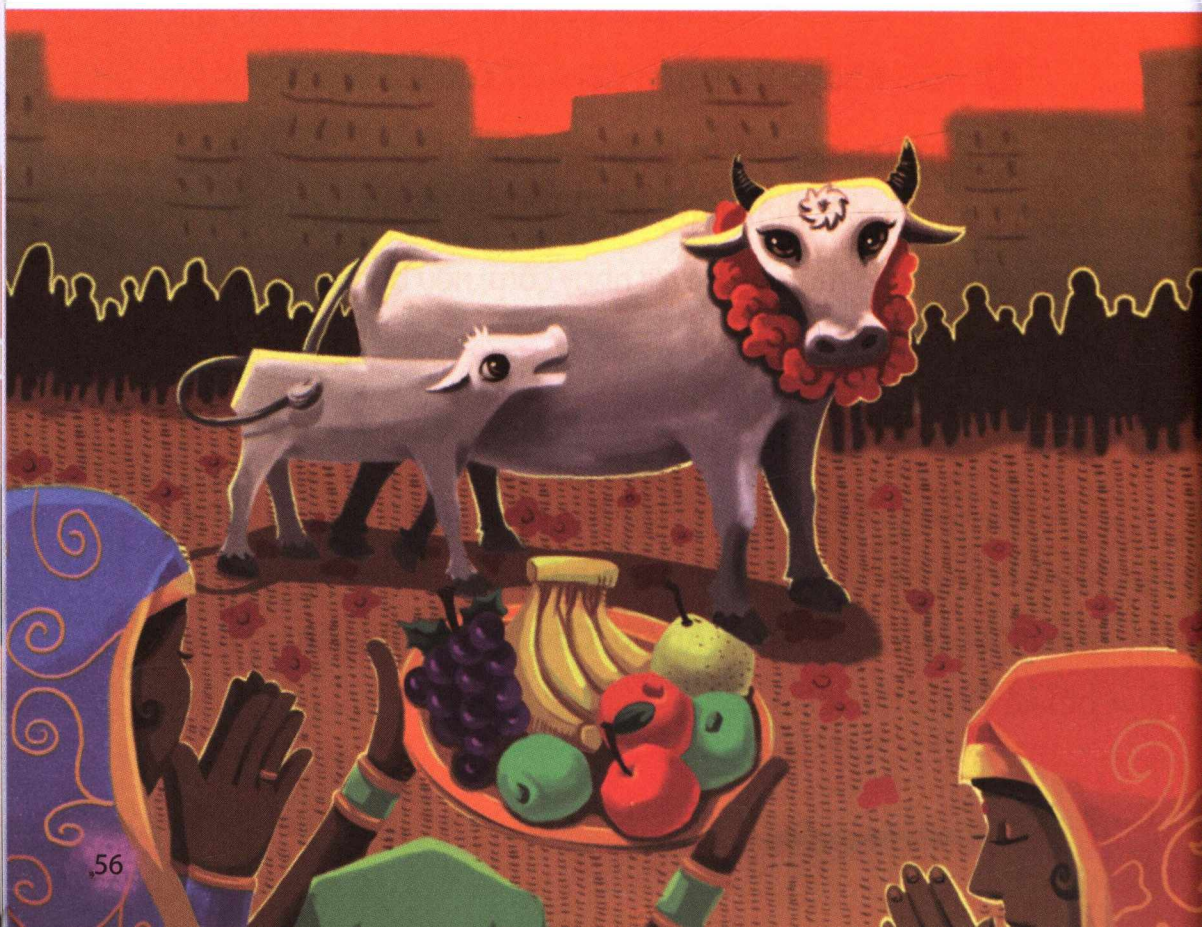
② Ấn Độ: Đừng chạm vào bò

Bò là loài động vật thần thánh trong quan niệm của người Ấn Độ. Người cha của dân tộc Ấn Độ, Gandhi từng nói: "Bò là mẹ của hàng triệu người Ấn Độ. Các bậc thánh hiền ngày xưa, bất kể là ai, đều tới từ bò".

Do đó, bò là đại diện cho thần thánh trong lòng người dân Ấn Độ. Con người không được đánh bò, ra lệnh cho bò, cũng không được giết thịt bò. Nhưng kì lạ hơn nữa là khi con bò đi qua hoặc tới gần, con người phải dâng tặng thức ăn ngon nhất cho nó, phải tránh ra hoặc nhường cho nó đi trước.

③ Nhật Bản: Những điều cấm kị khi dùng đũa

Người Nhật Bản dùng đũa để ăn cơm và có tám điều cấm kị như sau: thêm đũa; đong đưa đũa (tay cầm đũa, chưa biết là

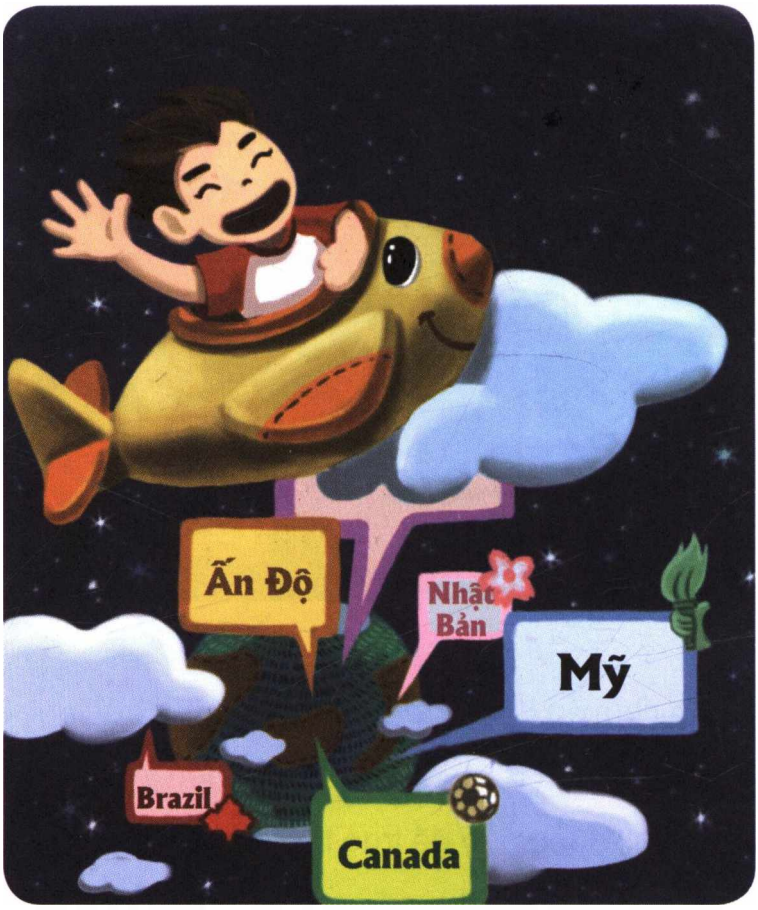




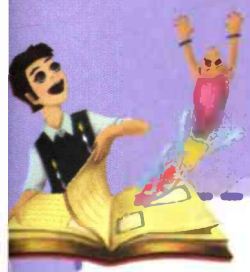
sẽ ăn gì nên chuyển động đũa khắp bàn ăn); bới thức ăn (bới một miếng thức ăn ra rồi mới gắp); ngậm đũa (ngậm đũa trong miệng như tăm); dùng đũa để trao thức ăn cho người bên cạnh; để ngang đũa (để ngang đũa trên bát hoặc gác lên đĩa thức ăn); dùng đũa gõ vào bát; cắm đũa vào bát cơm.

④ Người phương Tây: Kị số 13

Số 13 là con số mà người phương Tây rất ghét, họ thường cố gắng tránh mọi điều liên quan tới con số này. Nguyên nhân bắt nguồn từ "Bữa tối cuối cùng của Jesus". Trong bữa tối cuối cùng, Jesus ăn cùng các học trò của mình, trong đó, người



học trò thứ 13, một người Do Thái, vì lòng tham nhất thời, vì 30 đồng tiền vàng đã bán đứng thầy giáo của mình là Jesus, khiến Jesus bị đóng đinh lên cây Thánh giá. Vì các giáo đồ có mặt ở khắp nơi, thêm vào đó câu chuyện này được tuyên truyền rộng rãi, bởi vậy người phương Tây từ đó rất hận người Do Thái và cũng căm ghét con số 13, coi con số này là tượng trưng của sự bất hạnh.



Bài học từ viện bảo tàng

Một số điều kiêng kị trong Tết của người miền Bắc Việt Nam

- Kiêng đổ rác: Theo quan niệm của người dân miền Bắc Việt Nam, ngày Tết mà quét nhà là quét hết vận đỏ và lộc năm mới đi. Vì thế, trong ba ngày Tết, rác sẽ được vun vào góc nhà.

- Không cho lửa: Lửa có nghĩa là may mắn. Cho người khác điều may mắn vào ngày Tết thì cả năm đó sẽ gặp xui xẻo. Vì vậy, cần tránh cho lửa vào ngày Tết.

- Kiêng cho nước: Cũng như lửa, nước được coi là "nguồn tài lộc - tiền vào như nước". Cho nước nghĩa là sẽ làm mất lộc của bản thân, vì thế cần kiêng cho nước vào ngày Tết.

- Kị vay mượn, trả nợ đầu năm: Ngày đầu năm phải mở cửa để đón lộc vào nhà. Còn nếu cho mượn hoặc trả nợ vào ngày này thì sẽ giống như dâng "tài lộc" vào tay người khác.

- Kiêng ăn: thịt chó, thịt vịt, cá mè... Theo quan niệm dân gian, ăn những thứ này vào dịp đầu năm hay đầu tháng thì sẽ gặp xui xẻo.

- Kiêng làm vỡ đồ vật: Ông bà ta quan niệm, "vỡ" là biểu thị của sự chia cắt, đứt lìa. Vì vậy, cần tránh làm đổ vỡ vào dịp Tết.

Bài 5

Những điều thú vị về một số nước trên thế giới

Mỗi quốc gia trên thế giới đều có những điều cấm kị và phong tục riêng, chúng ta hãy cùng tìm hiểu những phong tục đặc biệt của một số nước nhé!

① Maldives

Cư dân địa phương của Maldives có bản tính lương thiện, chất phác, hiếu khách, rất coi trọng lễ nghĩa và việc đón tiếp



khách tới chơi. Khi nhà có khách, chủ nhà sẽ thết đãi khách bằng những món ăn, đồ uống ngon nhất trong nhà. Những con người nhiệt tình đó khi gặp nhau còn chủ động kéo tay người kia để hỏi thăm.

② Anh

Anh là đất nước bị bao phủ bởi sương mù quanh năm, người dân ở đây khi làm việc gì đó là luôn kiên trì và có quy tắc riêng, ví dụ như chiều hướng của các phương tiện tham gia giao thông khác với các nước châu Âu và các quốc gia khác. Ngoài ra, họ luôn tự hào bởi ngôn ngữ của quốc gia mình, bởi vậy ngoại trừ tiếng Anh, họ thường không biết nói thứ tiếng nào khác.

③ Đức

Comple đối với người Đức là một trang phục vô cùng quan trọng, cho dù



là ở đâu, trong trường hợp nào, họ cũng mặc comple rất trang trọng. Nhưng bạn cần chú ý, đút tay vào túi áo đối với người Đức là một hành vi không lịch sự đấy nhé!

④ Italia

Người Italia trong ấn tượng của chúng ta luôn là những người rất nhiệt tình. Tuy nhiên, có một điều đặc biệt, mặc dù họ không nghiêm túc, quy củ như người Đức, nhưng trong việc công, họ lại hoàn toàn không đếm xỉa gì tới tình cảm cá nhân, hơn nữa





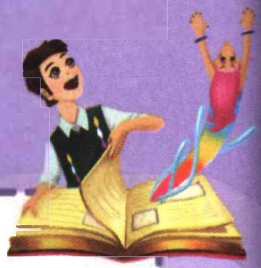
việc đưa ra quyết định khá chậm chạp, bởi vì khi bàn bạc với tập thể, họ không muốn vội vàng đưa ra ý kiến của mình.

⑤ Tây Ban Nha

Làm thế nào để có được lòng tin của một người Tây Ban Nha? Đáp án chính là: Chỉ cần khi lòng tin của họ đang bị tổn thương, hãy chìa bàn tay giúp đỡ, như thế bạn sẽ dễ dàng kết bạn với họ. Đó là vì người Tây Ban Nha rất coi trọng mối quan hệ và danh dự cá nhân.

⑥ Singapore

Tới Singapore tham quan chùa Thanh Chân, bạn phải chú ý cởi mũ, tháo giày, cũng đừng mặc quần ngắn hoặc váy quá ngắn khi đi vào sảnh lớn.



Bài học từ viện bảo tàng

Một số phong tục độc đáo của các dân tộc thiểu số Việt Nam

- Uống rượu cần (nhiều dân tộc): Là thứ rượu được ủ men lá với bột gạo và trấu trong một vò cho lên men thành rượu. Trong tiệc rượu, mọi người quây quần xung quanh vò rượu, cùng uống bằng những chiếc cần làm từ tay của một loại tre.

- Trao vòng cầu hôn (dân tộc Ê đê): Đôi nam nữ yêu nhau và quyết định sẽ kết hôn. Gia đình bên nhà gái nhờ ông (ông cậu) sang nhà trai đặt vấn đề xin cưới. Đến ngày hẹn, gia đình hai bên làm lễ, khi hoàn toàn đồng ý, họ cầm vòng trao cho đôi nam nữ, mỗi người một chiếc.

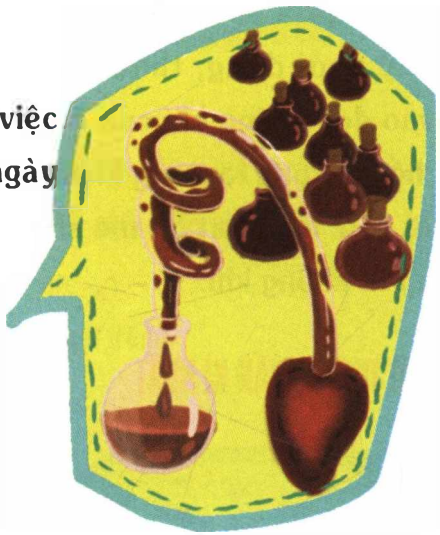
- Chiếc khăn Piêu (phụ nữ Thái): Là khăn đội đầu của người phụ nữ Thái. Nhìn khăn, người ta có thể phân biệt được người đó thuộc dân tộc nào (Thái đen hay Thái trắng...), thậm chí phân biệt được các ngành khác nhau trong cùng dân tộc.

- Canh rêu đá (dân tộc Thái): Trong các ngày lễ, người Thái thường dùng các món ăn: thịt, cá, nộm và canh xương hầm măng, xương hầm đu đủ, nhưng độc đáo nhất là bát canh rêu đá (tiếng Thái là Kênh tau).

"KIẾN TRÚC" KÌ DIỆU TRÊN CƠ THỂ NGƯỜI

Sau khi đã tìm hiểu phong tục tập quán ở các nơi trên Việt Nam và thế giới, chúng ta hãy cùng tìm hiểu về cơ thể của con người nhé! Dùng những cái tên thật đặc biệt để làm quen với từng bộ phận kì diệu trong cơ thể người nào...

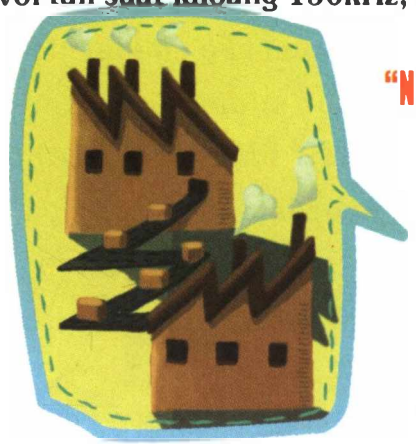
"CON KÊNH" XUẤT SẮC NHẤT



Tim của con người có thể làm việc liên tục trong hơn 100 năm, mỗi ngày tạo ra 6 - 8 tấn máu.

"ĐIỆN ĐÀI" NHỎ NHẤT

Các nhà khoa học nghiên cứu và phát hiện ra rằng: Mỗi tế bào trong cơ thể người đều là một điện đài tí hon, có thể phát ra sóng điện với tần suất khoảng 150kHz, thấp hơn cả tần suất của máy thu âm.



"NHÀ MÁY HÓA CHẤT" NHỎ NHẤT

Quá trình trao đổi chất ở con người diễn ra dưới sự quản lí của hàng trăm loại "axit", các phản ứng hóa học được tiến hành lần lượt theo các công thức vô cùng phức tạp. Tất cả những điều này

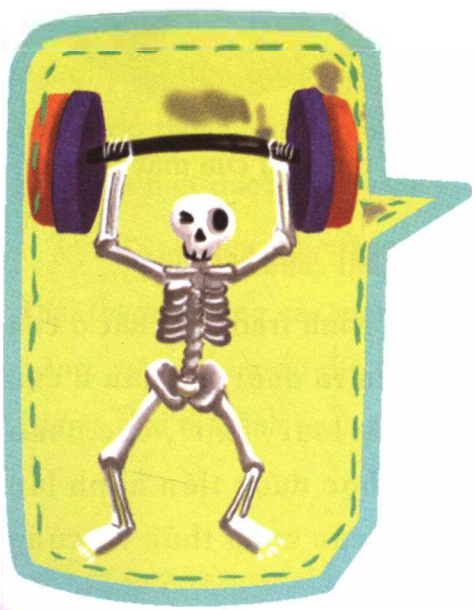
đều được tiến hành trong một "nhà máy hóa chất" nhỏ nhất thế giới, đó là gan, chỉ nặng khoảng 1,5kg.



"MÁY KHỞI ĐỘNG" NGUYÊN THỦY NHẤT

Phổi được ví như một chiếc máy khởi động, thúc đẩy tốc độ trao đổi dưỡng khí của con người. Phổi nở rộng ra trong khoang ngực, tới mức lớn nhất có thể chứa được 4,5 lít không khí.

"SỢI THÉP" THẦN KÌ NHẤT



Cơ thể người được đỡ bằng khung xương, các xương này đều rỗng, nhưng có rất nhiều kết cấu vân để thích nghi với nhu cầu của lực học. Một khối xương kích thước bằng một bao diêm có thể chịu được lực nén 9 tấn - gấp bốn lần so với bê-tông.

3 Thám hiểm vũ trụ

1. Hố đen thần bí
2. Vị khách của vũ trụ trông như thế nào?
3. Đĩa bay tới trái đất nhằm mục đích gì?
4. Lỗ hổng thời gian
5. Âm thanh tới từ mặt trăng

Kỉ lục Guinness



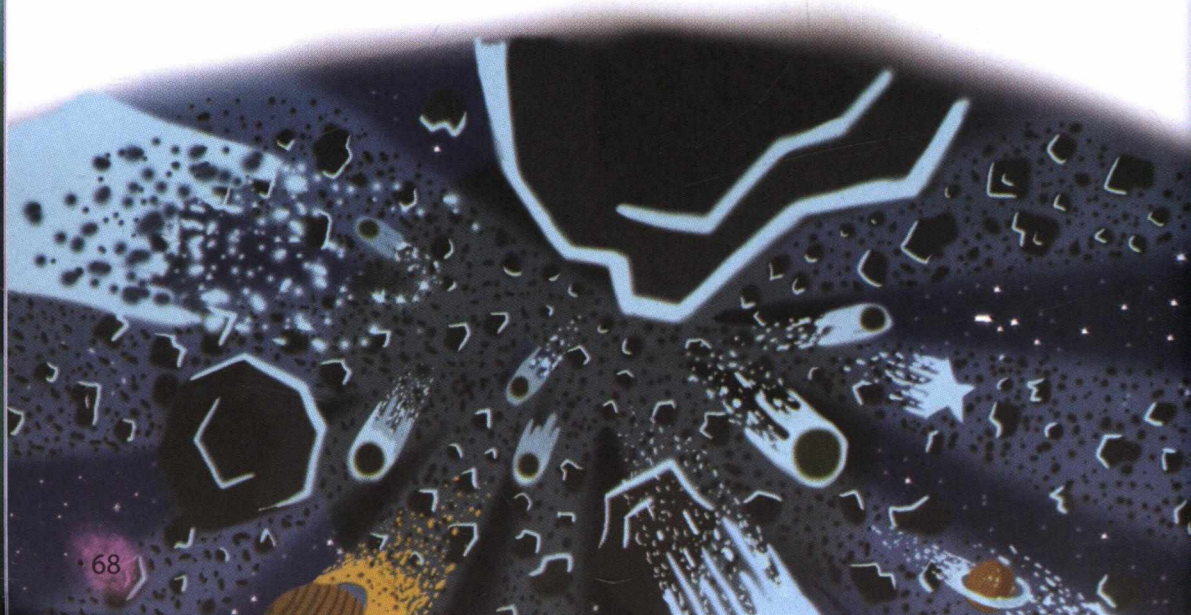


Bài 1

Hố đen thần bí

Trong vũ trụ có một khu vực rất thần bí, bất kì vật thể gì rơi vào đó cũng đều sẽ biến mất không để lại dấu vết, kể cả là ánh sáng. Từ bên ngoài nhìn vào, bất cứ vật gì trong khu vực này cũng bị giấu rất kĩ, chúng ta không thể tìm thấy gì. Do đó, người ta đặt tên cho khu vực này là Hố đen.

Từ cuối thế kỉ XVIII, con người đã nhận biết về sự tồn tại của Hố đen. Năm 1796, nhà toán học và thiên văn học nổi tiếng người Pháp, Pierre-Simon Laplace đã nêu ra nhận định: Nếu chất lượng



và mật độ của một thiên thể đạt tới một hạn độ nhất định nào đó, chúng ta sẽ không nhìn thấy nó nữa. Hay nói cách khác: Chúng ta không thể thông qua sự phản xạ ánh sáng để nhìn thấy nó. Chính vì vậy nên có người mới hoài nghi rằng: Hố đen có thực sự tồn tại hay không? Nếu nó tồn tại thì bên trong nó che giấu bí mật gì?

So sánh với các thiên thể khác, Hố đen vô cùng đặc biệt. Ví dụ: "Thuật tàng hình" của Hố đen, con người không thể quan sát nó trực tiếp, ngay cả các nhà khoa học cũng chỉ có thể suy đoán về kết cấu bên trong của nó. Vậy rốt cuộc là Hố đen đã tàng hình như thế nào? Đáp án là: Không gian cong. Chúng ta đều biết, ánh sáng đi về phía trước theo đường thẳng, căn cứ theo "Thuyết tương đối mở rộng", không gian sẽ bị cong đi do tác dụng của từ trường hấp dẫn. Lúc này, ánh sáng mặc dù vẫn đi về phía trước



với khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm tùy ý, nhưng hướng đi của nó đã không còn là đường thẳng mà là đường cong. Hay nói cách khác, lẽ ra ánh sáng sẽ đi theo đường thẳng, nhưng vì lực hấp dẫn cực mạnh kéo nó đi chệch khỏi phương hướng ban đầu.

Trên Trái đất, do tác dụng của lực từ trường hấp dẫn rất nhỏ nên ảnh hưởng không lớn; còn ở xung quanh Hố đen, kiểu biến hình của không gian này lại rất lớn. Cho dù các ánh sáng phát ra từ các hằng tinh bị Hố đen che khuất, có một bộ phận biến mất trong Hố đen, một bộ phận khác thì thông qua không gian cong, đi qua Hố đen và chiếu xuống Trái đất. Do đó chúng ta có thể quan sát được các ngôi sao đằng sau Hố đen như thể Hố đen không hề tồn tại, đó chính là "thuật tàng hình" của Hố đen.



Một điều thú vị hơn là, có một số hằng tinh không những có thể trực tiếp chiếu sáng tới Trái đất mà ánh sáng chiếu xạ sang các hướng khác của nó cũng có thể bị lực hấp dẫn khổng lồ của Hố đen khúc xạ và đi tới Trái đất.

Như vậy, chúng ta không những có thể nhìn thấy "mặt" của các hằng tinh mà đồng thời còn nhìn thấy mặt nghiêng, thậm chí là phía sau chúng.

Hố đen chính là thách thức lớn nhất của thế kỉ này, cũng là một trong những học thuyết thiên văn khiến mọi người tò mò nhất. Rất nhiều nhà khoa học đang cố gắng giải đáp câu đố về nó, chúng ta mong chờ một ngày nào đó sẽ có những phát hiện mới về Hố đen thần bí này.





Mối quan hệ giữa Hố đen và trái đất

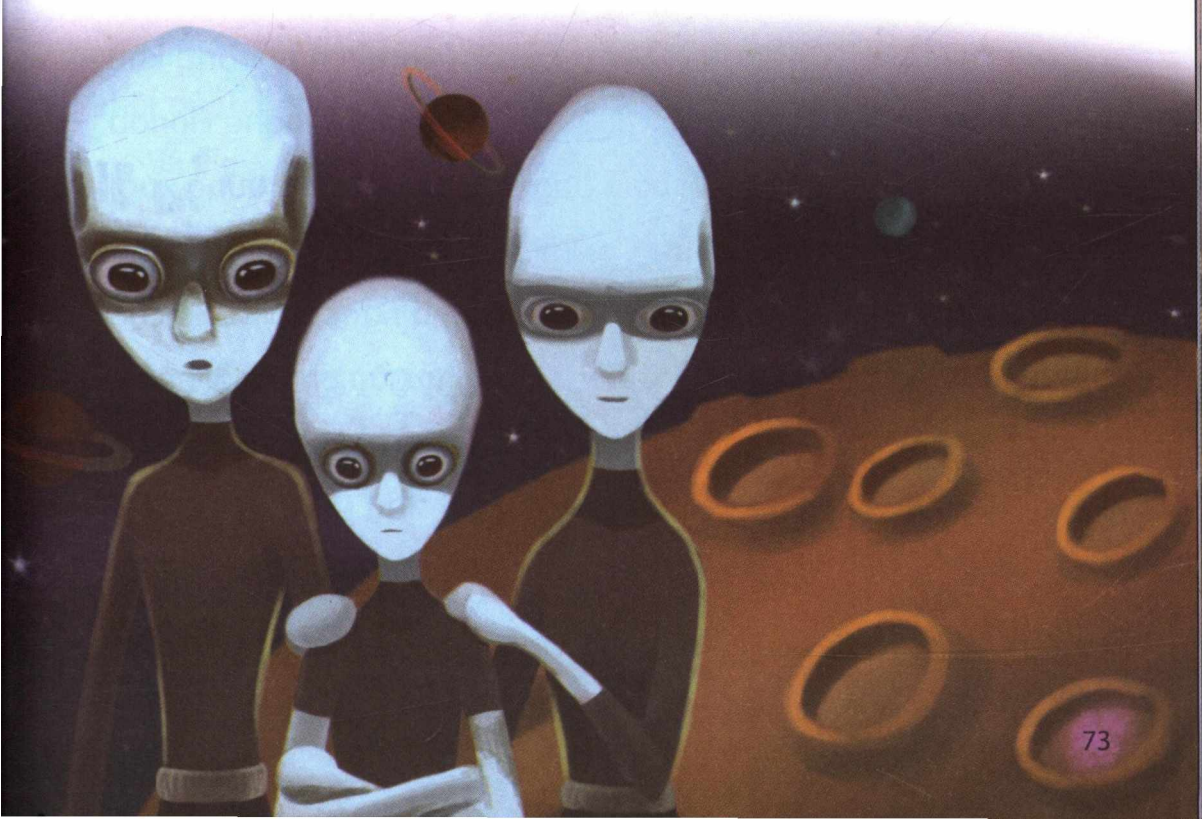
Hố đen không có hình dạng cụ thể, không thể nhìn thấy, chỉ có thể căn cứ vào hướng đi của các hành tinh xung quanh để phán đoán về sự tồn tại của nó. Mặc dù Hố đen có sức hút rất lớn, nhưng đây cũng là một chứng cứ quan trọng để phán đoán vị trí của nó. Cho dù có có ảnh hưởng tới các vật chất ở gần trái đất, chúng ta vẫn có đủ thời gian để vãn hồi, bởi vì khi đó "biên giới chính thức" của nó vẫn còn cách chúng ta rất xa. Huống hồ, sau khi các hằng tinh co lại, đa số sẽ trở thành các ngôi sao trắng. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta có thể buông lỏng cảnh giác, không ai có thể chắc chắn rằng trái đất của chúng ta có bị hút vào Hố đen hay không?

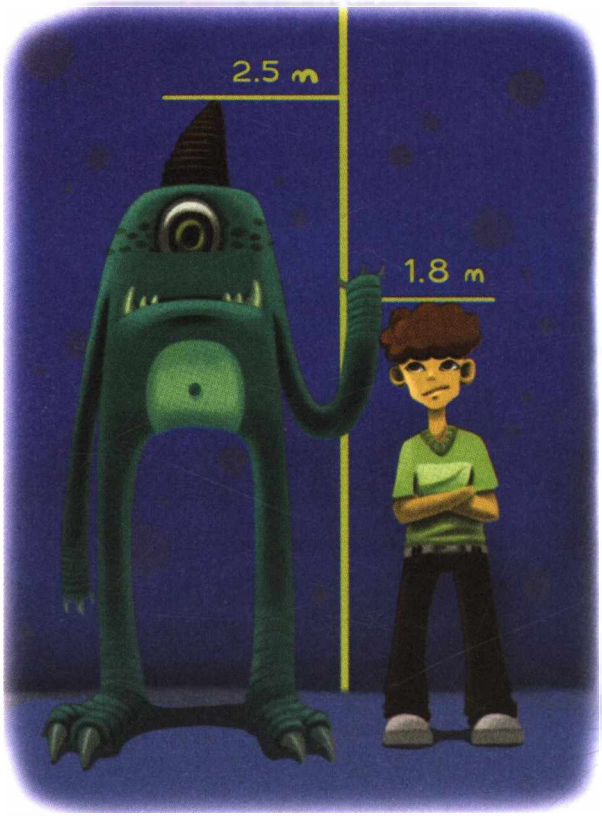
Hố đen là sao chết, thể tích nhỏ nhưng kích thước lớn. Hố đen không tồn tại mãi mãi, đến một lúc nào đó chúng cũng sẽ biến mất. Tuy hố đen có lực hút mạnh, nhưng vẫn có những hạt Proton có thể thoát ra khỏi sự khống chế của chúng. Ngày qua ngày, hố đen dần bị bốc hơi, sau đó sẽ hoàn toàn biến mất, trở thành những sao lùn trắng hoặc phát nổ. Hố đen khi phát nổ có thể tỏa ra năng lượng đủ để hủy diệt trái đất.

Bài 2

Vị khách của vũ trụ trông như thế nào?

Những năm gần đây, con người ngày càng quan tâm nhiều hơn tới vũ trụ và người ngoài hành tinh. Không chỉ có các nhà khoa học liên quan sử dụng những công nghệ kĩ thuật tiên tiến nhất để tiến hành tìm tòi, nghiên cứu, mà ngay cả các chủ đề trên truyền hình cũng xoay quanh lĩnh vực này. Rất nhiều bộ phim điện





ảnh đã xây dựng hình tượng người ngoài hành tinh. Có hình tượng rất đáng yêu, cũng có những hình tượng đáng sợ. Vậy rốt cuộc người ngoài hành tinh có hình dạng như thế nào?

Năm 1951, khi một con tàu hơi nước đang chạy trong khu vực gần bang Florida thì một vật thể có hình dạng giống điếu xì gà bỗng dưng xuất hiện trên mặt biển, chỉ dừng lại vài giây rồi lại biến mất không để lại dấu vết. Người trên tàu vô cùng kinh ngạc, vội vàng cho tàu chạy ngược lại. Nhưng khi lên tới bờ, họ gặp phải một nhóm người áo đen, cảnh cáo họ phải giữ bí mật về những gì mình vừa nhìn thấy.

Những người áo đen thần bí này là ai? Có một số nhà nghiên cứu cho rằng: Họ là người ngoài hành tinh. Chúng ta

cũng thường nghe nói ở một nơi nào đó xuất hiện phi thuyền, đĩa bay của người ngoài hành tinh hay dấu vết của họ. Thông qua miêu tả của những người được mục kích và tiến hành phân tích, người ngoài hành tinh có thể có 4 kiểu hình dáng:

1. Người lùn: Chỉ cao khoảng 0,5 - 1,2m, đầu to, mắt lồi, trán dô.

2. Người khổng lồ: Cao khoảng 1,8 - 3m, da trơn mịn.

3. Người Mông Cổ: Cao khoảng 1,3 - 2m, cằm rộng, xương quai xanh nhô cao, có mắt đen.

4. Quái vật: Gương mặt quái dị, chân tay dài, có vết thương hoặc gương mặt nhăn nhó, đáng sợ.



Nhưng đây đều chỉ là những suy đoán của con người, rốt cuộc người ngoài hành tinh như thế nào thì khoa học ngày nay vẫn chưa thể chứng minh,

còn những người tự xưng là đã nhìn thấy người ngoài hành tinh cũng không thể nào chứng minh được sự thực này, do đó chúng ta vẫn chỉ có thể dùng trí tưởng tượng của mình để vẽ nên hình dạng của "những vị khách vũ trụ" này.

Các bạn nhỏ thân mến, người ngoài hành tinh mà bạn tưởng tượng có ngoại hình như thế nào?





Bài học từ viện bảo tàng

Đĩa bay

Ngày 24 tháng 6 năm 1947, phi công Kenneth Arnold báo cáo rằng mình đã nhìn thấy một cái đĩa bay với tốc độ rất cao ở đỉnh Rainier, bang Washington. Suốt tuần đầu tiên của tháng 7 năm 1947, chủ trang trại William "Mack" Brazel đã khám phá ra một lượng lớn mảnh vỡ bất thường nằm rải rác rộng khoảng 75 dặm đông bắc Roswell. Cơ quan tình báo và các bên có liên quan đã điều tra tỉ mỉ nội tình vụ việc. Sau đó họ công bố kết quả điều tra: Đó chỉ là một nhầm lẫn đáng tiếc, mảnh vỡ đĩa bay chẳng qua chỉ là quả khí cầu đo thời tiết mang radar được làm bằng nhôm và gỗ balsa.

Những năm gần đây, khắp nơi trên thế giới lan truyền rất nhiều các tin tức về đĩa bay. Ngày 16 tháng 11 năm 1986, phi hành đoàn và hành khách trên chuyến bay JAL 1628 của hãng hàng không Nhật Bản đã phát hiện ra một vật thể bay không xác định song hành cùng họ trong khoảng 50 phút khi nó bay qua khu vực đông bắc Alaska, Mĩ. Tuy nhiên, cho tới bây giờ, vẫn không ai chứng minh được đó là phi thuyền tới từ vũ trụ.



Bài 3

Đĩa bay tới mặt đất nhằm mục đích gì?

Ở bài trước, chúng ta đã nhắc tới đĩa bay của người ngoài hành tinh. Thực ra, ngay từ bài báo đầu tiên có đăng tải về thông tin liên quan tới đĩa bay, các bài báo khác có liên quan tới chủ đề này cũng liên tục được đăng tải ở trên nhiều nơi trên thế giới. Nếu thực sự có đĩa bay tới Trái đất, vậy thì chúng đến để làm gì? Có mục đích gì?





Từng có người cho rằng: Những đĩa bay này tới Trái đất để lánh nạn. Mọi người từng phát hiện có một bộ lạc sống tách biệt với thế giới ở vùng Zaire, châu Phi, nghe nói người nơi đó đều là người ngoài hành tinh! Họ hầu như cách xa hoàn toàn với xã hội văn minh hiện đại, sống cuộc sống của riêng mình, hơn nữa hình dạng của họ cũng có nhiều điểm khác với con người.

Cũng có người cho rằng: Các đĩa bay tới trái đất là để tiến hành khảo sát, nghiên cứu. Tuy nhiên các thông tin thu được cho thấy, hành vi và địa điểm xuất hiện của đĩa bay đều không phù hợp với việc khảo sát. Nơi chúng xuất hiện thường là sa mạc, núi hoang, đại dương hoặc là những nơi con người ít đặt chân tới, hoàn toàn không thấy xuất hiện ở các chốn đô thị phồn hoa, náo nhiệt. Hình như chúng muốn trốn tránh con người hoặc hoàn toàn không có ý định nghiên cứu về con người.

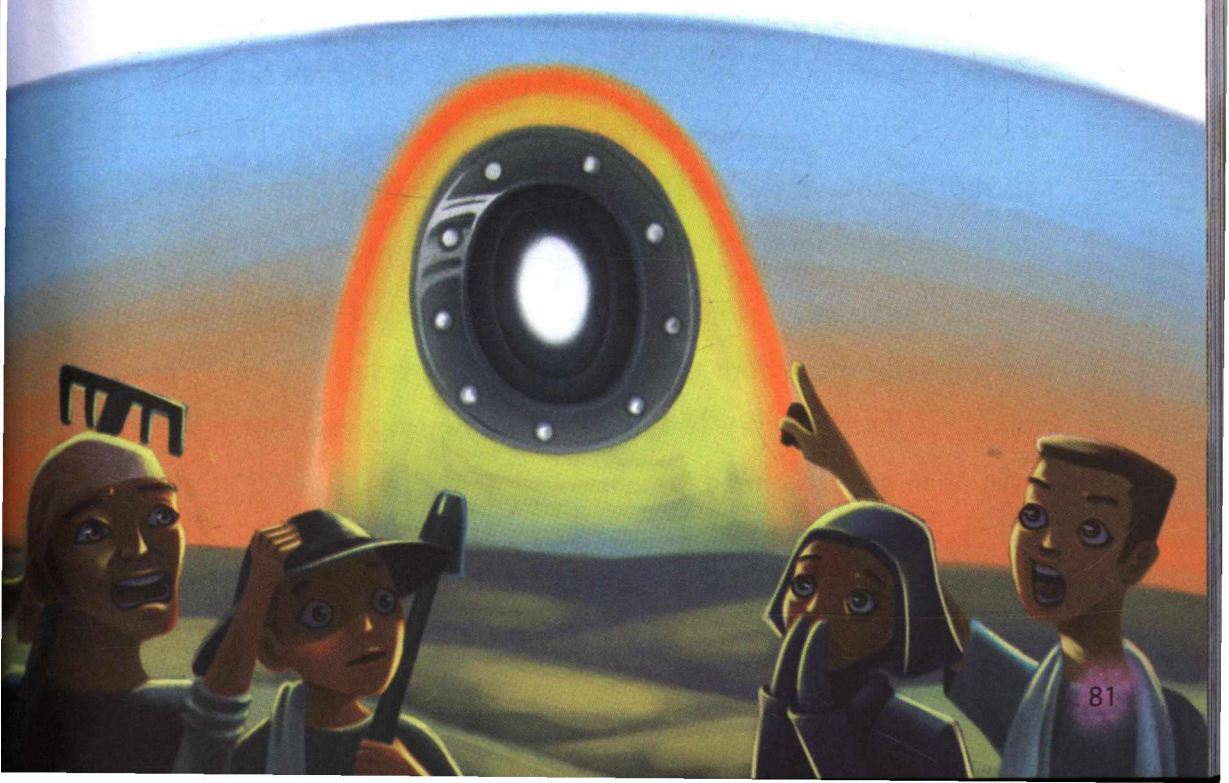
Theo như tài liệu của La Mã cổ ghi lại, đĩa bay không chỉ xuất hiện một lần ở đất nước La Mã cổ. Năm 216 trước Công nguyên, ở khu vực Apulia của Ý, một nông dân khi canh tác trên ruộng nhà mình, bỗng dưng phát hiện một vật thể trông giống cái thuẫn xuất hiện trên bầu trời. Khi đó, bầu trời giống như bị bốc lửa, cháy sáng rực. Vật thể này bay lượn trên bầu trời, càng gần thì ngọn lửa càng dữ dội. Người nông dân cảm thấy mình giống như miếng sắt bị nung trong lò rèn. Không lâu sau, vật thể này bay về phía xa. Cả quá trình này kéo dài chưa tới một phút, người nông dân phát hiện cái vật thể giống cái thuẫn này thực ra là một con



tàu, nhưng lại không hiểu sao con tàu lại có thể bay, mà vừa bay vừa phát ra lửa?

Trên thực tế, con người chưa bao giờ có sự tiếp xúc mặt đối mặt với sinh vật ngoài hành tinh. Có người nói, đó là vì trình độ văn minh của con người trên trái đất còn kém xa trình độ văn minh của người ngoài hành tinh, do đó chúng ta không thể nào giao tiếp với họ. Bởi vậy chúng ta cũng không thể biết bộ mặt thật cũng như mục đích họ tới trái đất là gì.

Tóm lại, hiện tượng người ngoài hành tinh và vật thể bay không xác định vẫn là một bí ẩn lớn đối với nhân loại. Hi vọng trong tương lai, bí ẩn này sẽ dần được hé lộ!





Bài học từ viện bảo tàng

Các vòng tròn trên ruộng có phải là kiệt tác của người ngoài hành tinh?

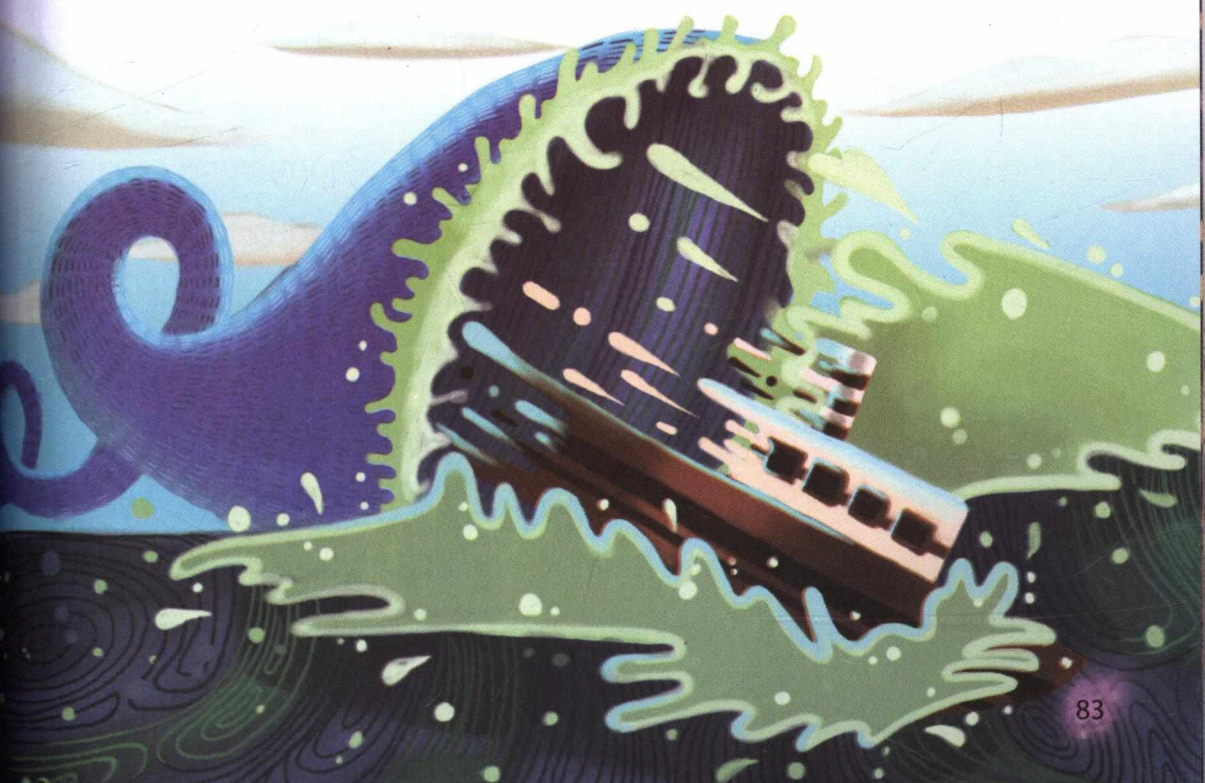
Mùa thu năm 1972, ở Anh có một thửa ruộng xuất hiện những hình dạng kì lạ, đó là các hình tròn đủ mọi kích cỡ, cây lúa ở giữa đường tròn bị bẻ cong và đổ rạp rất có quy luật. Một điều kì lạ nữa là, các thực vật trên vòng tròn không có dấu hiệu bị chặt đứt, chỉ có hướng sinh trưởng của thực vật là thay đổi bất thường.

Theo như những ghi chép có được còn phát hiện: Những hình này đều rất phức tạp, ví dụ: Bông hoa có đường kính hơn 100m, lưới nhện khổng lồ nhưng rất chi tiết, các chòm sao trong vũ trụ... Những hình ảnh này đều phải sử dụng điện não siêu cấp mới có thể vẽ ra, tuyệt đối không thể là tác phẩm của con người, huống hồ lại chỉ vẽ trong một đêm.

Tới ngày nay, lí thuyết khoa học vẫn không thể giải thích được nguyên nhân hình thành những đường tròn kì lạ này trên ruộng. Có khi nào đây là thông tin mà người ngoài hành tinh muốn nhắn gửi cho chúng ta?

Bài 4 Lỗ hổng thời gian

Các nhà khoa học cho rằng, trong vũ trụ tồn tại một lỗ hổng thời gian, nó hoàn toàn khác với hệ thống thời gian trên thế giới loài người. Đi vào con đường thời gian này có nghĩa là đi vào một hệ thống thời gian khác. Bởi vậy, con người có khả năng quay về với quá khứ, cũng có khả năng đi tới tương lai. Bởi vì trong con



đường thời gian, thời gian có phương hướng, có thể quay ngược, có thể quay xuôi, còn có thể dựng lại tương đối.

Theo như *Thuyết tương đối* của Einstein, chúng ta biết rằng thời gian có thể kéo dài hoặc thu ngắn lại. Theo *Thuyết tương đối hẹp*, nếu tốc độ của các phi thuyền trong vũ trụ gần với vận tốc ánh sáng thì thời gian trên phi thuyền sẽ trôi qua vô cùng chậm.

Năm 1981, du thuyền *Gió biển* của Anh khi đi qua lưu vực Bermuda, bỗng dưng biến mất một cách thần kì. Sau việc đó, người ta tổ chức các đội cứu hộ trên biển để tiến hành tìm kiếm con thuyền trong một thời gian dài nhưng vẫn không có kết quả. Tám năm sau, con thuyền *Gió biển* đã xuất hiện ở nơi trước đây từng mất tích, và hoàn thành hải trình đã định của nó. Điều khiến người ta thấy kinh ngạc là: sáu thuyền viên trên con thuyền hoàn toàn không biết là mình đã mất tích tám năm, trong cảm giác của họ, dường như chỉ mới trải qua một khoảng thời gian rất ngắn mà thôi, và trong khoảng thời gian đó không hề xảy ra chuyện gì.

Những ví dụ tương tự như thế xảy ra ở rất nhiều nơi trên thế giới. Nguyên nhân gì khiến con thuyền mất tích một cách kì lạ này lại quay về với cuộc sống hiện thực, hơn nữa còn không hề cảm nhận được sự thay đổi của thời gian?

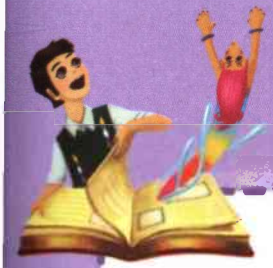
Có nhà khoa học cho rằng: Vì thời gian trong lỗ hổng thời gian có thể dừng lại tương đối, do đó mất tích hàng chục năm, thậm chí là hàng trăm năm, người trong cuộc cũng chỉ cảm thấy như mới có một ngày hay nửa ngày trôi qua. Có học giả thì cho rằng: Lỗ hổng thời gian có thể liên quan tới Hố đen trong vũ trụ. Các nhà khoa học Mĩ cho rằng, lỗ hổng thời gian mặc dù không nhìn thấy, không sờ thấy, nhưng nó lại là sự thực tồn tại khách



quan. Thi thoảng sẽ có người bị cuốn vào lỗ hổng thời gian và xuất hiện những hiện tượng kì lạ tương tự bên trên.

Vậy chúng ta có thể thay đổi tốc độ của thời gian không? Vậy trong thời gian sau này, chúng ta có thể tự do đi xuyên qua hiện tại và quá khứ không? Tất cả đều phải chờ đợi các học giả đưa ra lời giải đáp trong tương lai.





Bài học từ viện bảo tàng

Làm quen với lỗ sâu (Wormhole)

Năm 1935, Einstein đưa ra lí thuyết về "lỗ sâu", hay còn gọi là "lỗ giun". Thực ra đây chỉ là một cách nói so sánh. Nếu coi vũ trụ là một quả táo, vậy thì đi từ mặt này quả táo sang mặt kia của quả táo chính là khoảng cách dài nhất; còn nếu con sâu đục ra một cái lỗ trên quả táo, từ một bên trực tiếp xuyên thẳng sang bên kia, vậy thì khoảng cách mà nó đi qua là ngắn nhất. Vũ trụ cũng như vậy, nếu thời gian và không gian bị bẻ cong thì rất dễ dàng đi xuyên thời gian.

Mặc dù về lí thuyết thì như vậy, nhưng có một số nhà vật lí học lại cho rằng: Lực hút của lỗ sâu quá lớn, sẽ hủy diệt mọi thứ đi vào trong đó, bởi vậy không thể vận dụng lí thuyết này trong vũ trụ. Hiện tại, con người bị "nhốt" trên trái đất, hàng không vũ trụ ngày nay không thể nào thực hiện được việc đi xuyên qua lỗ sâu. Nhưng hàng không vũ trụ trong tương lai sẽ sử dụng lỗ sâu như thế nào để con người thực hiện ước mơ đi xuyên thời gian? Chúng ta hãy cùng tưởng tượng xem.



Bài 5 Âm thanh tới từ Mặt trăng

Trong thời gian con tàu vũ trụ *Apollo 11* của Mĩ thực hiện kế hoạch đi vào mặt trăng, nhà du hành vũ trụ Amstrong khi miêu tả cảnh quan Mặt trăng cho trung tâm chỉ huy mặt đất tại Houston, đã nói một câu khiến mọi người vô cùng kinh ngạc: "Những thứ này thật là đáng sợ. Không thể tin được. Chúng xếp thành một

hàng dài bên miệng núi lửa, quan sát chúng tôi...". Nói tới đây, thông tin vô tuyến điện bỗng dưng bị ngắt giữa chừng. Amstrong đã nhìn thấy gì? Trung tâm Nasa của Mĩ không thể giải thích được. Sau đó, khi con tàu *Apollo 15* một lần nữa đáp xuống mặt trăng, trung tâm chỉ huy ở Houston lại nghe rõ ràng có những tiếng còi kéo dài, cùng với sự thay đổi của thanh điệu, tạo thành một đoạn hội thoại một câu dài hơn 20 chữ cái. Sau đó, mọi liên lạc giữa các nhà du hành vũ trụ với trung tâm chỉ huy trên mặt đất lại bị ngắt quãng.



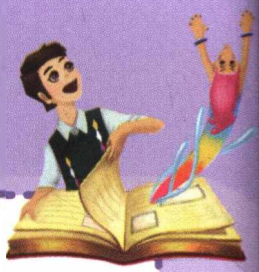
Cho tới ngày nay, rốt cuộc con tàu *Apollo* đã phát hiện ra cái gì? Những âm thanh kì lạ đó có ý nghĩa gì không? Vẫn chưa có một lời giải thích nào hợp lí cho tất cả những điều này.

Mặt trăng có mối liên quan mật thiết với Trái đất như vậy nhưng còn bao nhiêu hiện tượng mà chúng ta vẫn chưa thể biết được? Hiểu biết của con người về Mặt trăng là bao nhiêu?

Theo suy đoán của các nhà khoa học, mặt trăng có thể là một khối rỗng tâm. Khi thám hiểm Mặt trăng, mọi người phát hiện trên bề mặt của nó có một phần là kim loại nặng, mật độ của chúng nhiều hơn ở Trái đất (do đó Mặt trăng chỉ quay một mặt về phía Trái đất); tuy nhiên tâm của các hành tinh đều do kim loại nặng cấu tạo thành. Thêm vào đó, mật độ bình quân trên mặt trăng thấp hơn dưới Trái đất, chứng tỏ trong Mặt trăng có một lượng lớn không khí tồn tại. Lí thuyết này vẫn còn cần chúng ta đi sâu khảo sát và chứng thực.

Con người thường dùng những tính từ như xinh đẹp, dịu dàng... để hình dung về Mặt trăng. Vậy, Mặt trăng soi sáng chúng ta hàng đêm rốt cuộc có bao nhiêu bí mật đang chờ chúng ta khám phá? Câu hỏi này chỉ có thể chờ thời gian trả lời.





Bài học từ viện bảo tàng

Hằng Nga lên cung trăng

Hậu Nghệ nghe nói Vương Mẫu nương nương có một loại thuốc thần, uống vào là có thể bay lên trời. Thế là chàng vượt qua muôn vàn khó khăn để xin Vương mẫu ban thuốc thần, chỉ tiếc là thuốc thần của Vương mẫu nương nương chỉ đủ cho một người sử dụng. Hậu Nghệ không nỡ bỏ lại người vợ mà mình thương yêu ở dưới trần gian một mình, cũng không muốn một mình vợ lên trời, thế là chàng mang thuốc thần về nhà, lén giấu thuốc vào trong một chiếc hộp rồi cất đi.

Vì tò mò nên một lần, Hằng Nga mở chiếc hộp ra và thấy viên thuốc, đúng lúc ấy thì Hậu Nghệ về. Trong lúc bối rối, không biết nên làm thế nào, Hằng Nga đã nuốt vội viên thuốc. Vì công hiệu của thuốc rất mạnh nên Hằng Nga bay vụt lên trời. Hằng Nga cứ bay mãi rồi dừng chân ở mặt trăng. Trên cung trăng có con Thỏ ngọc đang chế thuốc trường sinh. Hằng Nga làm bạn với nó trên cung trăng, không bao giờ quay trở về mặt đất được nữa.

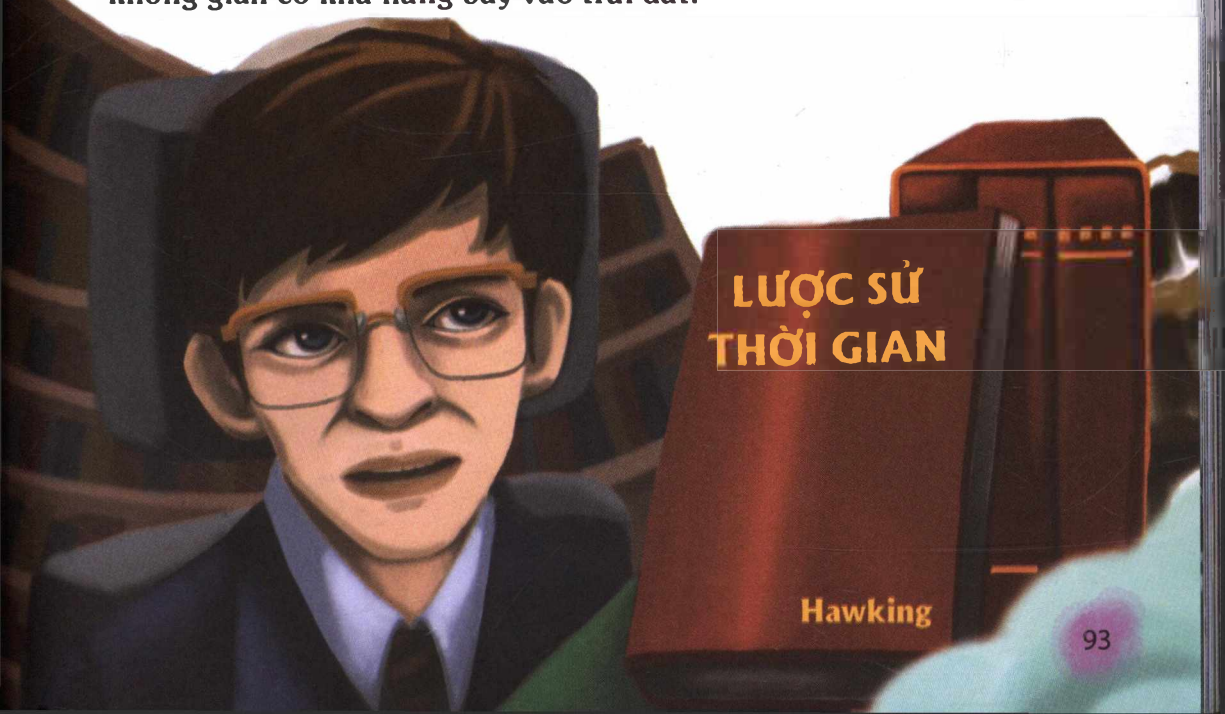


NHÀ KHOA HỌC CŨNG VIẾT SÁCH

Giáo sư Stephen William Hawking không chỉ là một nhà khoa học nổi tiếng mà còn là tác giả của cuốn sách bán chạy nhất với chín triệu bản trên toàn thế giới, đó chính là cuốn *Lược sử thời gian* (A Brief History of Time). Cuốn sách đã nêu ra các học thuyết mà ông nghiên cứu về Hố đen, thời gian, không gian trong vũ trụ, giúp bạn đọc hiểu biết sâu sắc hơn về các kiến thức khoa học.

"KẺ CHUYÊN THEO DÕI" CÁC TIỂU HÀNH TINH

Để phát hiện những tiểu hành tinh đang bay về hướng trái đất và thay đổi hướng bay của nó để tránh cho nhân loại gặp phải tai họa, Trung tâm Nasa của Mĩ đã xây dựng "Văn phòng kế hoạch thiên thể cận địa", luôn nắm vững tình hình của từng vật thể không gian có khả năng bay vào trái đất.



PHÁT TRIỂN TÊN LỬA ĐƯA CON NGƯỜI VÀO VŨ TRỤ

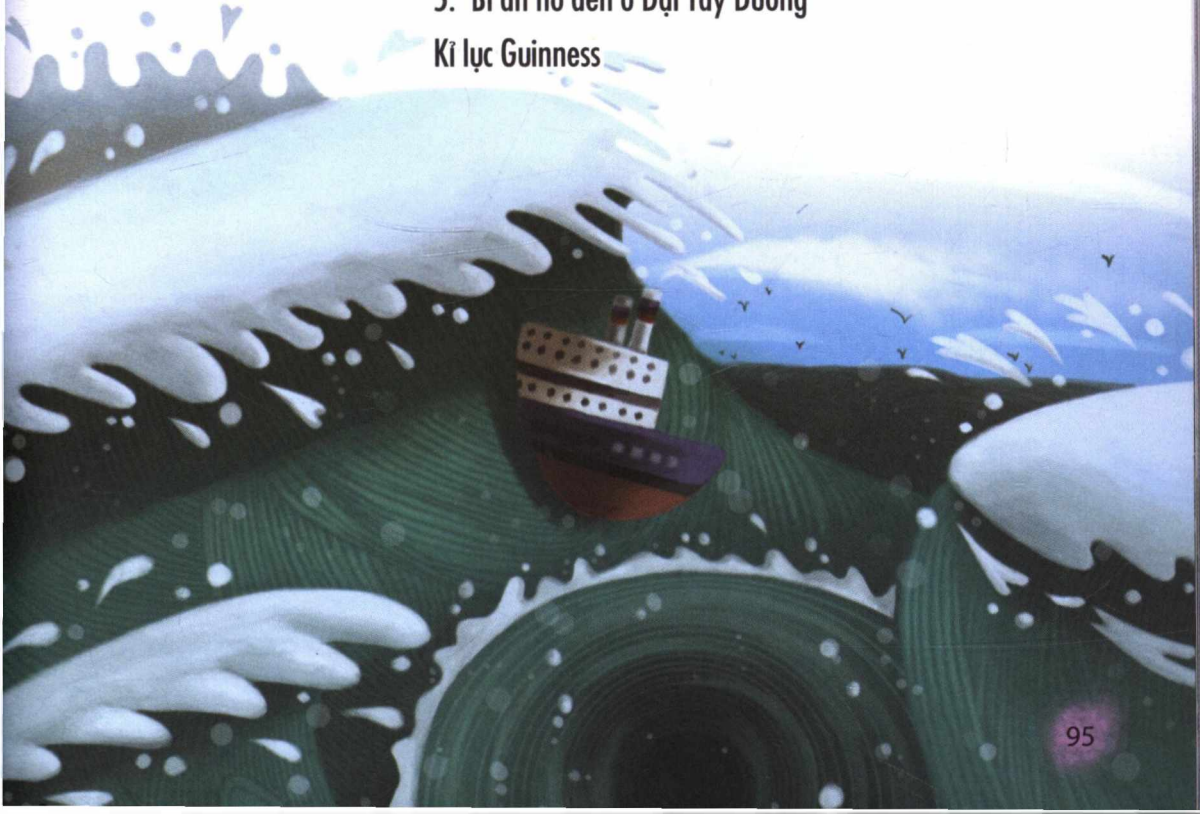
Sau khi bán công ty PayPal cho eBay, Elon Musk đã thành lập Tập đoàn Công nghệ khai phá Không gian (SpaceX) vào tháng 6 năm 2002 nhằm phát triển và chế tạo các phương tiện phóng ra không gian với trọng tâm hướng vào việc phát triển công nghệ tên lửa. Hai tên lửa đầu tiên của công ty là Falcon 1 và Falcon 9, phi thuyền đầu tiên của nó mang tên Dragon.



4 Bí ẩn dưới biển

1. Bí ẩn thủy tinh dưới đáy biển
2. Bí ẩn Bermuda
3. Tam giác quỷ ở Địa Trung Hải
4. Biển Chết sẽ "chết" sao?
5. Bí ẩn hồ đen ở Đại Tây Dương

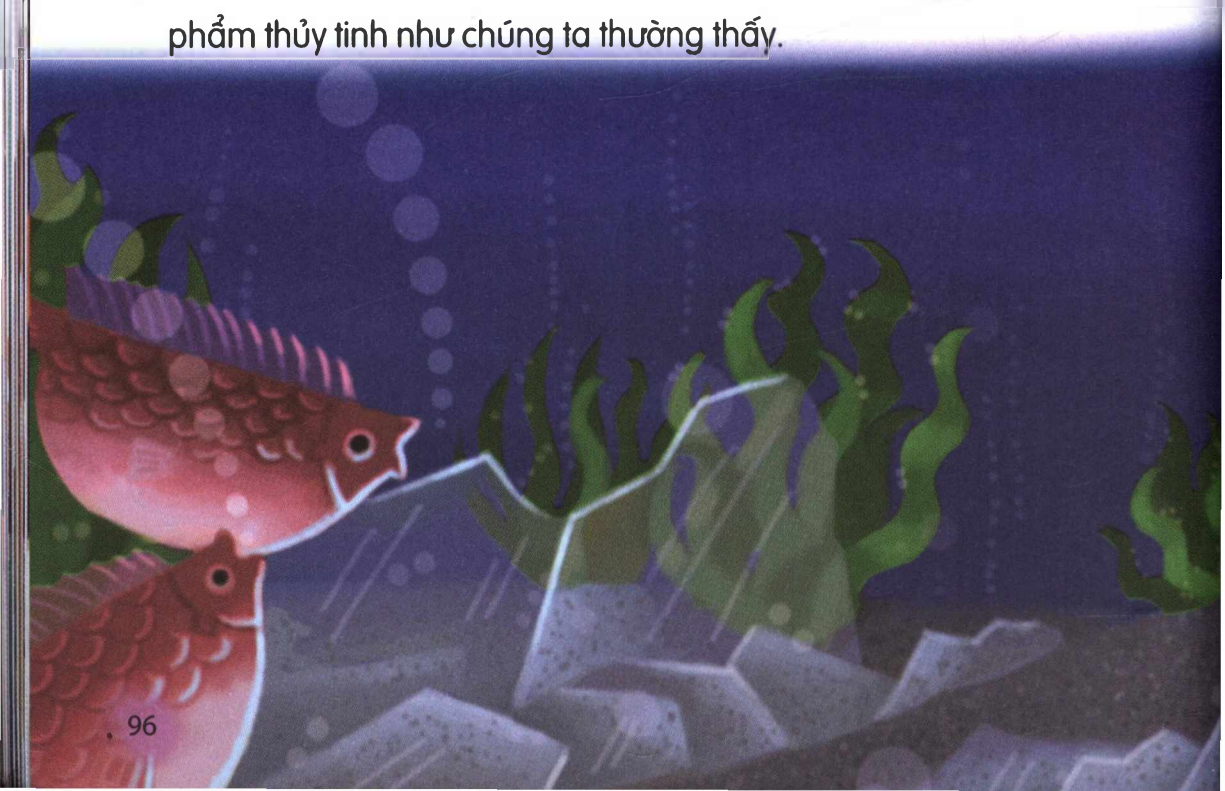
Kỉ lục Guinness



Bài 1

Bí ẩn thủy tinh dưới đáy biển

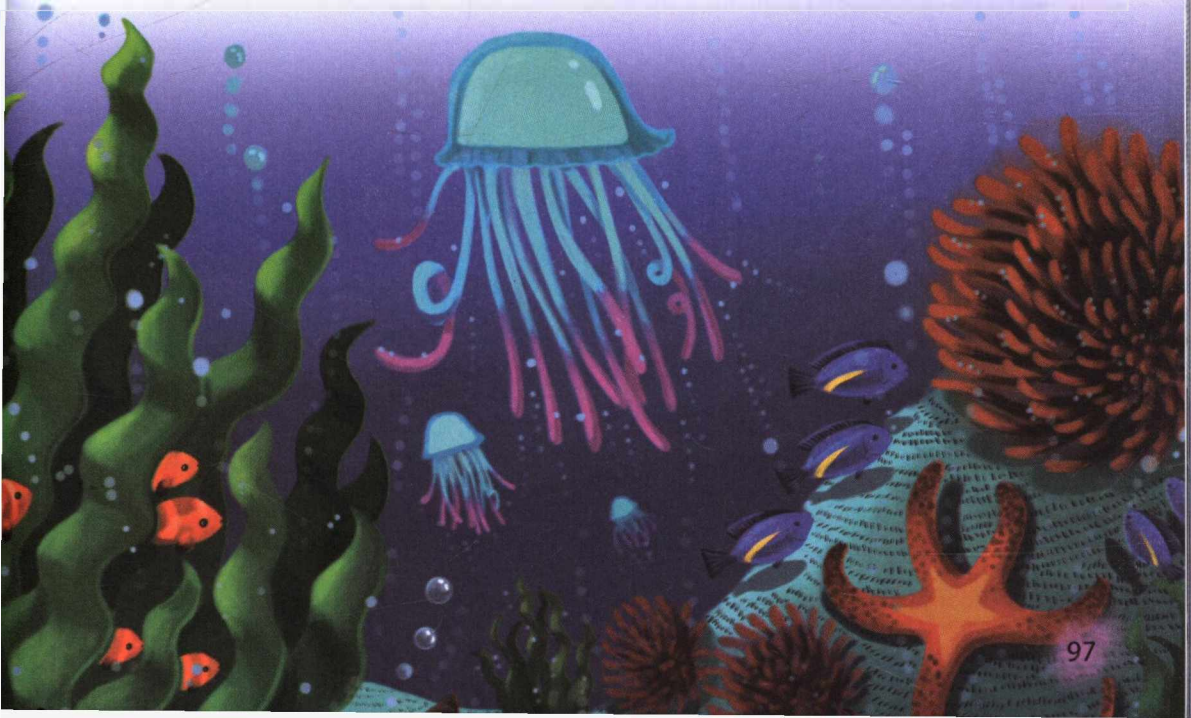
Thủy tinh là một thứ vô cùng quen thuộc với mỗi con người. Hầu như ngày nào chúng ta cũng tiếp xúc với các sản phẩm làm từ thủy tinh, ví dụ như cốc thủy tinh, đèn thủy tinh, cửa sổ bằng kính... Thủy tinh thông thường được chế tạo theo quy trình: Nung chảy cát thủy tinh do đá hoa cương phong hóa mà thành ở nhiệt độ cao, sau đó thổi thành hình, để lạnh, cuối cùng có được sản phẩm thủy tinh như chúng ta thường thấy.



Nhưng các bạn có biết không? Ở đáy biển Đại Tây Dương, nơi rất khó tìm thấy đá hoa cương, con người lại tìm thấy rất nhiều thủy tinh!

Các nhà khoa học đã tiến hành phân tích và nghiên cứu trên nhiều phương diện cho rằng, với thể tích khổng lồ như vậy thì số thủy tinh đó không phải do con người vứt xuống biển. Các chuyên gia cho rằng, số thủy tinh này có thể là do đá huyền vũ dưới đáy biển sau khi phải chịu áp lực cao, cùng với một vài vật chất đặc biệt dưới đáy biển xảy ra tương tác, cuối cùng biến thành thủy tinh.

Tuy nhiên, khi đặt đá huyền vũ ở khu vực này vào bể nước biển trong phòng thí nghiệm, cho sức ép 400atm, kết quả là không thu được gì. Do vậy, giải thiết này bị phá vỡ.



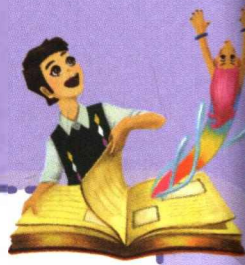
Cũng có người cho rằng, số thủy tinh này là do sinh vật ngoài trái đất tạo ra. Nhưng đó cũng chỉ là suy đoán võ đoán, cho đến nay vẫn chưa được chứng thực.

Đáy biển mênh mông rộng lớn chứa nhiều điều thần bí, ngoài sự xuất hiện kì lạ của thủy tinh, còn có rất nhiều hiện tượng khác mà con người không thể giải thích được. Chẳng hạn, năm 1969, nhà thám hiểm người Mĩ tên là Robert Feropormi Gran khi đến đảo Bimili đã phát hiện ra mỏm đá trong nước rất khác lạ. Sau khi lặn xuống, ông thấy hiện trạng mỏm đá dưới biển rất lớn và quy củ, mỗi hòn đá dài khoảng 6m, rộng 1,2m, cao 3m, tạo thành hình như một bức tường vây dài khoảng 213m. Theo như nghiên cứu của các nhà khảo cổ, những hòn đá này ít nhất đã nằm dưới đáy biển khoảng một vạn năm và là một kiệt tác của con người.



Điều khiến người ta thấy kì lạ là bên cạnh những hòn đá này, ngoại trừ đám đá xếp thành hình tường vây, thì không còn kiến trúc nào khác. Vậy, những hòn đá này từ đâu tới? Vì sao lại có hình dạng như vậy? Đây là một bí ẩn mà các nhà khoa học vẫn luôn tìm tòi, khám phá...





Bài học từ viện bảo tàng

Nước biển từ đâu tới

Trên trái đất có tới hơn 70% diện tích bị che phủ bởi nước biển, khiến trái đất trông giống một quả bóng nước khổng lồ màu xanh. Nhưng số lượng nước biển nhiều như thế từ đâu mà tới?

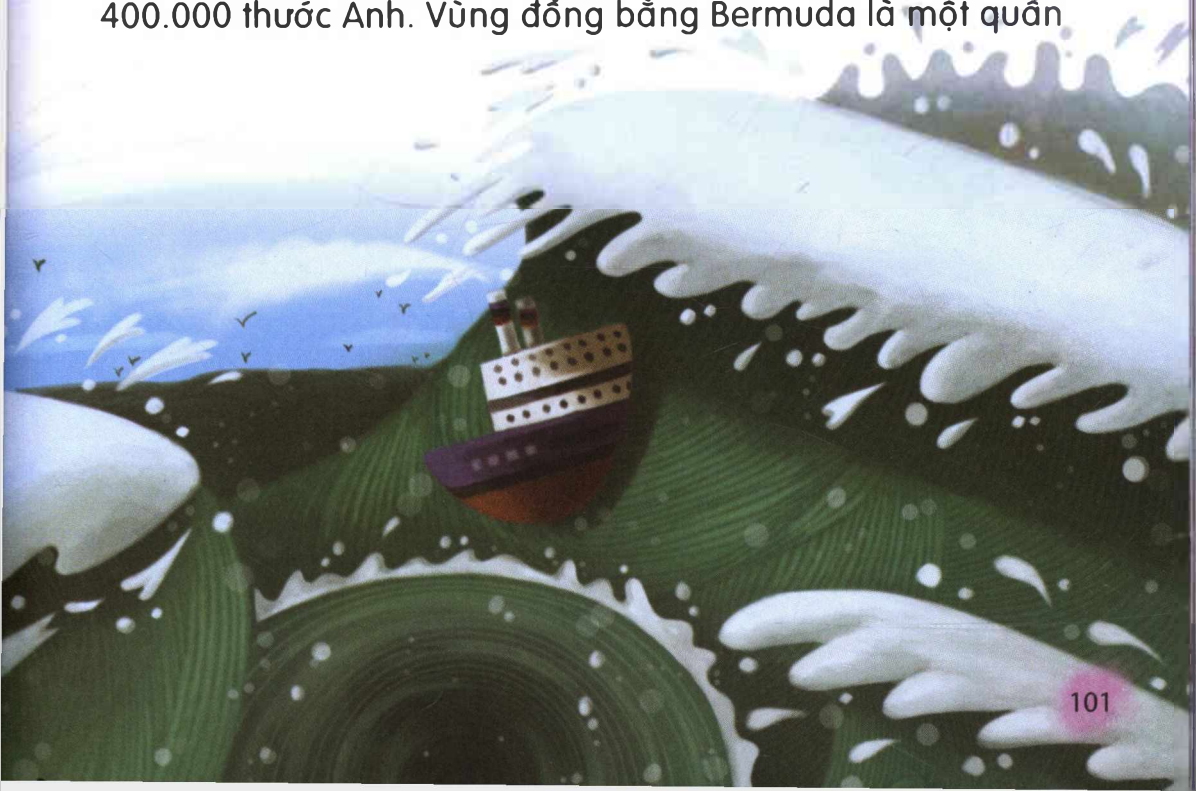
Các nhà khoa học cho rằng: Trong các nham thạch cấu thành trái đất nguyên thủy có một lượng nước và khí lớn. Do trọng lực của trái đất khiến đá càng ngày càng tơi ra, do vậy phần nước tràn ra ngoài, không ngừng tích tụ dưới mặt đất. Sau đó, các thể khí cũng theo sự hoạt động địa chất như núi lửa, động đất để tràn ra ngoài vỏ trái đất, đi vào không trung, gặp lạnh ngưng kết lại, tạo thành các cơn mưa lớn, tập trung ở phần lõm trên vỏ trái đất. Do quá trình tích lũy địa chất lâu dài nên mới tạo thành các biển và đại dương.





Bài 2 Bí ẩn Bermuda

Tam giác Bermuda, còn gọi là Tam giác quỷ, là một vùng biển nằm về phía Tây Đại Tây Dương, nằm về phía bờ Đông của Hoa Kì, cách phía Bắc bang Carolina khoảng 1.030 km. Tam giác Bermuda được giới hạn bởi các đầu mút ở: Puerto Rico trên Đại Tây Dương, quần đảo Bermuda và Miami (bán đảo Florida của Mĩ). Ba điểm này tạo thành một vùng tam giác, diện tích khoảng 400.000 thước Anh. Vùng đồng bằng Bermuda là một quần



đảo được hình thành bởi hơn 360 hòn đảo nhỏ, giống như một vòng tròn, nằm trên mặt biển Đại Tây Dương. Do ở giữa quần đảo Bermuda và đại lục châu Mĩ còn có một dòng nước nóng chảy qua nên khí hậu nơi đây rất ôn hòa, bốn mùa như xuân. Bermuda còn được coi là "hải đảo cô lập nhất trên thế giới", bởi vì lục địa ở gần nó nhất cũng phải cách tới mấy trăm thước Anh. Xung quanh quần đảo Bermuda là đại dương rộng lớn với cảnh sắc rất độc đáo.



Bermuda nổi tiếng thế giới không chỉ vì phong cảnh đẹp mà còn bởi ở đây thường hay xảy ra những sự việc bí ẩn, trong đó máy bay, tàu thủy hay các thủy thủ đoàn được cho là biến mất không có dấu tích. Cho đến nay, nhắc tới tam giác Bermuda là người ta đã nghĩ ngay tới bí ẩn không có lời giải ấy.

Ngày 17 tháng 01 năm 1949, máy bay Star Ariel của Anh biến mất khi đang bay qua vùng trời yên ả của Bermuda để đến Kingston, Jamaica. Đội phi hành gia gồm 7 người cùng 13 hành khách đều bị mất tích. Tàn tích của chiếc máy bay chưa bao giờ được tìm thấy.



Năm 1963, tàu chở dầu Marne Sulphur Queen biến mất với 19 thủy thủ đoàn. Các đàm thoại vô tuyến và lần liên lạc cuối cùng cho thấy là chiếc tàu đã chiếc tàu đã đi về phía tây của Key West, gần vùng tam giác Bermuda...

Theo như ghi chép, từ thế kỉ XX tới nay, đã có hàng trăm chiếc máy bay và hơn 200 chiếc thuyền mất tích ở khu vực này.

Về nguyên nhân, một số nhà khoa học cho rằng đó là vì khí hậu khắc nghiệt ở khu vực Bermuda gây ra; một số thì cho rằng là do vùng biển này có xoáy nước khổng lồ với đường kính lên tới mấy kilômét, cột nước dâng lên có thể nhấm chìm tất cả. Những cách giải thích này đều chỉ là suy đoán của con người, còn đáp án thực sự vẫn đang chờ khảo sát.





Bài học từ viện bảo tàng

Tam giác quỷ Bermuda

Tên của vùng Tam giác quỷ được nhà văn Vincent Gaddis đặt vào năm 1964. Mặc dù Vincent Gaddis là người đầu tiên nghĩ đến cái tên này, nhưng Charles Berlitz mới là người đưa tên tuổi nó ra khắp thế giới một thập kỉ sau đó. Charles Berlitz rất hứng thú về những điều huyền bí. Ông không những tin rằng thành phố bị lãng quên Atlantis là có thật, mà còn cho rằng thành phố này có gắn kết với vùng tam giác quỷ theo một cách nào đó. Ông đã xuất bản học thuyết này trong một cuốn sách bán chạy nhất năm 1974 có tên *Vùng tam giác qủy Bermuda (The Bermuda Triangle)*.

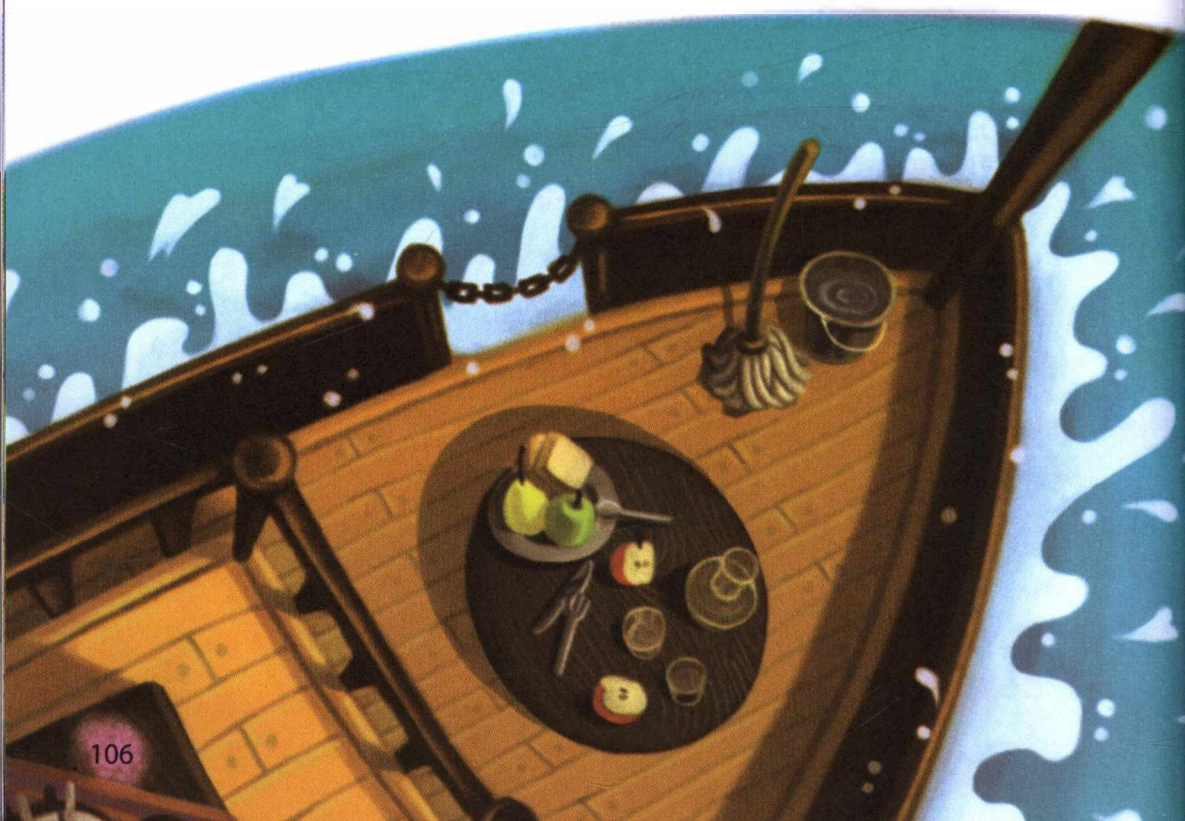
Sự biến mất một cách bí ẩn của hàng trăm con tàu, máy bay, hành khách và các thủy thủ đoàn... ở khu vực này đã khiến Tam giác quỷ Bermuda trở thành một địa danh nổi tiếng trên toàn thế giới, qua hàng ngàn cuốn sách, tạp chí, truyền hình và các website khác.



Bài 3 Tam giác quỷ ở Địa Trung Hải

Ở bài trước, chúng ta đã tìm hiểu sơ qua về Tam giác quỷ Bermuda và các hiện tượng thần bí xảy ra ở đó. Sau đây, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu sâu hơn về nơi này nhé!

Trước tiên, hãy cùng xem một vài sự kiện đã xảy ra ở đây để tìm hiểu về sự thần bí của nó nhé!



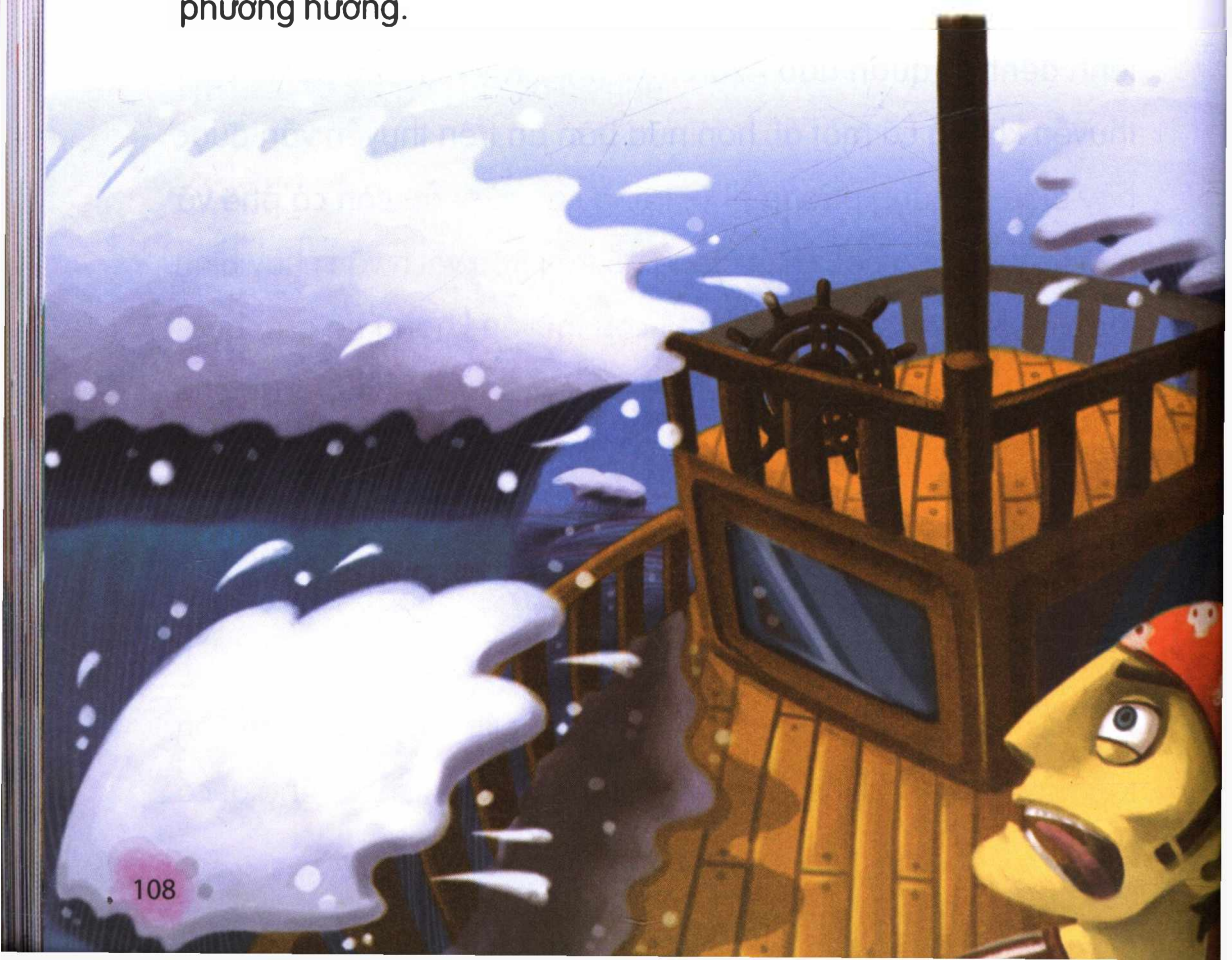
Tháng 8 năm 1840, một thuyền buồm của Pháp đi qua khu vực tam giác Bermuda nhìn thấy một con thuyền có vẻ đang bình yên lênh đênh trên mặt biển, nhưng có cảm giác như không có người điều khiển, chỉ đang trôi đi không mục đích. Khi ghé sát lại nhìn, người ta mới phát hiện trên thuyền không có một ai, nhưng đồ vật trong khoang thuyền thì vẫn đầy đủ, nước và thức ăn cũng còn tươi mới, chứng tỏ đây không phải là con thuyền gặp cướp biển. Vậy thì các thủy thủ trên thuyền đã đi đâu?

Năm 1872, người ta bắt gặp con thuyền Mary Celeste trôi lênh đênh từ quần đảo Azores về phía Tây hơn 100 hải lí. Trên thuyền không có một ai, hơn nữa bàn ăn trên thuyền vẫn được bày biện vô cùng phong phú, trong các cốc vẫn còn cà phê và nước chưa uống hết, chiếc đồng hồ treo trên vách vẫn chạy bình thường. Mọi điều đều chứng tỏ con thuyền không hề gặp bão, nhưng không ai có thể giải thích được vì sao chủ nhân của con thuyền này lại biến mất.

Năm 1963, tàu chở dầu Marne Sulphur Queen của Mĩ khi đi qua vùng biển này, tới ngày thứ hai, người báo tin trên tàu vẫn báo cáo về đất liền: "Tàu bình thường, đang nằm ở $26^0 4'$ vĩ Bắc, 73^0 kinh Tây". Nhưng đây là thông tin cuối cùng của con tàu này để lại cho thế giới, sau đó nó đã mất tích. Không ai có

thể tưởng tượng được một con tàu chở dầu hiện đại và được lắp đặt thiết bị thông tin tối tân nhất lại biến mất giữa đại dương một cách thần bí.

Tổng hợp các ví dụ trên, rồi căn cứ vào miêu tả của những người sống sót, chúng ta thấy rằng: Trước khi sự việc thần bí xảy ra với những con tàu và thuyền viên gặp nạn hoặc mất tích này, họ đều gặp phải tình trạng như không nhìn thấy đường bờ biển, bánh lái của thuyền mất kiểm soát, không thể xác định được phương hướng.



Trong các sự kiện kì bí xảy ra ở tam giác Bermuda, mất kiểm soát bánh lái là hiện tượng thường xuyên nhất. Điều này khiến mọi người liên hệ tới từ trường của trái đất. Người ta quan sát thấy rằng: Thời gian các con tàu biến mất trong vùng biển tam giác Bermuda đa số đều vào đầu tháng hoặc giữa tháng âm lịch, đây là thời điểm lực tác dụng của mặt trăng với thủy triều của trái đất là lớn nhất.

Trên thực tế, các nhà khoa học vẫn đang không ngừng tìm hiểu để giải đáp cho những câu chuyện thần bí này.





Bài học từ viện bảo tàng

Chiến hạm USS Cyclops biến mất

Theo ghi nhận của Lực lượng Bảo vệ bờ biển Mĩ, USS Cyclops là trường hợp chiến hạm mất nhiều binh sĩ nhất dù không tham chiến.

Tháng 3/1918, chiến hạm khổng lồ này lên lịch trình đi xuyên qua khu vực tam giác Bermuda với 309 thành viên thủy thủ đoàn. Rời cảng trong một ngày thời tiết khá đẹp, thông điệp duy nhất và cuối cùng USS Cyclops gửi về cho trạm chỉ huy là mọi việc vẫn tốt đẹp.

Thế nhưng, chẳng còn ai nghe thấy âm thanh nào từ USS Cyclops nữa, nó bặt vô âm tín. Hơn 300 thành viên thủy thủ đoàn cũng biến mất cùng con tàu.

Những cuộc tìm kiếm trong toàn khu vực được xúc tiến nhanh chóng, làm việc với thái độ khẩn trương, nhưng không một dấu vết nào được tìm thấy, dù chỉ là một mảnh nhỏ của USS Cyclops hay các vật dụng cá nhân của thủy thủ đoàn.

Tổng thống Mĩ khi đó là Woodrow Wilson phải nói một cách bất lực rằng: "Chỉ có Chúa và biển cả mới biết điều gì đã xảy ra với con tàu khổng lồ đó".



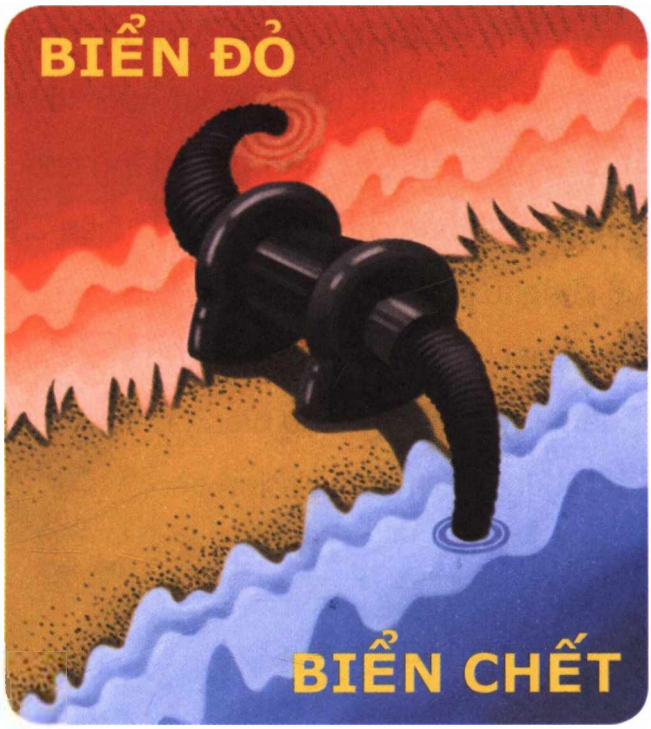
Bài 4 Biển Chết sẽ "chết" sao?

Trên Trái đất có một hồ nội địa rất kì lạ, trên mặt hồ có các cột muối đứng thẳng, có một số nơi còn có những tảng muối trôi dạt. Trong hồ không những không có cá tôm, mà thậm chí xung quanh nó cũng không có thực vật nào sinh sống. Điều kinh ngạc hơn nữa là ở đây không một cây cỏ, động vật nào có thể sống nổi, nhưng cho dù là người không biết bơi bị rơi xuống hồ thì cũng không hề bị chết đuối. Hồ này chính là biển Chết.



Có rất nhiều cách giải thích về điều kì lạ ở biển Chết. Một số các nhà khoa học cho rằng: Vì lượng nước bốc hơi của biển Chết nhiều hơn lượng nước đổ vào nên trong một thời gian dài, thành phần nước của biển Chết ít dần đi, nồng độ muối ngày càng cao, cuối cùng khi tất cả lượng nước trong biển Chết đã bốc hơi hết thì nó sẽ bị coi là "chết". Một số nhà khoa học khác lại cho rằng: Vì biển Chết nằm ở nơi thấp nhất của bề mặt Trái đất, nằm trong tầng đứt gãy của châu Phi, hiện nay tầng đứt gãy này đang ở vào "giai đoạn sơ sinh", cùng với sự biến động của vỏ Trái đất, sẽ có một ngày nó nứt ra, phần nước biển bên ngoài sẽ đổ vào biển Chết, nó sẽ lại tràn đầy sự sống.



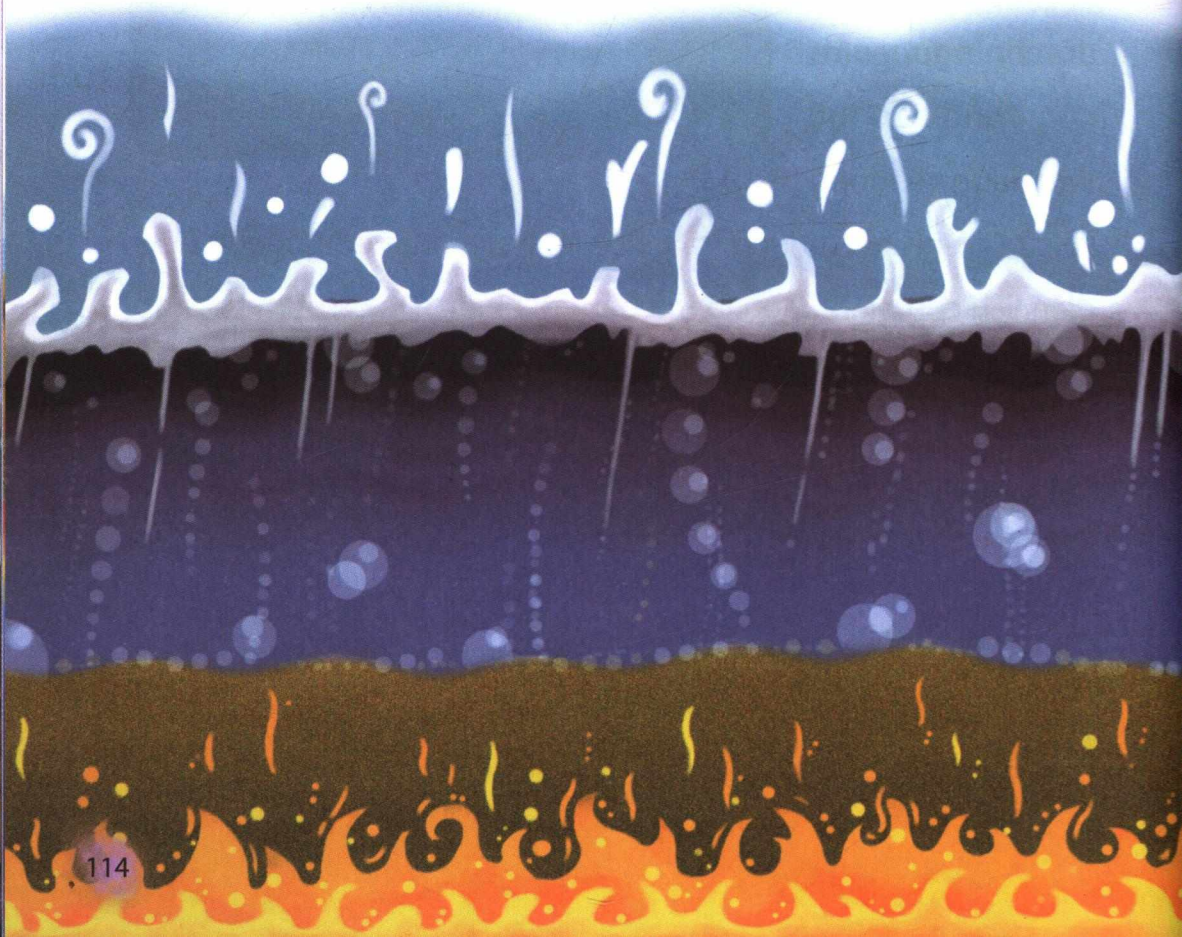


Vậy, viễn cảnh của biển Chết rốt cuộc sẽ thế nào? Nó sẽ tiếp tục "sống sót" hay không thể sinh tồn? Có thể chỉ có thời gian mới trả lời được.

Hiện nay, mặc dù con người vẫn còn đang tiếp tục thảo luận về tương lai của biển Chết, nhưng trên thực tế, trong những năm gần đây, diện tích của biển Chết đã thu hẹp rất nhiều. Do đó, làm thế nào để ngăn chặn việc biển Chết nhỏ dần đi cũng trở thành một vấn đề mà các chuyên gia đang vô cùng quan tâm.

Năm 2004, trong Hội thảo Quản lí tài nguyên nước thế giới được tổ chức ở Jordan, các chuyên gia thủy lợi của Jordan đã đưa ra một phương án giải quyết. Đó là cho xây dựng một con kênh ở biên giới Israel và Jordan, đưa nước từ biển Đỏ vào biển Chết. Biển Đỏ nằm ở phía cuối lưu vực của biển Chết, độ cao so

với mặt nước biển là 1.500m, cao hơn gần 2.000m so với nơi thấp nhất của biển Chết. Như thế, khi nước từ biển Đỏ đổ vào sẽ khiến mực nước biển của biển Chết dâng cao. Mực nước biển dâng cao sẽ đảm bảo cho sự tồn tại của biển Chết, điều này có ý nghĩa vô cùng to lớn. Tuy nhiên, các nhà môi trường học lại cảnh báo rằng, sự can thiệp dạng này có thể lại kết thúc sự tồn tại của biển Chết. Vậy, tương lai của biển Chết sẽ như thế nào? Tất cả đang chờ chúng ta tìm tòi và khám phá.





Bài học từ viện bảo tàng

Hồ Muối Lớn (Great Salt Lake)

Ở nước Mĩ cũng có một hồ muối kì lạ như biển Chết, có tên gọi là Hồ Muối Lớn (Great Salt Lake). Nó là hồ nước mặn, nằm ở phía Bắc tiểu bang Utah.

Đây là hồ muối rộng nhất của Tây bán cầu, rộng thứ tư trong các hồ kín trên thế giới, và là hồ rộng thứ 37 trên thế giới. Hồ có tổng diện tích mặt nước bình quân là 4.400 km^2, nhưng có năm chỉ là 2.460 km^2 (1963), và cũng có năm rộng tới 8.500 km^2 (1987). Hồ có chiều dài khoảng 120,7 km và chiều rộng khoảng 56,3 km.

Do khí hậu nơi đây càng ngày càng khô hạn, nước trong hồ bị bốc hơi gần hết, lượng muối bắt đầu tích tụ lại, dần dần tạo thành một hồ muối như ngày nay. Nồng độ muối trong hồ chỉ đứng sau biển Chết, đa số các sinh vật sống trong nước đều không thể tồn tại ở nơi đây. Do vậy, nó được gọi là "Biển Chết của Tây bán cầu".

Hồ này có khu bảo tồn thiên nhiên. Cả một vùng rộng lớn đồi cỏ trên các đảo và bán đảo quanh hồ không có cư dân sinh sống, chỉ có cỏ dại và một hệ động vật rất đặc trưng.

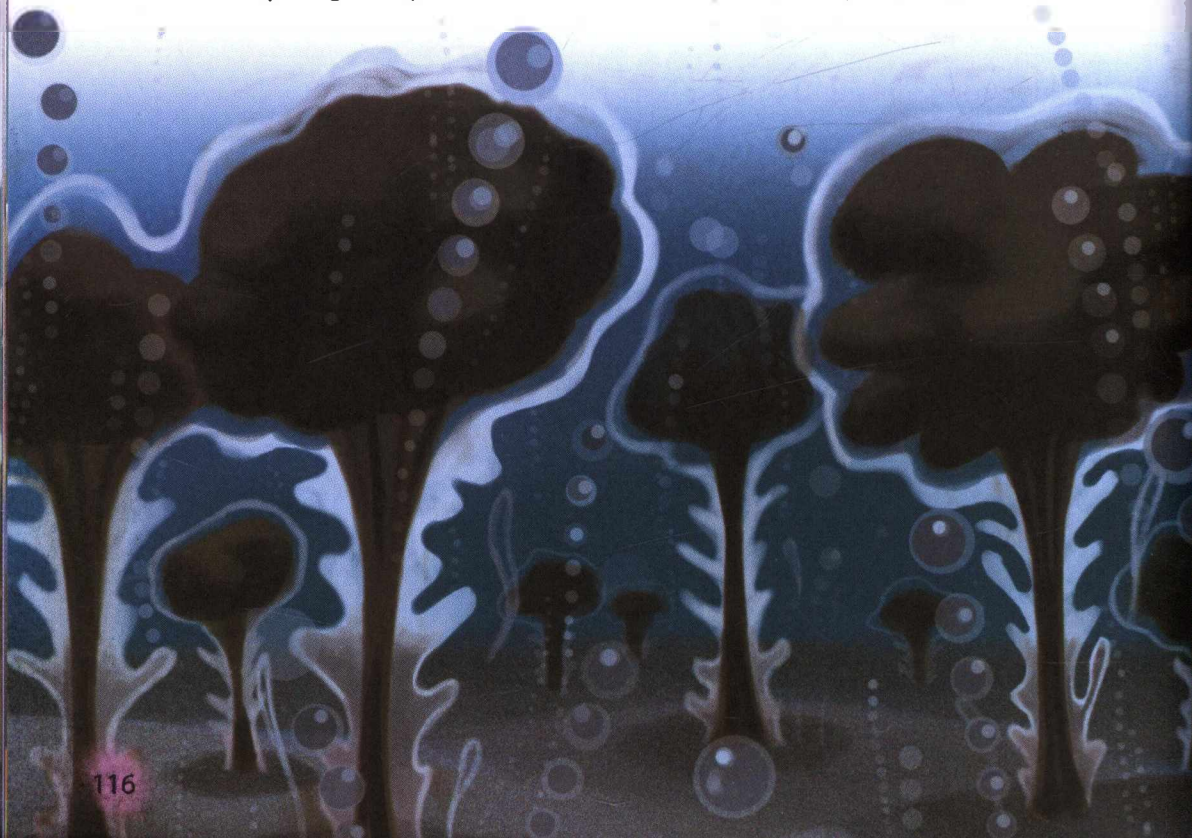


Bài 5

Bí ẩn hồ đen ở Đại Tây Dương

Từ trong vũ trụ nhìn xuống, trái đất giống như một quả cầu với phần đại dương chiếm đa số; tuy nhiên trong những vùng nước có vẻ rất đẹp này lại ẩn tàng rất nhiều bí ẩn.

Không lâu trước đây, con tàu khảo sát khoa học đại dương của Pháp ở gần quần đảo Azores của Đại Tây Dương đã phát



hiện có một luồng nước đen như mực từ dưới đáy biển bắn phụt lên, tạo thành một con sóng rồi chảy dài tới tận bờ biển nước Pháp ở cách đó hàng nghìn km. Theo như thăm dò của các nhân viên trên tàu, hồ đen này hình thành từ mực nước sâu hơn 3.000m dưới đáy biển. Sau khi tiến hành phân tích hóa học đã phát hiện ra, trong hồ đen này có chứa một số loại kim loại đen hiếm thấy trên đất liền, chúng từ đâu tới nhỉ?

Có người cho rằng, đây chỉ là các vật trầm tích dưới đáy biển được một con sóng khổng lồ của đại dương đẩy lên. Nhưng một số nhà khoa học thì cho rằng: Đây là vì các sinh vật có trí tuệ tương đương với con người tồn tại trong lòng Đại Tây Dương, kĩ thuật khoa học, trình độ văn minh của họ thậm chí còn cao hơn cả con người trên mặt đất, hồ đen là do họ tạo ra!

Tuy nhiên, khi còn chưa có chứng cứ xác thực nào chứng minh, chúng ta không thể giải thích được cho hiện tượng này.

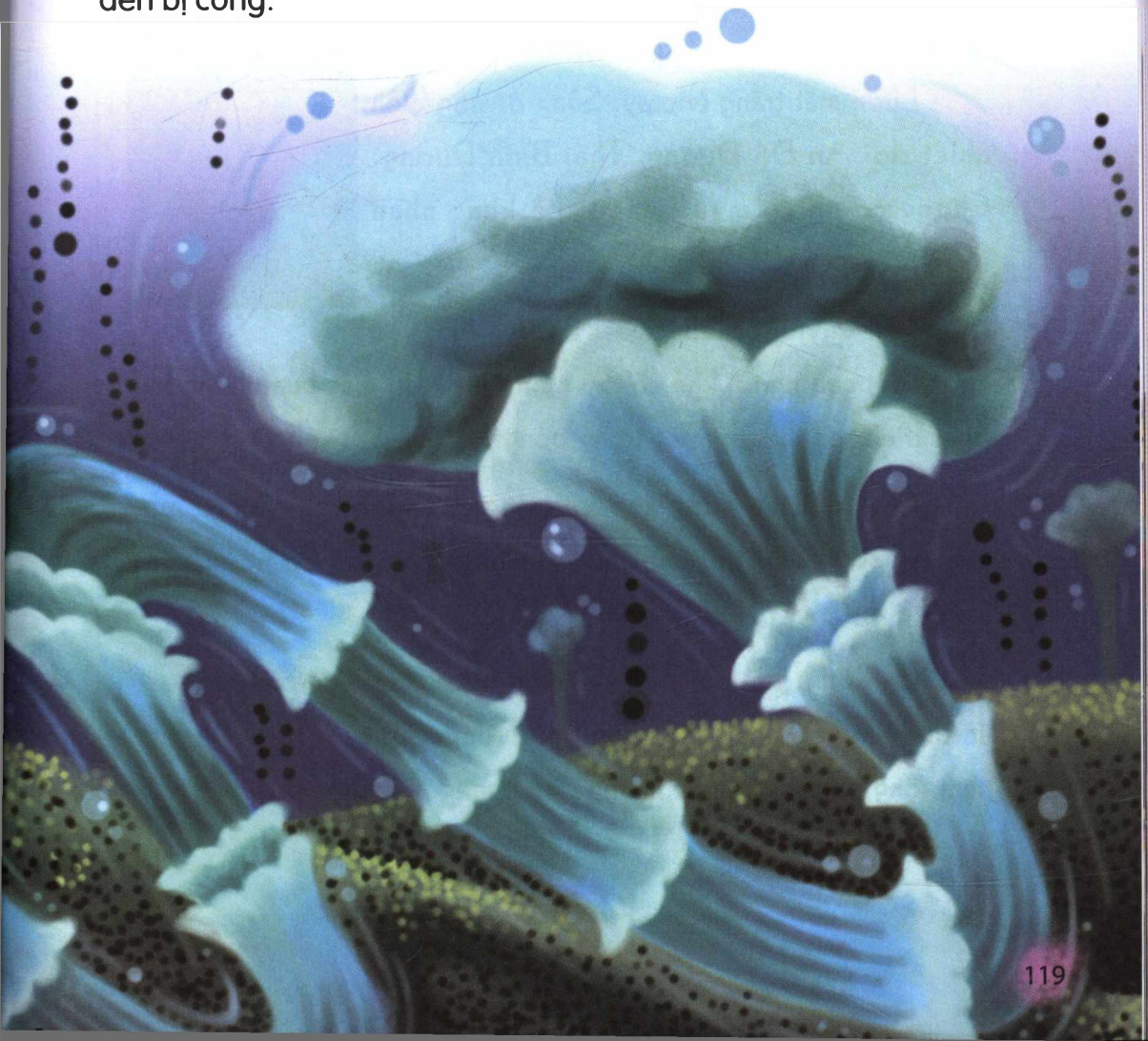
Nhiệt độ nước của bề mặt hồ đen vào mùa hè có thể lên tới 30 độ C; vào mùa đông, nhiệt độ nước cũng không thấp hơn 20 độ. Ở phía Đông Đài Loan, dòng chảy của hồ đen có độ rộng 280km, dày 400m, tốc độ chuyển động vào khoảng 1,85 - 2,77km/giờ. Sau khi đi vào biển Đông, mặc dù độ rộng của dòng chảy giảm xuống còn 150km, nhưng tốc độ lại tăng

lên gấp đôi, độ dày cũng tăng lên tới 600m. Nơi dòng chảy nhanh nhất của hồ đen là ở khu vực biển gần Nhật Bản, tốc độ thông thường có thể đạt tới 7,4km/giờ, nơi nhanh nhất có thể đạt tới 11 - 13km/giờ.

Vị trí dòng chảy, trục chảy của hồ đen cùng với tốc độ chạy, độ sâu, lượng chảy cũng như kết cấu muối... đều thay đổi liên tục. Chu kì thay đổi của nó là từ mười mấy năm, mấy năm tới mấy



giờ, thậm chí có thể dài hơn hoặc ngắn hơn. Trong đó, khu vực hồ đen ở phía Nam Nhật Bản, vì dòng chảy đi qua đã nhiều lần xuất hiện hiện tượng mấy năm hoặc mười mấy năm lại bị cong một lần, nên được các học giả Nhật Bản gọi là "hình con rắn". Hiện tượng cong dòng chảy của hồ đen rất nổi bật, trong khoảng thời gian từ năm 1934 - 1980, đã có 25 năm dòng chảy của hồ đen bị cong.





Bài học từ viện bảo tàng

Những thủy quái dưới lòng biển sâu



Cuốc sống đa dạng dưới lòng đại dương luôn ẩn chứa những bí mật, những con vật luôn ẩn mình dưới đáy nước cũng mang trong mình dáng vẻ dị thường.

Lươn mắt trắng Moray: Sống ở vùng biển nhiệt đới Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương. Chúng có nhiều màu sắc cơ thể khác nhau nhưng có cùng đôi mắt màu trắng.

Cá Argyropelecus gigas: Sống ở khu vực nước sâu, con người khó có thể nhìn thấy. Thị giác của chúng khá phát triển, có thể nhìn tốt trong bóng tối.

Cá Frogfish: Sống xen kẽ trong các rặng san hô, có màu sắc sặc sỡ để có thể dễ dàng ẩn mình vào san hô hòng chạy trốn kẻ thù.

Cá Rồng: Là loài sinh vật biển kì dị, cũng là loài động vật ăn thịt hung dữ nhất dưới lòng đại dương sâu thẳm. Chúng có bộ hàm rộng, khỏe và chiếc miệng đầy những chiếc răng cực lớn.

BIỂN NÓNG NHẤT THẾ GIỚI



Nhiệt độ bình quân của mặt nước biển trên trái đất là khoảng 17 độ C, nhưng tháng 8, nước biển Đỏ luôn ở mức khoảng 27 độ - 32 độ C, cho dù là ở mực nước sâu 200m, nhiệt độ cũng có thể lên tới 21 độ C. Một điều kì lạ hơn là: Ở nơi sâu trong lòng biển Đỏ, nhiệt độ nước có thể lên tới 60 độ C.

BIỂN BẨN NHẤT THẾ GIỚI

Địa Trung Hải là biển nội địa lớn nhất thế giới, cũng là biển bẩn nhất thế giới. Lượng nước thải hàng năm đổ vào biển này là 3,5 tỉ m^3, rác thải rắn là khoảng 130 triệu tấn. Nghiêm trọng nhất là ở 18 quốc gia xung quanh biển này có 58 cảng dầu mỏ, khiến nước biển bị ô nhiễm dầu nghiêm trọng.

BIỂN LỚN NHẤT VÀ NHỎ NHẤT



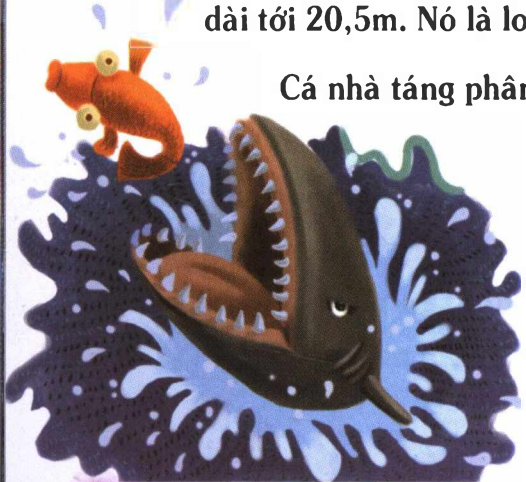
Biển San Hô là biển lớn nhất thế giới. Độ sâu trung bình của biển San Hô vào khoảng 3.000 - 4.000m, nơi sâu nhất là 9.174m, cũng là biển sâu nhất thế giới.



Biển Marmara của Thổ Nhĩ Kì có chiều dài từ Đông sang Tây là 270km, chiều rộng từ Bắc tới Nam là 70km, tổng diện tích là 11.000km², là biển nhỏ nhất thế giới. Biển này ở sâu trong đất liền, kết nối biển Đen với biển Aegea, chia cắt phần thuộc châu Á của Thổ Nhĩ Kì với phần thuộc châu Âu của nước này. Bờ biển dựng đứng. Độ sâu trung bình 188m, chỗ sâu nhất khoảng 1.355m.

LOÀI ĐỘNG VẬT ĂN THỊT LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Cá nhà táng (Physeter macrocephalus) là một loại động vật có vú sống trong môi trường nước biển. Với những chiếc răng dài 17cm và trọng lượng hơn 45 tấn, cá nhà táng được coi là động vật ăn thịt lớn nhất thế giới. Một con cá nhà táng trưởng thành có thể dài tới 20,5m. Nó là loài động vật có răng dài nhất thế giới.



Cá nhà táng phân bố ở khắp các đại dương trên thế giới. Thức ăn chủ yếu của nó là mực, ngay cả mực khổng lồ và mực Nam Cực cũng là nạn nhân của nó. Đôi khi cá nhà táng còn ăn cả các loài cá và có thể lặn sâu tới 3 km, trở thành loài động vật có vú lặn sâu nhất thế giới.

5 Văn minh viễn cổ

1. Văn tự sớm nhất của nhân loại
2. Kim tự tháp được xây dựng như thế nào?
3. Tổ tiên thực sự của loài người
4. Lịch sử và văn hóa Thái Lan
5. Tượng nhân sư

Kỉ lục Guinness





Bài 1 Văn tự sớm nhất của nhân loại

Văn tự sớm nhất của nhân loại là văn tự nào? Đây là một vấn đề mà các nhà khảo cổ học vẫn đang không ngừng tranh luận.

Một số nhà khảo cổ học cho rằng: Khoảng 3.500 năm trước công nguyên, người Sumer sống ở lưu vực sông Lưỡng Hà đã dùng cây sậy khô để khắc kí hiệu lên tấm đất sét, sau đó nó phát triển thành một loại văn tự độc đáo - văn tự hình chêm.





Ban đầu, loại văn tự này là một kiểu họa tự (pictogramme), tức kiểu chữ tượng hình (vẽ theo hình dạng vật thể), sau đó nó dần dần phát triển thành văn tự biểu ý của người Sumer, kết hợp một hoặc nhiều kí hiệu lại với nhau để thể hiện một hàm ý mới. Ví dụ dùng "miệng" để thể hiện động tác "nói", dùng "mắt" và "nước" để thể hiện hành động "khóc".

Cùng với việc mở rộng các văn tự này, người Sumer đã dùng một kí hiệu để biểu thị một âm thanh. Sau đó họ lại thêm một số bộ thủ có tính chất giới hạn, ví dụ như trước tên người thì thêm

một "hình tam giác lộn ngược", biểu thị đấy là tên của đàn ông. Như vậy, hệ thống văn tự này dần dần được hoàn thiện.

Người Sumer dùng đầu cây sậy gọt thành hình tam giác hoặc mẩu xương, thanh gỗ làm bút, viết chữ lên tấm đất sét còn ẩm, các chữ đương nhiên trở thành hình chêm, do đó văn tự này mới được gọi là văn tự hình chêm.

Tuy nhiên hiện nay, có một số chuyên gia lại cho rằng: Văn tự tượng hình của người Ai Cập cổ mới là văn tự cổ xưa nhất trên thế giới, bởi vì chúng đã xuất hiện từ 5000 năm trước công nguyên.



Những năm 90 của thế kỉ XX, các nhà khảo cổ học đã phát hiện ra một bức bích họa có lịch sử 5.250 năm treo trên một vách núi của Ai Cập. Trên bức bích họa đó miêu tả việc một vị vua vừa giành được chiến công. Theo khảo chứng của các nhà khảo cổ học, vị vua này rất có thể chính là vua Scorpion trong truyền thuyết. Điều đặc biệt ở đây là, trên bức bích họa có rất nhiều kí hiệu khắc bằng đá, rất giống với các văn tự tượng hình sau này.

Do đó, ngày càng có nhiều học giả có khuynh hướng cho rằng, văn tự tượng hình chính là văn tự

cổ xưa nhất trên thế giới mà con người được biết đến. Chữ tượng hình Ai Cập cổ đã không còn được sử dụng từ thế kỉ thứ IV. Từ thế kỉ XV, người ta bắt đầu giải mã hệ thống chữ viết này. Cho đến thế kỉ XIX, nhà khảo cổ người Pháp có tên là Champollion đã giải mã được văn tự Ai Cập cổ.

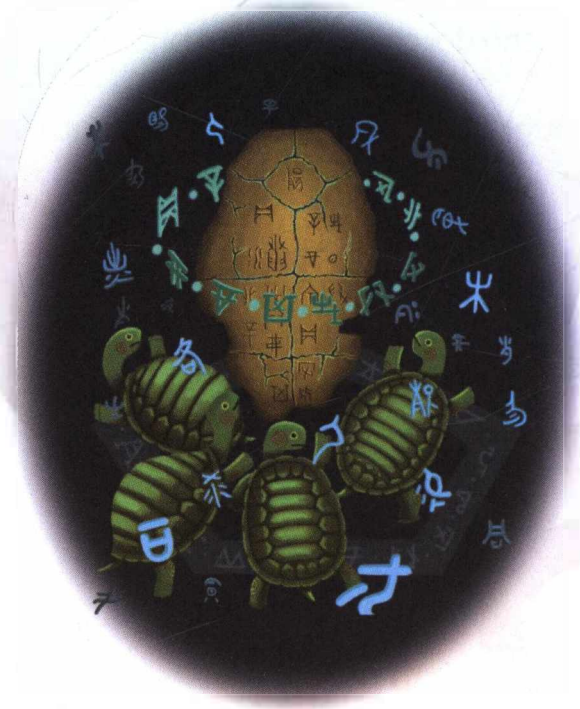
Vậy, rốt cuộc văn tự nào mới là văn tự sớm nhất của nhân loại? Đó vẫn là bí mật đang chờ đợi chúng ta khám phá.





Văn tự sớm nhất Trung Quốc - Giáp cốt văn

Giáp cốt văn là một loại văn tự cổ đại của Trung Quốc, được coi là hình thái đầu tiên của chữ Hán, cũng được coi là một thể của chữ Hán. Giáp cốt văn mỗi giai đoạn đều có sự khác nhau, giáp cốt văn Vũ Đinh được xem là hoàn chỉnh nhất và cũng có số lượng lớn nhất được phát hiện.



Giáp cốt văn có nghĩa là chữ viết được khắc trên mai rùa. Nó được khắc trên mai bụng của rùa, một số ít được khắc trên mai lưng, cốt văn được khắc trên xương trâu. Niên đại của giáp cốt văn được xác định là cách nay khoảng 3.000 năm.

Bài 2

Kim tự tháp được xây dựng như thế nào?

Những ngọn kim tự tháp cao lớn, hùng vĩ là một trong những kiến trúc tiêu biểu nhất của Ai Cập. Từ trước tới nay, nó luôn tràn đầy màu sắc huyền thoại, và điều khiến mọi người tò mò nhất là người Ai Cập cổ đại đã sử dụng phương pháp gì để xây dựng nên những kim tự tháp cao lớn như vậy?

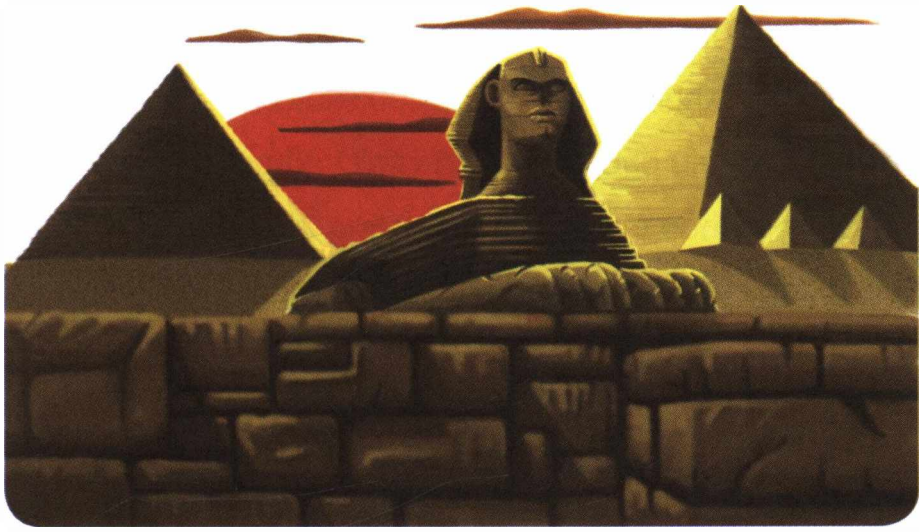
Quan điểm truyền thống cho rằng: Người Ai Cập cổ sử dụng cách lăn cây để vận chuyển đá. Nhưng lăn cây thì cần có lượng



lớn thân cây mới có thể làm được, mà các loài cây sinh trưởng hai bên bờ sông Nile đều có thân cây rất xốp, không thể làm cây lăn được. Cũng có ý kiến cho rằng, những thân cây lớn đó được nhập từ các nước khác, điều này có nghĩa là người Ai Cập cổ phải có một đội thuyền khổng lồ. Đội thuyền đó phải vận chuyển gỗ từ núi Alexandria tới Cairo, rồi từ Cairo lại vận chuyển tới các công trường. Nhưng việc này dường như không thể thực hiện được, bởi vì sự hoành tráng cũng như vất vả của công trình này là không thể tính toán được.

Các nhà khoa học phát hiện ra rằng: Các hòn đá trên bề mặt kim tự tháp do bị phong hóa nên xuất hiện vết nứt, nhưng các hòn đá ở tầng bên trong vẫn trơn bóng như gương. Ở nơi có quần thể kim tự tháp, trong vòng bán kính 500km^2, ngày nay chúng ta đã không thể tìm được những hòn đá to. Có thể những hòn đá ở xung quanh đã được dùng để xây dựng kim tự tháp, hoặc cũng có thể ở





đây không hề có những hòn đá to như vậy, mà người Ai Cập phải vận chuyển đá từ những nơi rất xa đến...

Một vấn đề gây nhiều tranh cãi nữa là, vào thời đó, khi chưa có máy móc hiện đại hỗ trợ, người Ai Cập cổ đã dùng cách gì để nâng những khối đá nặng vài tấn như vậy lên độ cao vài chục mét để xây kim tự tháp? Có ý kiến cho là người ta đã dùng ròng rọc, nhưng ý kiến được ủng hộ nhiều hơn đó là người Ai Cập đã xây dựng những đường dốc khổng lồ để đưa đá lên cao.

Cho tới nay, người ta đã phát hiện ra gần 80 kim tự tháp ở Ai Cập. Trong đó, kim tự tháp lớn nhất nằm ở ngoại ô thủ đô Cairo, là một trong bảy kì quan của thế giới, chính là quần thể kim tự tháp Giza, trong đó bao gồm tượng nhân sư Sphinx và ba tòa kim tự tháp nữa.

Trong số tất cả các kim tự tháp Ai Cập, nổi tiếng nhất có lẽ là kim tự tháp Khufu. Theo nghiên cứu của các nhà khảo cổ học, kim tự tháp Khufu được xây dựng vào khoảng 4.500 năm trước, cả tòa kim tự tháp được xây dựng bằng 2.600.000 hòn đá lớn, trọng lượng của mỗi hòn đá đều hơn 10 tấn. Điều kinh ngạc là: Trải qua bao nhiêu năm mưa gió, các kẽ hở giữa các hòn đá tạo thành kim tự tháp vẫn vô cùng chắc chắn, ngay cả một lưỡi dao mỏng dính và sắc nhọn cũng không thể lách vào.





Bài học từ viện bảo tàng

Những bí ẩn về kim tự tháp Ai Cập

Điểm đầu tiên là việc các kim tự tháp được xây dựng từ các khối đá thiên nhiên nguyên khối, hoàn toàn không sử dụng các vật liệu liên kết. Các khối đá nặng tới cả chục tấn được đẽo gọt và xếp chồng lên nhau một cách vô cùng hoàn hảo, đảm bảo được độ vững chắc và trường tồn với thời gian.

Việc xây dựng thành công kim tự tháp chứng tỏ người Ai Cập cổ đã biết đến số Pi - một hằng số mà sau này Archimedes được coi là người đã phát hiện ra. Các kim tự tháp luôn có một tỉ lệ kích thước rất chuẩn dựa trên việc tính toán được số Pi.

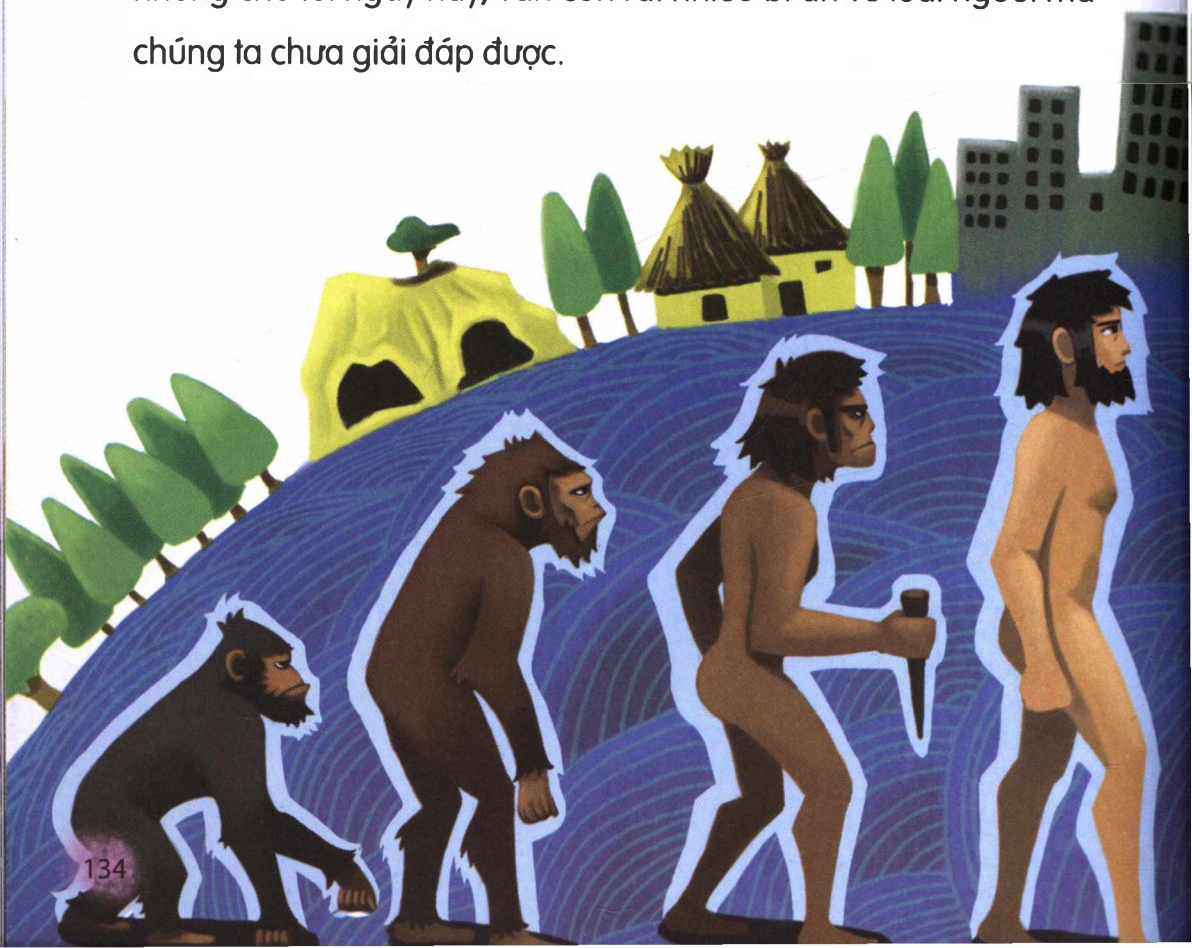
Cách mà người Ai Cập hiểu về hiệu ứng nhiệt và một số yếu tố mà cho đến nay khoa học vẫn chưa thể làm rõ. Không gian bên trong các kim tự tháp được cho là sẽ đảm bảo điều kiện hoàn hảo về nhiệt độ, độ ẩm... để giúp bảo quản xác của các Pharaoh một cách tốt và hoàn hảo nhất.

Cuối cùng phải kể đến sự hiểu biết đáng kinh ngạc về thiên văn, các chòm sao và định hướng xuất sắc của người Ai Cập cổ đại.

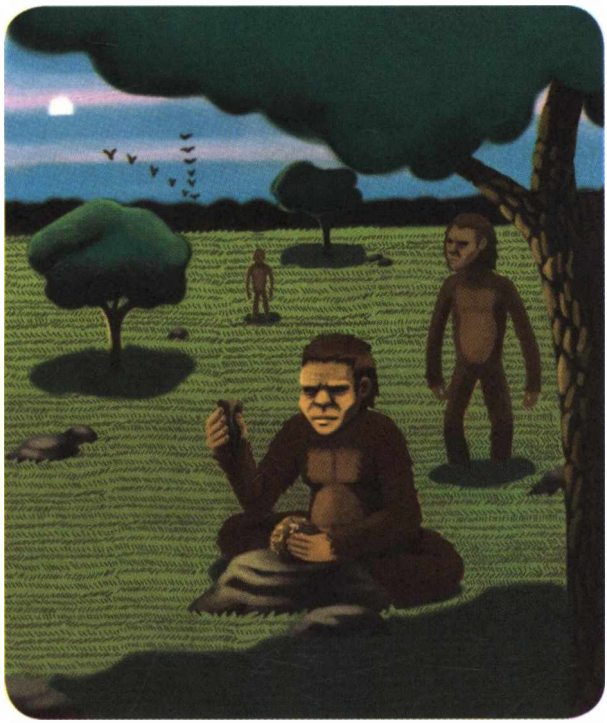
Bài 3

Tổ tiên thực sự của loài người

Là chủ nhân của thế giới này, bản thân con người đã là những cá thể mang đầy màu sắc thần thoại. Mặc dù rất nhiều nhà khoa học vẫn đang không ngừng nỗ lực nghiên cứu, tìm tòi, nhưng cho tới ngày nay, vẫn còn rất nhiều bí ẩn về loài người mà chúng ta chưa giải đáp được.



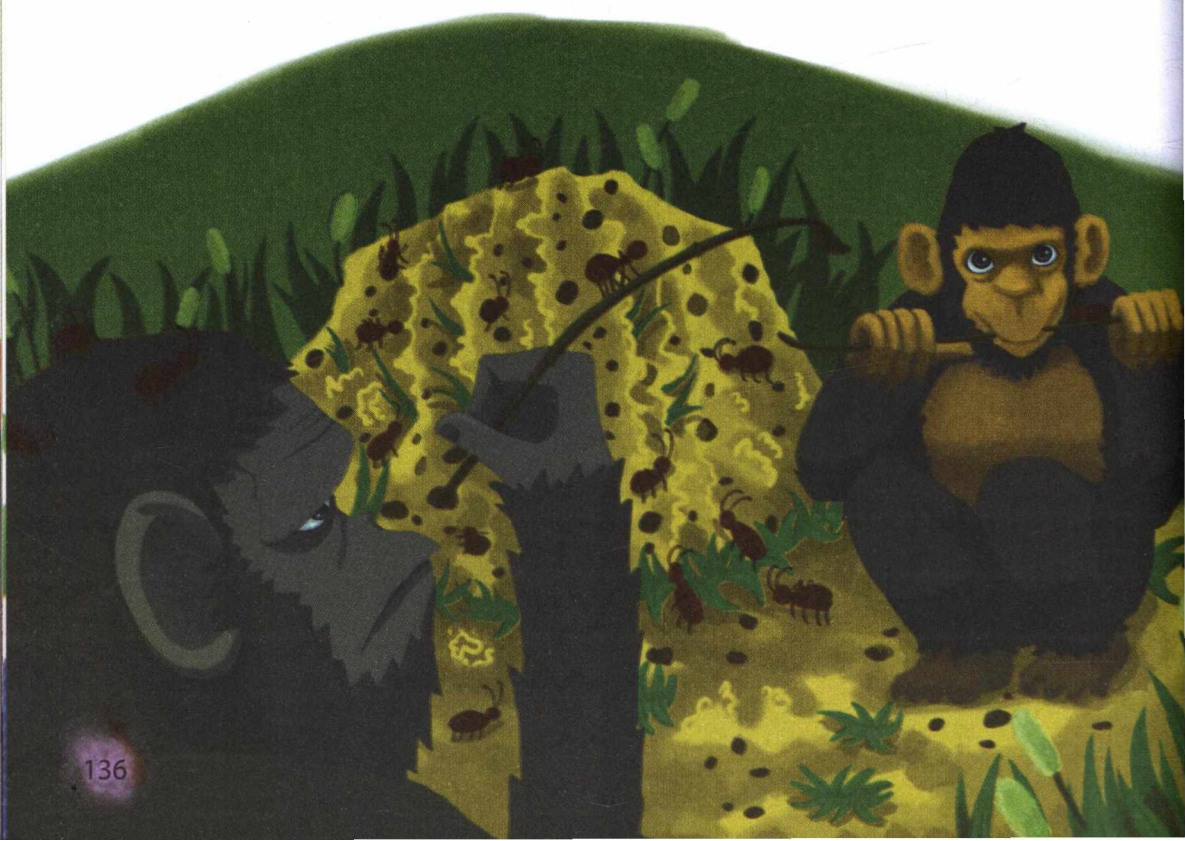
Từ khi con người bước chân vào xã hội văn minh, vấn đề liên quan tới nguồn gốc của loài người vẫn luôn được đưa ra tranh luận. Từ năm 1859, *Thuyết tiến hóa* của Darwin đã đưa ra luận điểm con người tiến hóa từ loài vượn cổ.



Có một khoảng thời gian rất dài, người ta có khuynh hướng coi vượn cổ châu Phi là tổ tiên sớm nhất của loài người. Năm 1974, các nhân viên nghiên cứu của bảo tàng lịch sử tự nhiên nước Mĩ đã khai quật được một hóa thạch người cổ được bảo tồn hoàn hảo từ 3 triệu năm trước ở khu vực Ethiopia. Sau đó, các nhà nhân loại học cũng khai quật được thêm một số hóa thạch xương người nữa. Các nhà khảo cổ học gọi những hóa thạch người cổ này là vượn người Afar. Thế là có một chủ trương coi vượn người Afar là tổ tiên sớm nhất của loài người, đồng thời

cũng coi nó là tổ tiên của vượn người châu Phi; còn những chú vượn người Sturdy và vượn người Powell chỉ là tiến hóa từ vượn người châu Phi mà thôi.

Vậy ai mới là tổ tiên sớm nhất của loài người? Vấn đề này vẫn còn đang được tranh luận. Nhà khoa học Richard Niche của Viện bảo tàng quốc gia Kenya cho rằng: Tổ tiên của loài người không phải là vượn người châu Phi, cũng không phải là vượn người Afar. Tổ tiên thực sự của loài người tới nay vẫn chưa được phát hiện. Một giả thuyết mới nhất là do giáo sư nhân loại học Skelton và Mike Henry của trường Đại học California, Hoa Kì đưa



ra năm 1986: Tổ tiên sớm nhất của loài người là vượn người châu Phi, còn vượn người Afar là tổ tiên của vượn người châu Phi.

Cho dù các giả thuyết đều vô cùng phức tạp, nhưng có một điểm thống nhất - hầu như mọi giả thuyết đều loại trừ khả năng tổ tiên của loài người là vượn người Sturdy và vượn người Powell. Sự khác biệt giữa các giả thuyết này chỉ là: Tổ tiên sớm nhất của loài người hoặc là vượn người châu Phi, hoặc là vượn người Afar, hoặc là một loài nào khác mà con người chưa phát hiện ra.





Con người trong Kinh Phật

Trong Kinh Phật cũng có một nội dung nói về sự tiến hóa của loài người.

Con người đầu tiên trên trái đất chỉ uống nước suối, sau đó họ ăn các loài cỏ trên mặt đất, rồi ăn lúa mọc tự nhiên, cuối cùng mới biết tới các loại ngũ cốc.

Thời kì còn ăn cây cỏ, do ăn nhiều hay ăn ít nên da của họ chia thành màu đậm và nhạt, người ăn nhiều thì da màu cam hoặc đỏ; người ăn ít thì da vàng hoặc trắng.

Con người khi đó không nhiều, hơn nữa chỉ tập hợp thành từng nhóm nhỏ, lại không có phương tiện giao thông nên giữa các nơi không có mối quan hệ qua lại, cũng không có giao thương, buôn bán. Cuối cùng hình thành nên sự khác biệt về ngôn ngữ và văn hóa giữa các vùng.

Bài 4

Lịch sử và văn hóa Thái Lan

Lịch sử Thái Lan tương đối khác biệt so với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Thái Lan chưa bao giờ là thuộc địa của phương Tây và cũng không có xung đột sắc tộc (ngoại trừ các vấn đề tôn giáo) bởi dân tộc Thái tương đối thuần nhất.

Nằm ở vùng trung bộ bán đảo Trung Nam châu Á, có điều kiện tự nhiên vô cùng phong phú, địa hình chủ yếu là đồng



bằng, thuộc vùng nhiệt đới, tuyệt đại đa số các khu vực ở đây thuộc vùng nhiệt đới gió mùa ẩm. Dân số Thái Lan ước khoảng 60 triệu người.

Người Thái ngày nay có tổ tiên là dân tộc Tai di cư từ phía Nam Trung Quốc khoảng 1.200 năm về trước. Thời điểm đó, vùng đất Thái Lan ngày nay chịu ảnh hưởng sâu sắc của Ấn Độ và Sri Lanka, cũng như văn hóa Dvaravati, sau đó là các vương quốc Mon, Lanna và văn hóa Khmer.

Vương quốc Thái phong kiến được thành lập năm 1238 tại Sukhothau (hiện thuộc Bắc Trung bộ của Thái Lan). Thời phát triển đỉnh cao là vào triều đại vua Tamkhamhaeng, người đã thay đổi hệ thống cai trị và chuẩn hóa tiếng Thái như ngày nay.

Trong vài thế kỉ tiếp theo, vương quốc Thái tiếp tục mở rộng. Nước Thái hiện đại là sự hợp nhất của Sukhothai và hai vương quốc đối địch - một mạnh về kinh tế có thủ đô tại Ayuthaya và hai là Lana vùng núi Tây Bắc có thủ đô tại Chiang Mai.

Thủ đô của Thái sau đó được đặt tại Ayuthaya trong vài trăm năm tiếp theo. Ayuthaya lúc đó là một trong những trung tâm buôn bán chính của khu vực Đông Nam Á, và là một trong những thành phố có dân số lớn trên thế giới, ước tính có lúc vượt quá một triệu người. Nơi đây được coi là thành phố sầm uất, với

hoàng gia được biết đến như những người chấp nhận ảnh hưởng ngoại lai - bao gồm cả phương Tây.

Vương quốc sau đó bị sụp đổ vì bị người Miến tấn công dữ dội trong hai thập kỉ 1750 - 1760. Thành phố bị xâm chiếm và phá hủy. Ayuthaya sau đó bị bỏ hoang và trở thành phế tích.

Bangkok vốn là một địa điểm buôn bán thứ yếu, từ đó nổi lên khi các vị vua mới biến nơi này thành thủ đô với hệ thống phòng thủ tốt hơn vào năm 1769.

Các vua sau đó mở rộng cửa cho người di cư, chủ yếu là Trung Quốc, trong nỗ lực xây dựng lại vương quốc.



Sau hai cuộc chiến tranh thế giới, người Thái ngày càng tiến gần tới phương Tây. Từ những năm 1960, Thái Lan dần trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng và ưa thích cho người nước ngoài tại Đông Nam Á.

Phần lớn người dân Thái Lan theo Phật giáo Theravada (Phật giáo nguyên thủy), 5% dân số theo Thiên Chúa giáo và Hindu.

Hoàng gia Thái rất được kính trọng. Vua cũng là Phật tử và được coi là người hộ giáo. Người Thái cũng cho rằng, to tiếng hay giận dữ ở nơi công cộng là điều không nên, tiếp xúc nam nữ nơi công cộng cần hạn chế, khi vào đền chùa cần bỏ dép ở ngoài và phải mặc quần dài.





Bài học từ viện bảo tàng

Ngày Tết của người Thái Lan

Vào đêm Giao thừa, người Thái thường ở nhà bày biện bàn thờ, nghiêm khắc tuân theo các tập tục truyền thống, thắp hương cúng bái tổ tiên.

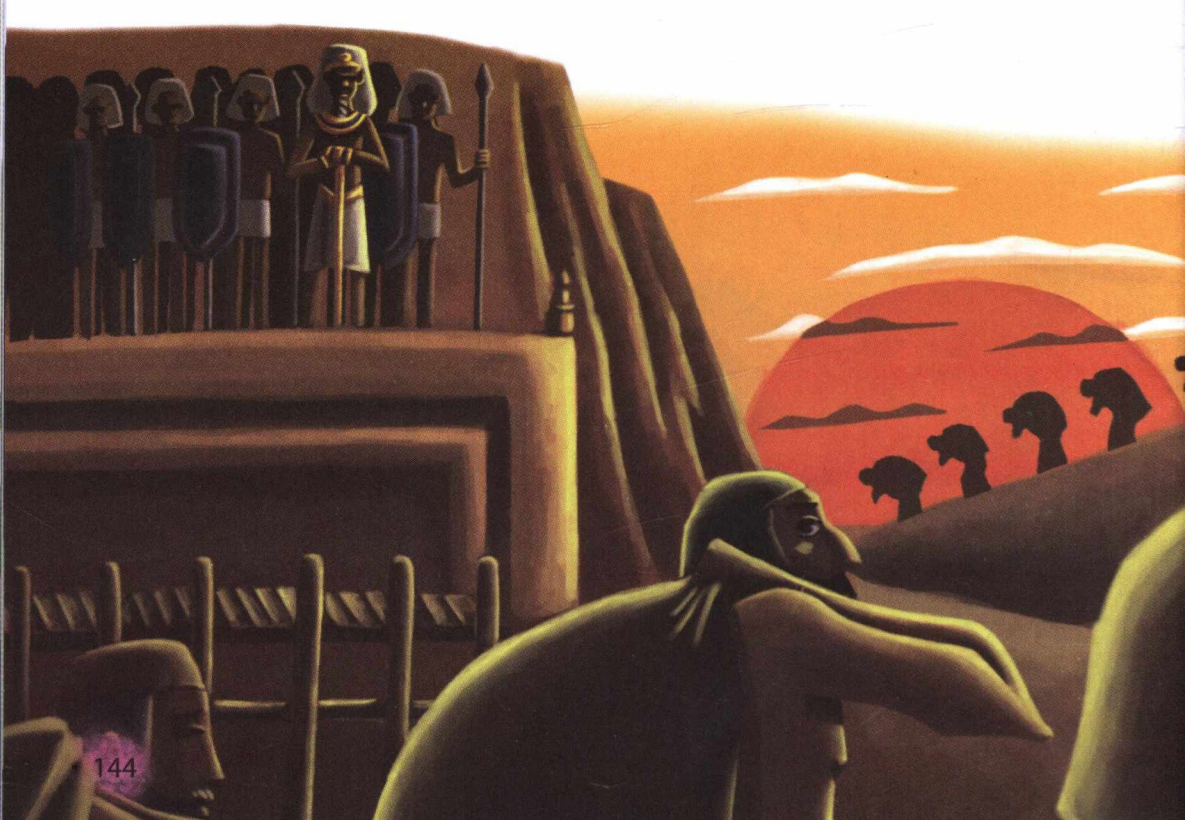
Mỗi người Thái, ngoài bố mẹ ruột của mình còn có hai bố mẹ nữa, đó chính là "quốc vương" và "hoàng hậu" có địa vị cao quý mà mọi người Thái đều tôn thờ. Ngày tết của cha ở Thái Lan là ngày sinh nhật của Cửu Thế Hoàng, ngày 5 tháng 12 hàng năm; ngày sinh nhật của Hoàng hậu là ngày tết của mẹ. Ngày này, người Thái Lan đa số đều bày yến tiệc để mời cha mẹ. Những người con ở phương xa thì mua quà gửi tặng cha mẹ.

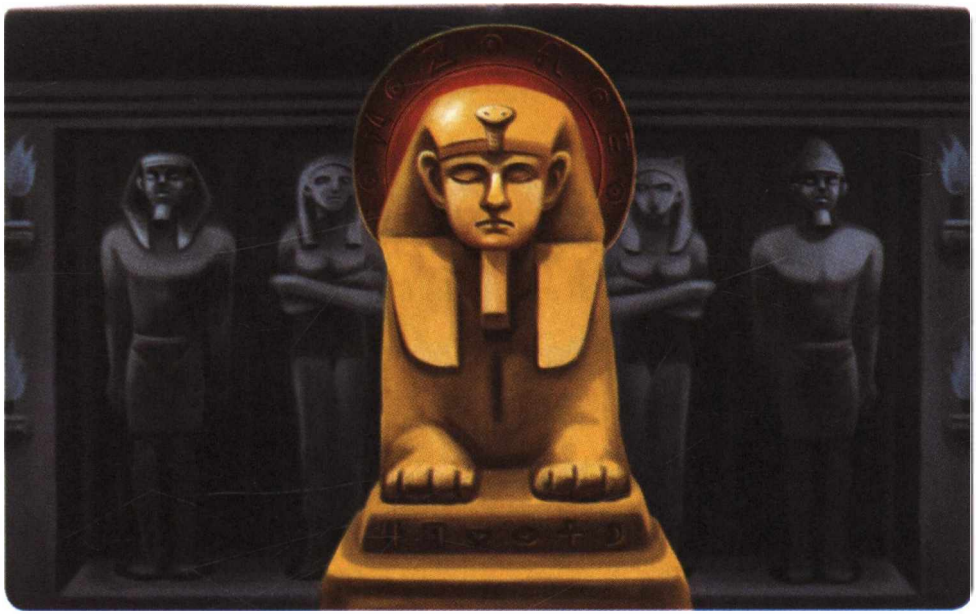




Bài 5 Tượng nhân sư

Ở phần trước đã giới thiệu qua về tượng nhân sư của kim tự tháp Ai Cập. Nó nằm ở phía Đông của kim tự tháp Khufu, thu hút rất đông đảo các du khách từ khắp nơi trên thế giới về đây chiêm ngưỡng vẻ đẹp và thỏa mãn trí tò mò.



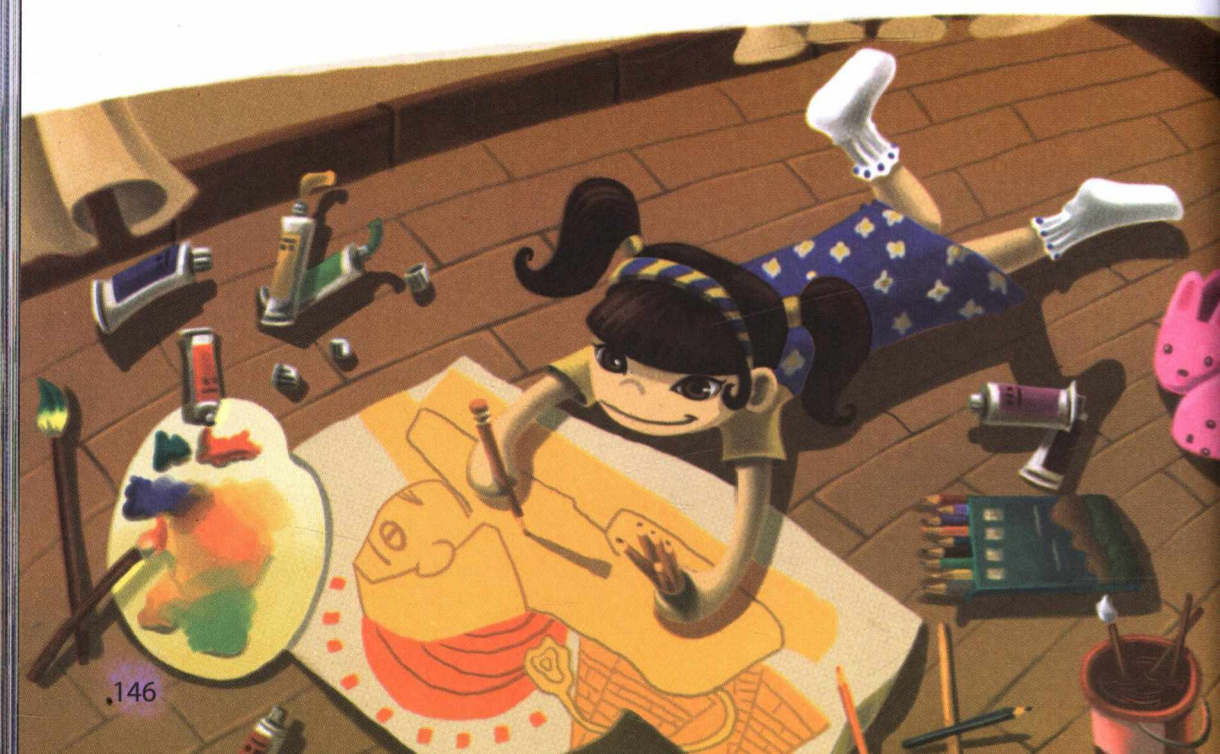


Tượng nhân sư là một bức tượng làm bằng đá vôi hình một con nhân sư (một nhân vật truyền thuyết với thân sư tử và đầu người) trong thư thế phủ phục. Tượng được tọa lạc ở bên cạnh khu lăng mộ Giza nằm ở phía Tây Nam thành phố Cairo, là một di tích nổi tiếng của Ai Cập, cùng với Kim tự tháp trở thành di tích mang tích đại diện tiêu biểu nhất cho nền văn minh Ai Cập cổ.

Tượng nhân sư là bức tượng nguyên khối lớn nhất thế giới, dài 73,5m và cao 21m, là một trong những bức điêu khắc nguyên khối lâu đời nhất. Ngoại trừ bộ móng vuốt sư tử dài 15m về phía trước được khắc trên một phiến đá to, còn lại cả bức tượng được

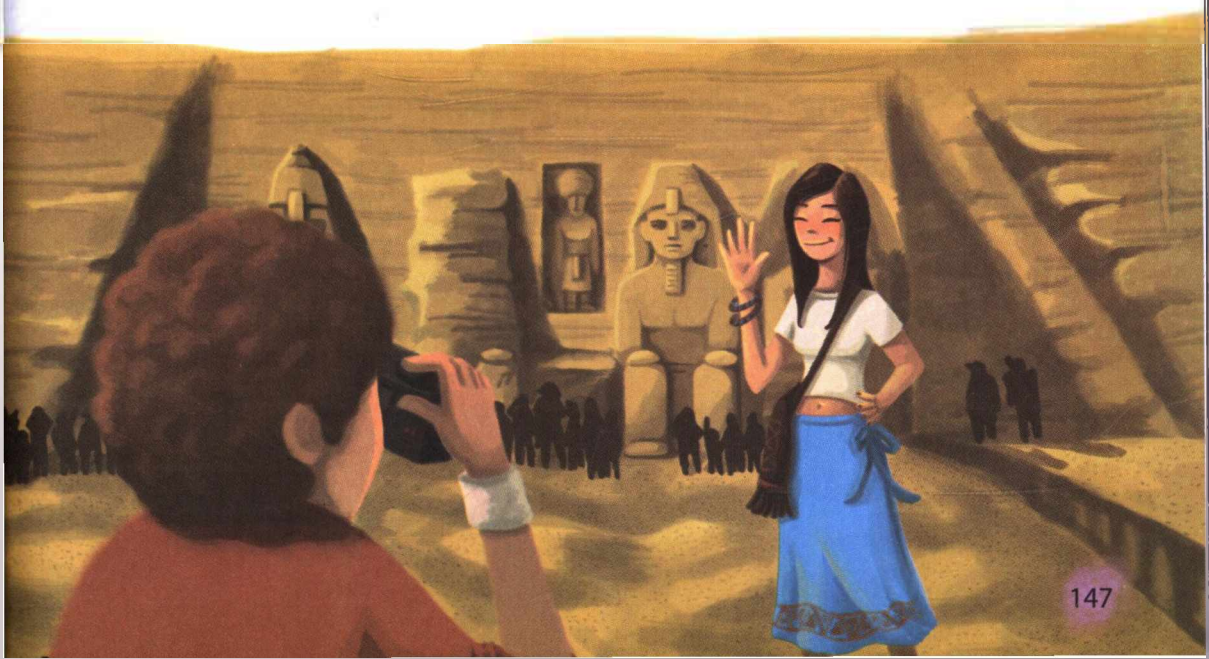
điêu khắc trên một phiến đá khổng lồ có chứa các loại vỏ sò. Gương mặt của tượng được cho là gương mặt của Pharaoh Khafre.

Tương truyền năm 2611 trước công nguyên, Khafre tới đây tuần tra lăng mộ của mình - công trình Kim tự tháp Khafre, đã ra lệnh đẽo một bức tượng của mình bằng bàn thạch. Thợ thủ công bèn đẽo ra một bức tượng hình sư tử, còn gương mặt của vị quốc vương này chính là mặt sư tử. Trong văn hóa Ai Cập cổ, sư tử là tượng trưng của sức mạnh, tượng nhân sư trên thực tế chính là miêu tả lại Pharaoh của Ai Cập cổ. Bức tượng ngồi ở phía Tây, quay mặt về phía Đông, ngay bên cạnh lăng mộ của Khafre.



Trên đầu của tượng nhân sư ban đầu vốn có cài vương miện, ở trán có điêu khắc hình con rắn thần, có râu dài, trên cổ có một vòng cổ. Sau hàng ngàn năm bị mưa gió và cát bào mòn, vương miện đã biến mất, còn chú rắn thần nổi trên trán thì vào năm 1818 đã bị một người Italia quốc tịch Anh tên là Maria Caffey gỡ xuống tặng cho Viện bảo tàng Great Britain của Anh. Chòm râu thì bị vỡ ra và rơi khắp nơi và hiện được giữ tại Viện bảo tàng Ai Cập. Phần mũi của bức tượng cũng bị vỡ một miếng lớn. Bức tượng nhân sư trải qua hơn 4000 năm lịch sử giờ đây đã mang nhiều "thương tích", phần đầu, ngực đều bị hỏng rất nhiều.

Tượng nhân sư là một kiến trúc nổi tiếng của Ai Cập, nhưng những thông tin cơ bản về nó như thời điểm xây dựng và người xây dựng vẫn đang là vấn đề còn nhiều tranh cãi.





Câu đố của nàng Sphinx

Tương truyền, Sphinx là con gái của Typhon và Echidna, có một gương mặt rất xinh đẹp và thân hình của sư tử, luôn luôn quỳ trên vách núi bên ngoài thành Thebe, ra câu đố cho người qua đường. Ai không trả lời được sẽ bị giết.

Câu hỏi của nàng luôn rất khó, vì vậy chưa ai trả lời được. Thế là không biết bao nhiêu người đã bị nàng hại chết.

Một hôm, có một anh hùng tên là Oedipus tới trước mặt nàng. Nàng kiêu hãnh nêu ra câu đố tưởng chừng như khó nhất thế gian: Sinh vật nào buổi sáng đi bằng bốn chân, buổi trưa đi bằng hai chân và buổi chiều đi bằng ba chân?

Không ngờ, Oedipus lập tức trả lời đúng câu hỏi của nàng! Đáp án là "con người". Buổi sáng, buổi trưa và buổi tối lần lượt tương đương với khi trẻ con, thời thanh niên và khi về già của con người.

Sphinx vừa tức giận vừa xấu hổ, kêu to một tiếng rồi ngã xuống vách núi.

NHỮNG DI TÍCH ĐẶC BIỆT CỦA THẾ GIỚI

NHỮNG ỐNG KHÓI XINH ĐẸP Ở CAPPADOCIA CỦA THỔ NHĨ KÌ (FAIRY CHIMNEYS)

Những hòn đá giống ống khói này là một kiểu tháp nhọn được tạo thành bởi các khối đá hình trụ, thêm vào đó là những hòn đá này đều rất xốp, phủ lên đỉnh tháp nên trông chúng giống như đang được đội mũ.

Bởi vì cảnh quan đặc biệt này nên ở nơi đây có khách sạn tên gọi "Ống khói thần kì", nó là một khách sạn được tạo thành bởi các hang động, được coi là "thánh địa" mà mọi du khách đến nơi đây đều rất ngưỡng mộ. Đây cũng từng là nơi ủ rượu của tu viện đế quốc Byzatine, có ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng.

ĐỒI NAM CHÂM Ở NEW BRUNSWICK, CANADA (MAGNETIC HILL)

Ở New Brunswick, Canada có một quả đồi rất kì lạ. Ở nơi này, xe có thể chạy ngược lên đồi mà không cần năng lượng. Điều này đã biến nơi đây thành điểm du lịch hấp dẫn.

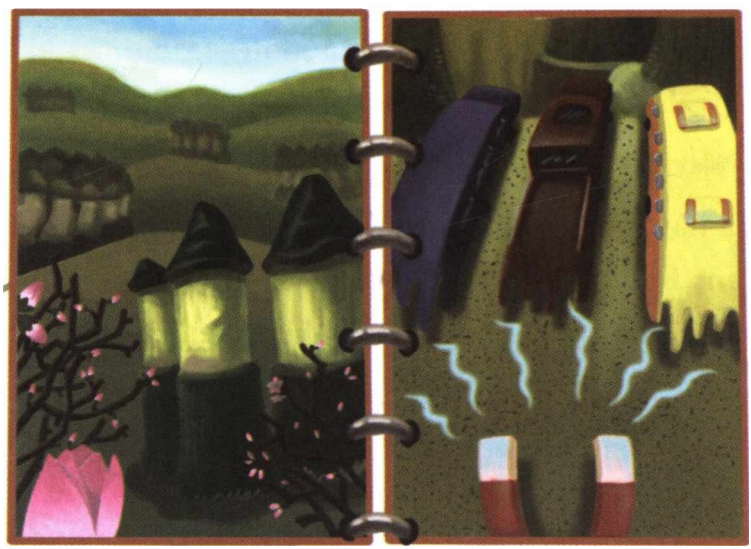
Sau này, mặc dù hiện tượng ấy được chứng minh là một ảo giác quang học và đoạn dốc ấy thật ra là đoạn dốc xuống, nhưng vẫn có rất nhiều người tò mò, muốn được đến đây để thử một lần.

RUỘNG BẬC THANG BANAUE Ở PHILIPPIN

Ruộng bậc thang Banaue được người ta ca ngợi là "kì quan thứ tám thế giới". Nó là ruộng bậc thang có niên đại 2000 năm tuổi, nằm ở độ cao 1.500m so với mực nước biển và có diện tích khoảng 10.360 km^2 bên sườn núi. Nơi đây tạo nên một cảnh tượng hùng vĩ, khiến ai đặt chân tới cũng phải thốt lên kinh ngạc.

QUẦN ĐẢO THẾ GIỚI Ở DUBAI (THE WORLD ISLANDS)

Là một quần đảo nhân tạo bao gồm 300 hòn đảo nhỏ khác nhau, được xây dựng dựa theo hình dạng thô của một bản đồ thế giới. Quần đảo nằm cách bờ biển của Dubai khoảng 4km và thuộc Các tiểu Vương quốc Ả Rập thống nhất.



6 Khoa học kĩ thuật cổ đại

1. Khởi nguồn của châm cứu trong Đông y Trung Quốc
2. Thái cực đồ thần bí
3. Bí ẩn về kinh lạc của con người
4. Nguồn gốc tên lửa cổ đại
5. Thiên Đàn của Trung Quốc

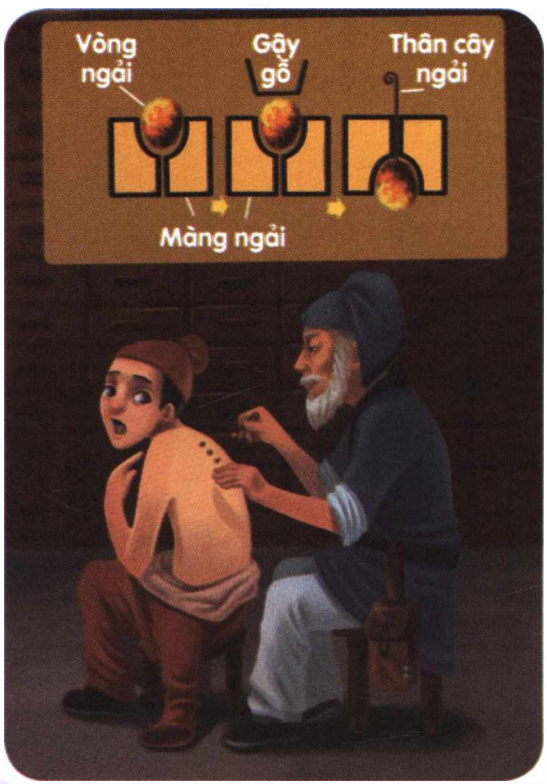
Kỉ lục Guinness



Bài 1

Khởi nguồn của châm cứu trong Đông y Trung Quốc

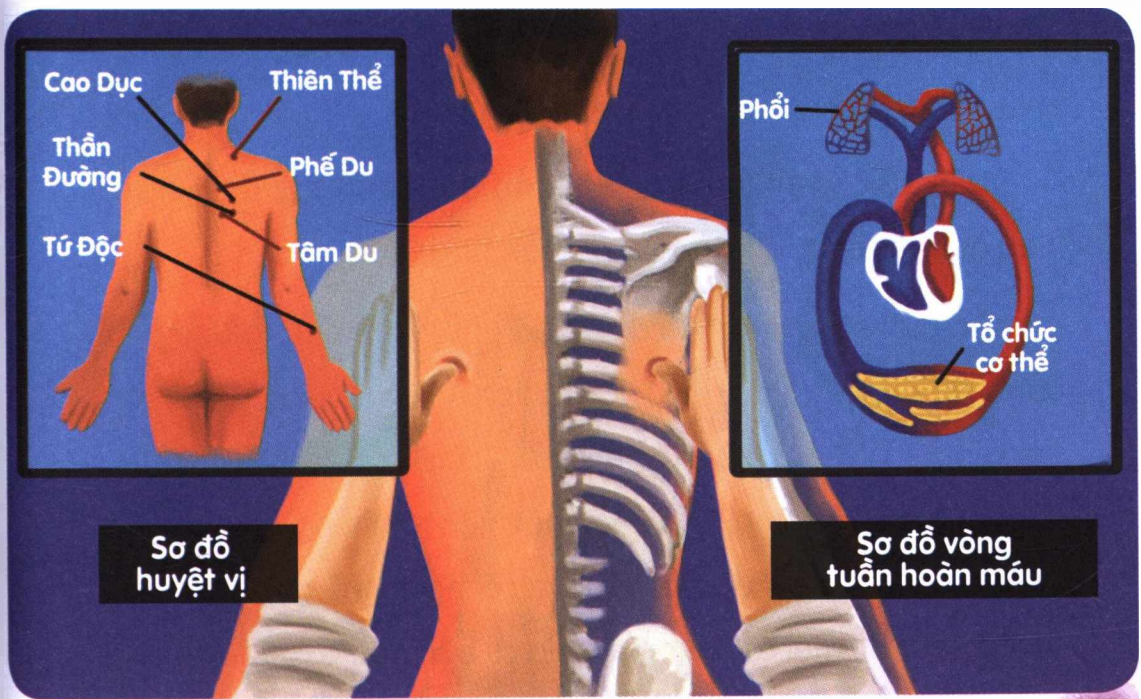
Châm cứu là một trong những phương pháp điều trị bệnh truyền thống của y học Trung Quốc, được cấu tạo bởi "châm" và "cứu". Nội dung của nó gồm lí thuyết châm cứu, đường huyệt, kĩ thuật châm cứu và các dụng cụ có liên quan. Trong quá trình hình thành, ứng dụng và phát triển, châm cứu mang đậm màu sắc văn hóa của dân tộc Trung Hoa, là một di sản quý báu của người Trung Hoa.

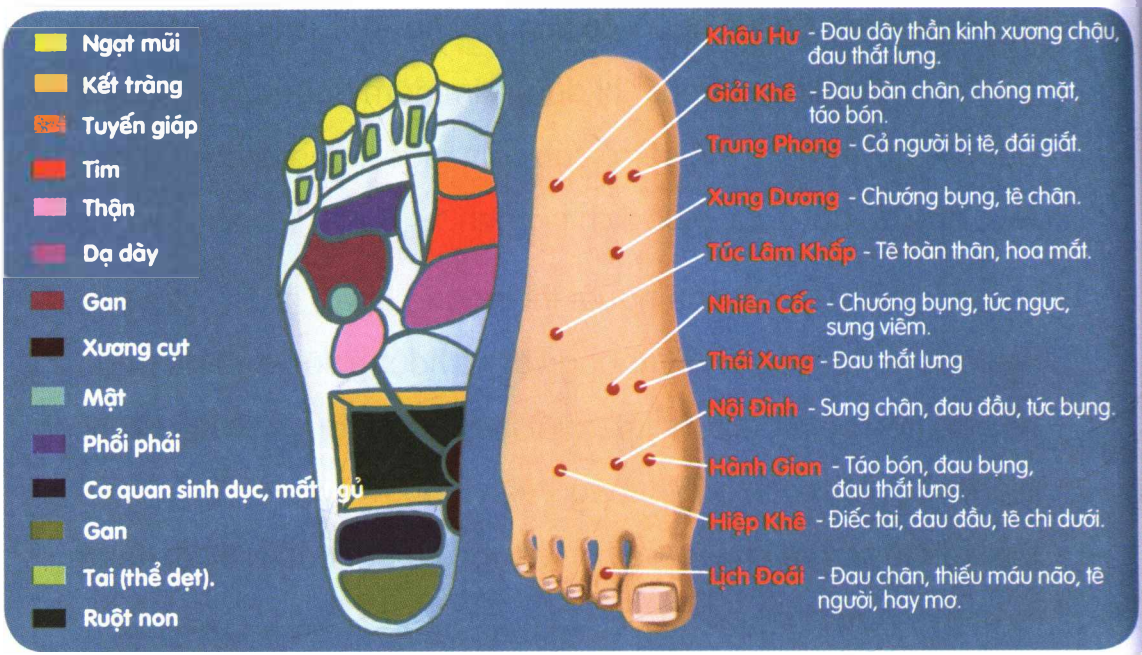


Châm là đâm chích, tức là chọc kim vào một huyện vị đặc biệt nào đó trên cơ thể. Cứu là ngải cứu, tức là đốt cây ngải hoặc vòng ngải, hơ bên

ngoài huyệt vị. Cơ thể người có hơn 300 huyệt vị, mỗi huyệt vị đều có chức năng khác nhau. Khi dùng kim đâm hoặc dùng lá ngải đốt vào huyệt vị, cơ thể sẽ có các cảm giác tương ứng như đau, tê... qua đó đạt được mục đích trị bệnh.

Từ thời viễn cổ, con người thi thoảng bị vật nhọn đâm vào người như đá, gai..., khi những vật này đụng vào một bộ phận nào đó trên bề mặt cơ thể, sẽ xuất hiện hiện tượng cơn đau được giảm nhẹ một cách bất thường. Hiện tượng này xuất hiện nhiều lần đã thu hút sự chú ý của con người, họ bắt đầu biết lợi dụng





những hòn đá nhọn để đâm vào một bộ phận nào đó trên cơ thể, hoặc làm cho chảy máu để giảm bớt cơn đau.

Lịch sử châm cứu có từ rất lâu đời, thao tác đơn giản, hiệu quả rõ ràng. Vậy, nó bắt nguồn từ khi nào?

Có một số nhà khảo cổ học đã phát hiện những dụng cụ bằng đá được mài nhọn từ các di tích người nguyên thủy, lần theo nguồn gốc của thuật châm cứu về thời kì đồ đá, người ta suy đoán rằng: Khi đó con người đã phát hiện ra những đồ vật nhọn ấn lên một vài bộ phận nào đó của cơ thể có thể giảm bớt đau đớn, do vậy họ mới chế tạo các công cụ bằng đá có đầu nhọn.

Cũng có ý kiến cho rằng: Châm cứu có thể bắt nguồn từ thời Xuân thu Chiến quốc. Nhưng những tài liệu này lại không thể chứng minh một cách chính xác về niên đại xuất hiện châm cứu. Hiện nay chúng ta cũng không tìm ra bất cứ tài liệu nào chính xác có thể chứng minh được điều này.





Đặc điểm của châm cứu

Thời Trung Quốc cổ đại, người ta dựa vào châm cứu để trị bệnh, thông qua việc đâm cây kim vào một bộ phận nào đó trên người bệnh nhân để kích thích thần kinh, hoặc hơ đốt cục bộ để đạt được hiệu quả trị bệnh.

Để điều trị bằng châm cứu, trước tiên phải chẩn đoán nguyên nhân gây bệnh, tìm hiểu thuộc tính và đặc điểm của loại bệnh, sau khi xác định rồi mới có thể châm đúng vào các huyệt đạo tương ứng với các mạch, tạng phủ...

Mặc dù điều trị bằng châm cứu không giống Tây y là cần phải uống thuốc, phẫu thuật, nhưng nó vẫn có hiệu quả điều trị rất nhanh. Ưu điểm là: Thứ nhất, hiệu quả rõ ràng, nâng cao khả năng giảm đau, chống bệnh; thứ hai, phương pháp thực hiện đơn giản; thứ ba, điều trị được nhiều loại bệnh; thứ tư, ít tác dụng phụ, an toàn trong quá trình điều trị.

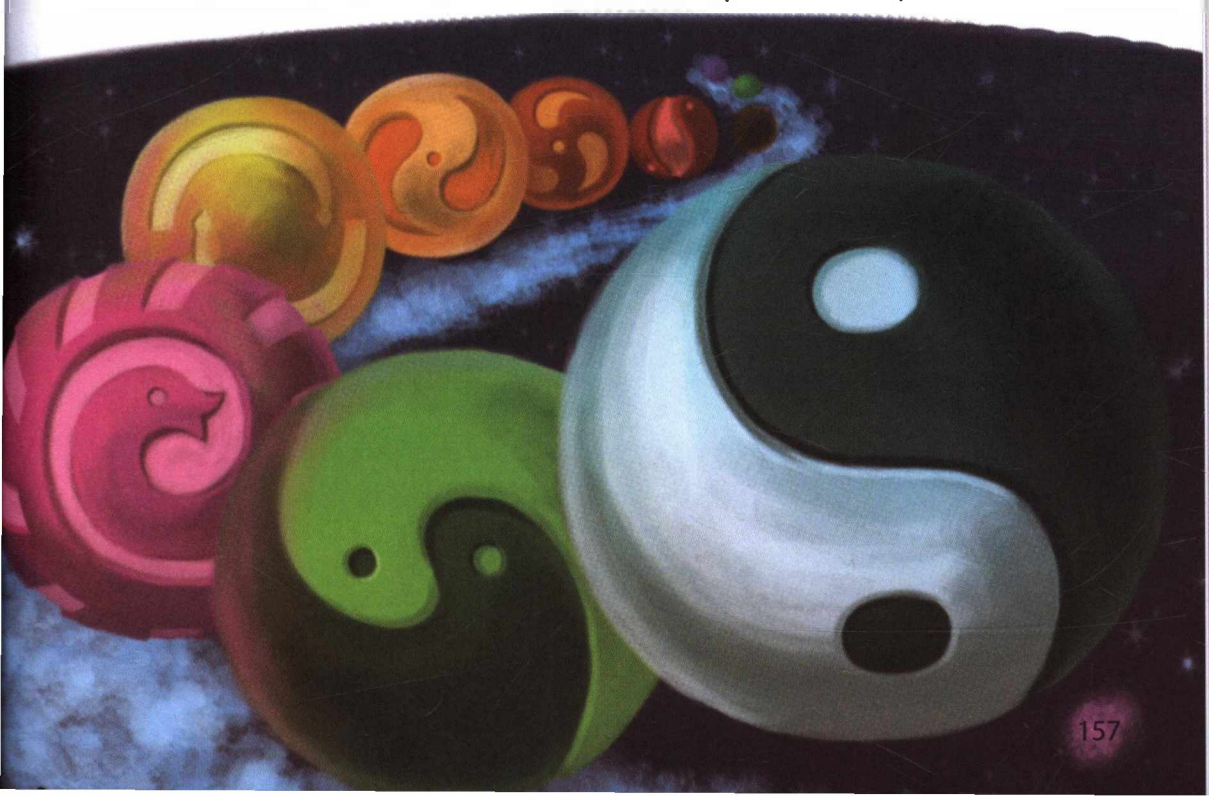
Vì các nguyên nhân trên đây nên châm cứu là một phương pháp điều trị được đông đảo mọi người đón nhận.



Bài 2

Thái cực đồ thần bí

Thái cực đồ là một mô hình mô tả cho thuyết Âm Dương trong văn hóa phương Đông. Thái cực đồ nằm gọn trong một vòng tròn, gồm hai nửa đối xứng ôm trọn lấy nhau, tượng trưng cho Âm (màu đen) và Dương (màu đỏ). Trong mỗi phần đối xứng lại có một chấm tròn màu đối lập nằm trong đó. Màu sắc của Thái cực đồ và độ xoắn của hai nửa đối lập có thể thay đổi.



Thái cực đồ đã chinh phục thế giới tâm linh của con người bằng hình thức độc đáo và sâu sắc, biến những điều bình thường thành thần kì, dùng những thứ trừu tượng để khái quát về sinh khí của trời đất, mạch sống của vạn vật, được coi là hình ảnh truyền



thống của Trung Quốc. Nó còn có ảnh hưởng tới cả nền văn hóa phương Đông. Trên quốc kì của Hàn Quốc có hình ảnh này.

Thái cực đồ tuy có vẻ ngoài đơn giản nhưng lại bao hàm sự biến hóa phức tạp, kì diệu. Trong mỗi một tổng thể (hình tròn) luôn tồn tại hai mặt đối lập Âm và Dương, hai mặt đó tương hỗ với nhau, bù đắp cho nhau, tạo thành một thể hoàn thiện. Trong Âm có Dương và trong Dương có Âm, cũng như trong phần màu đỏ có chấm đen và ngược lại. Âm thăng, Dương giáng ngược chiều kim đồng hồ. Âm thịnh Dương suy và ngược lại, khi phần màu đen lớn thì phần màu đỏ thu hẹp và ngược lại.

Có giả thiết cho rằng, hình ảnh của Thái cực đồ được tạo lập từ quan sát thiên văn thông qua đo bóng nắng mặt trời. Khi cắm cái que thẳng trên mặt đất và đánh dấu tất cả khu vực mà bóng của que quét trong một năm, sẽ có một đồ hình Thái cực đồ.

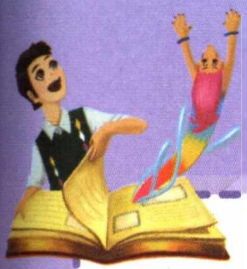
Cũng có ý kiến cho rằng, Thái cực đồ của Đạo gia cũng như đồ hình chữ Vạn của Phật gia là có chung nguồn gốc. Đó chính là các biểu tượng của các dạng Thiên hà khác nhau trong vũ trụ.

Do sự khác biệt về bối cảnh văn hóa giữa các quốc gia nên cách lí giải của về Thái cực đồ cũng khác nhau. Có người liên kết Thái cực đồ với Đạo gia, cho rằng nó có mối liên hệ mật thiết với tư tưởng của Lão Tử, Trang Tử. Thái cực đồ đã kế thừa chân lí vũ

trụ quan của thời viễn cổ là "đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn"; đồng thời nó thể hiện hai đặc điểm của văn hóa đương đại: Vạn vật thống nhất và khát vọng tự do.

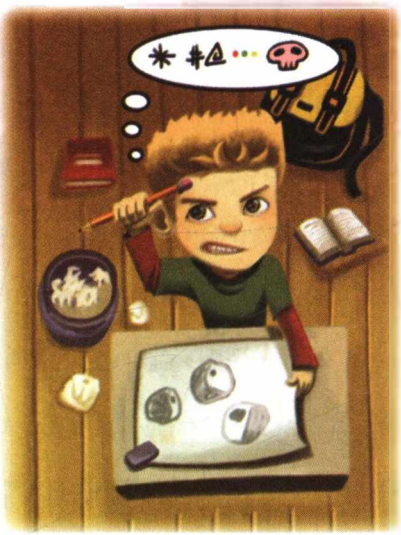
Từ sự chuyển hóa của Dương và sự kết hợp của Âm, thuyết ngũ hành - kim, mộc, thủy, hỏa, thổ ra đời. Khi ngũ hành phân hóa, chúng tạo ra sự hài hòa. Khi đã có sự hài hòa, bốn mùa xuất hiện. Âm và Dương tạo ra vạn vật, vạn vật lại tiếp tục sinh ra những thứ khác, quá trình này không bao giờ dứt, tạo nên sự liên tiếp và vĩnh hằng của nhân gian.





Bài học từ viện bảo tàng

Vẽ Thái cực đồ



Chúng ta đã biết rằng tuy Thái cực đồ rất nhỏ nhưng lại chứa đựng trong đó rất nhiều triết lí và những điều kì diệu. Sau đây, chúng ta hãy cùng học cách vẽ hình một Thái cực đồ nhé!

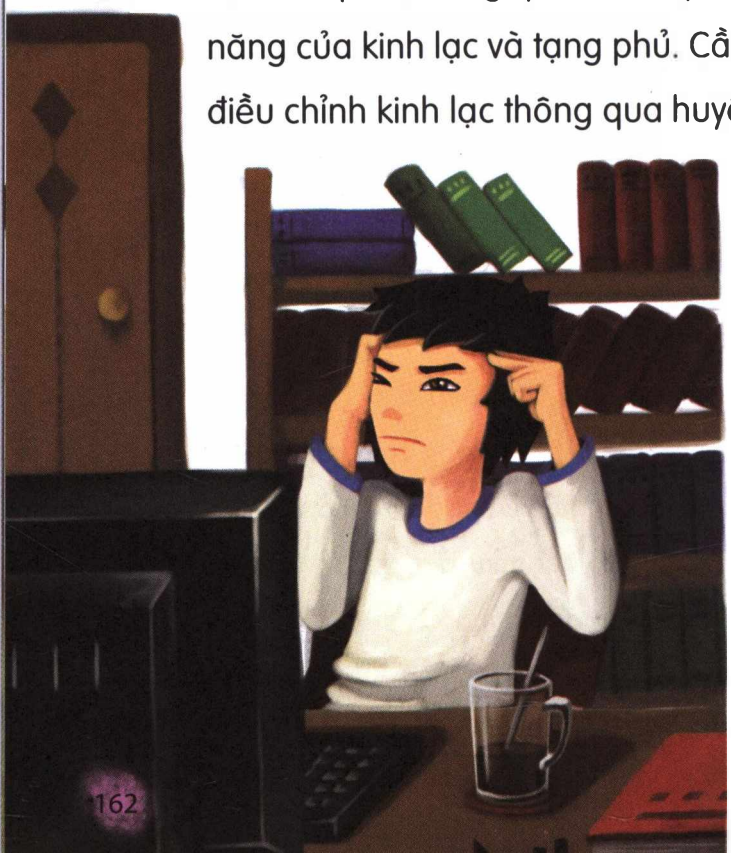
Trước tiên, hãy dùng bút chì vẽ hai đường tròn nhỏ sát nhau, có bán kính bằng nhau. Ở giao điểm của hai đường tròn, vẽ một đường thẳng để làm đường kính của cho hình tròn đi qua tâm của hai đường tròn kia, để hai đường tròn nhỏ nằm nội tiếp trong đường tròn lớn. Sau đó, xóa một nửa của hai đường tròn ban đầu (nửa nằm ở ngoài đường tròn mới vẽ). Ở tâm hai đường tròn nhỏ (phần nằm bên trong đường tròn mới vẽ) lại vẽ hai điểm nhỏ của Thái cực. Cuối cùng thì tô màu: hãy tô hai màu đen và đỏ thật cẩn thận lên đó nhé. Vậy là chúng ta đã có một Thái cực đồ (hay còn gọi là hình âm dương) rồi đấy! Rất đơn giản, phải không?



Bài 3

Bí ẩn về kinh lạc của con người

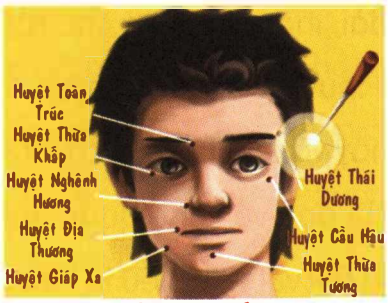
Kinh lạc là đường khí huyết vận hành trong cơ thể. Huyệt vị là một cánh cửa của kinh lạc trong cơ thể người, nếu một cơ quan hay kinh lạc nào đó của cơ thể bị bệnh thì sẽ thể hiện trên huyệt vị tương ứng, ấn lên đó sẽ có cảm giác đau, tê, chướng. Muốn trị bệnh thì phải thông qua các huyệt vị để điều chỉnh lại chức năng của kinh lạc và tạng phủ. Cần chú ý: Làm thế nào để điều chỉnh kinh lạc thông qua huyệt vị? Kinh là kinh mạch, cũng giống như kinh lạc đi thẳng, nó là đường chính trong hệ thống kinh lạc; lạc là lạc mạch, giống như một mạng lưới, là các nhánh nhỏ của kinh mạch. Kinh



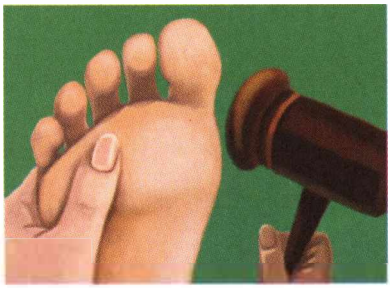
lạc là tên gọi chung của kinh mạch và lạc mạch.

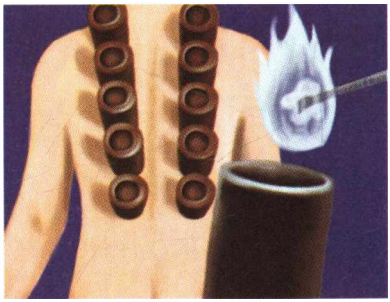
Học thuyết kinh lạc đã có lịch sử lâu đời. Trong điều trị lâm sàng, nó từng bước được bổ sung và phát triển. Từ hơn 2.000 năm trước, trong tác phẩm y học nổi tiếng *Hoàng đế nội kinh*, người ta đã có những ghi chép rất hệ thống. Ngoài tác phẩm này, các tác phẩm phi y học khác cũng có những ghi chép lẻ tẻ.

Đông y cho rằng: Kinh lạc là con đường vận hành khí huyết trong cơ thể người, nội thuộc về tạng phủ, ngoại thì bố trí khắp thân, liên kết các tổ chức, cơ quan trong cơ thể thành một chỉnh thể hữu cơ thống nhất. Lí thuyết về kinh lạc là do cổ nhân đã tổng kết từ cơ sở lâm sàng trong một thời gian



Châm cứu

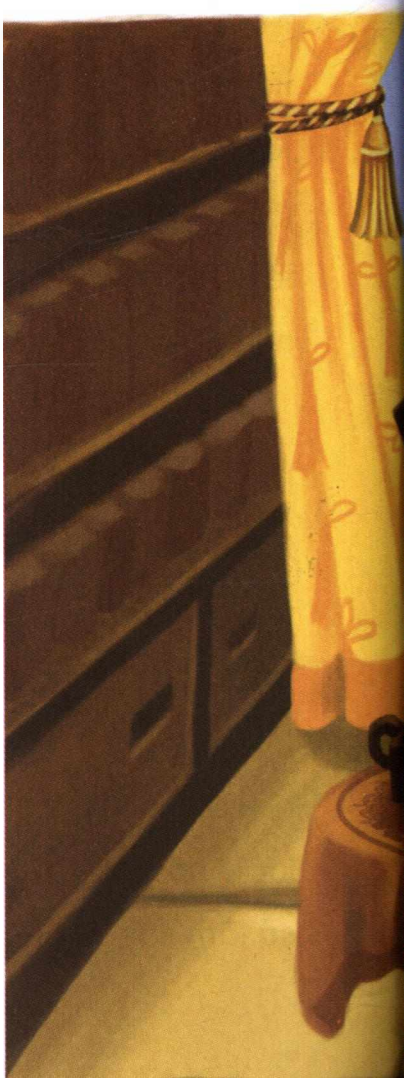

Xoa bóp gan bàn chân


Giác hơi


Xoa bóp

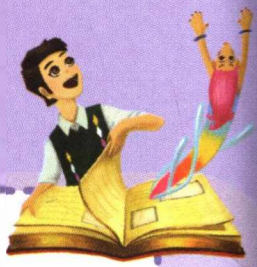
dài, thông thường cho rằng nó có liên quan tới các ứng dụng về lí thuyết xoa bóp, châm cứu và các kiến thức giải phẫu. Lí thuyết này và các lí thuyết cơ sở khác như tạng phủ, khí huyết có ý nghĩa chỉ đạo vô cùng quan trọng với các khoa trong Đông y, đặc biệt là đối với việc điều trị lâm sàng bằng châm cứu.

Hệ thống kinh lạc liên hệ mật thiết các tổ chức và cơ quan trong cơ thể. Trên các phương diện như sinh lí, bệnh lí và đề phòng bệnh tật, nó đều có tác dụng rất quan trọng. *Hoàng đế nội kinh* đã chỉ ra rằng: "Kinh mạch có thể quyết định chuyện sinh tử, trị bách bệnh, điều chỉnh hư thực, không thể không thông". Ở đây đã khái quát về tầm quan trọng của hệ thống kinh lạc, có thể hiểu rằng, hệ thống kinh lạc có ba chức năng sau: Trong phương diện sinh lí, nó có chức năng vận hành khí huyết, điều hòa âm dương; trong phương diện bệnh lí, nó có chức năng kháng bệnh, chống tà, phản ánh bệnh tật của cơ thể; trong phương diện phòng ngừa bệnh tật, nó có chức năng điều chỉnh hư thực.



Còn về kết cấu, bản chất của kinh lạc trong cơ thể người thì hàng ngàn năm nay, mặc dù đã có vô số nhà y học tiến hành các nghiên cứu vô cùng tỉ mỉ những vẫn chưa tìm được lời giải đáp vừa ý. Mặc dù kinh lạc trên cơ thể người có thể sờ thấy được, nhưng lại rất khó tìm hiểu nguyên lí hoạt động của nó.





Bài học từ viện bảo tàng

Phương pháp điều trị bằng kinh lạc

Việc điều trị trong Đông y đa số là uống thuốc và bôi vết thương ngoài da, còn điều trị bằng kinh lạc lại là biện pháp điều trị bên trong khác với Đông y.

Điều trị bằng kinh lạc không uống thuốc trị bệnh, phương pháp điều trị chủ yếu là dùng thuốc hoặc các loại khí cụ tác động lên bề mặt da người, ví dụ: châm cứu, giác hơi, xoa bóp hay các biện pháp điều trị khác.

"Phương pháp tuần kinh thủ huyệt" trong châm cứu là một ví dụ cụ thể về việc ứng dụng học thuyết kinh lạc. Ví dụ: Khi bị đau dạ dày thì tuần kinh ở vị trí huyệt Túc Tam Lý.

Trương Khiết Cổ, Lý Cảo Hoàn căn cứ vào học thuyết kinh lạc đã xây dựng lí thuyết *Dẫn kinh báo sử dược*.

Mặc dù hiện nay người ta thường xuyên vận dụng kinh lạc để trị bệnh, nhưng thực ra về bản chất của nó, chúng ta vẫn chưa hoàn toàn hiểu hết.



Bài 4 Nguồn gốc tên lửa cổ đại

Từ "hỏa tiễn" (nghĩa là mũi tên lửa) căn cứ theo các ghi chép của sách cổ thì xuất hiện sớm nhất ở Trung Quốc vào thời Tam Quốc của thế kỉ III sau Công nguyên, tới nay đã có lịch sử hơn 1.700 năm.

Sau khi nhà Đường phát minh ra thuốc nổ, tới đời nhà Tống, con người buộc ống thuốc nổ lên cán của mũi tên, hoặc nhét đầy thuốc nổ vào ruột mũi tên, châm lửa rồi bắn đi. Trong lúc bay, mũi tên dựa vào sức cháy của lửa, sinh ra lực phản tác, khiến mũi tên bay được xa hơn. Từ đó, con người gọi loại mũi tên này là tên lửa. Kiểu mũi tên bắn lửa về đằng sau, lợi dụng lực phản tác này đã trở thành mô hình cho tên lửa ngày nay, bởi vậy có thể gọi nó là tên lửa nguyên thủy.

Tên lửa là một vũ khí đánh trận của người cổ đại, không những bay nhanh mà sức sát thương cũng lớn. Vậy tên lửa bắt nguồn từ nơi nào? Được phát minh vào lúc nào?... cho đến nay vẫn còn có các quan điểm và suy đoán khác nhau.



Thời Nam Tống, trong trận chiến Hoàng Thiên Đãng, nữ anh hùng Lương Hồng Ngọc dùng khí cầu đốt bằng giấy để truyền tin tức. Cũng vào khoảng thời gian đó, người ta dùng các gói thuốc nổ hình quả bóng để buộc vào đầu mũi tên, sau khi châm lửa dẫn ngòi, dùng cung tên bắn tên đi để giết địch. Sau đó, mọi người nhét thuốc nổ vào trong ống tre, trên đó có buộc các "gậy định hướng", đốt ngòi dẫn, thuốc nổ trong ống sẽ cháy, sinh ra lực đẩy về phía trước, khiến nó bay về phía quân địch và phát nổ. Đây chính là loại tên lửa thuốc nổ đầu tiên trên thế giới.

Còn có một câu chuyện nhỏ khác về thuốc nổ: Triều Minh, có một viên quan nhỏ đã buộc 47 mũi tên lửa xuống dưới ghế, hai bên tay vịn của ghế thì buộc hai con diều lớn, định dựa vào đó để bay lên trời. Mặc dù thất bại, nhưng ông đã là người tiên phong muốn mượn sức của tên lửa để bay lên trời.





Bài học từ viện bảo tàng

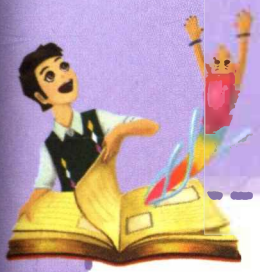
So sánh tên lửa xưa và nay

Tên lửa ở thời cổ đại là một loại mũi tên dùng vật dẫn lửa gắn lên đầu mũi tên để bắn vào quân địch, gây cháy nổ. Các sách cổ đã ghi chép rất tỉ mỉ về vũ khí này. Ví dụ, trong *Ngụy lược* có viết: "Hác Chiêu dùng tên lửa bắn vào thang dây, thang cháy, người trên thang cũng chết cháy". Tư Mã Quang đời nhà Tống cũng viết: "... chuẩn bị tên lửa bắn giặc".

Tên lửa mà chúng ta thường nói trong hiện đại lại là một loại công cụ bay lợi dụng phản lực, dùng để đưa các vệ tinh nhân tạo, hành tinh nhân tạo hoặc tàu vũ trụ lên không trung. Trong cách nói thông thường, tên lửa là cách nói tắt của máy khởi động tên lửa.

Pháo hỏa tiễn

Pháo hỏa tiễn là một loại công cụ phát xạ sử dụng đạn hỏa tiễn trong pháo binh, chủ yếu là công cụ châm lửa phát xạ cho đạn hỏa tiễn, đồng thời tạo góc bắn và phương hướng ban đầu cho đạn hỏa tiễn. Từ năm 1621, trong *Võ bị chí* của triều nhà Minh đã có ghi chép về loại đạn hỏa tiễn sử dụng thuốc nổ đen cùng với thiết bị phát xạ của nó là "Bách hổ tề bôn tiễn", "Quần



ứng trục thố tiễn". Có thể coi đó là những ghi chép sớm nhất về ứng dụng của pháo hỏa tiễn trong quân sự.



Do cách lắp đặt đạn hỏa tiễn tương đối đơn giản, hơn nữa do nhiên liệu của bản thân nó thông qua lực đẩy của bộ phận khởi động nên có thể bay lên, bởi vậy không cần phải nghĩ tới vấn đề chịu đựng lực phản hồi khổng lồ như của pháo dạng ống. Hơn nữa, nó có thể sử dụng nhiều bộ phận khởi động để nâng cao tốc độ và hỏa lực.



Bài 5 Thiên Đàn của Trung Quốc

Ở Bắc Kinh, Trung Quốc có rất nhiều kiến trúc nổi tiếng thế giới như Trường Thành, Cố Cung, Thiên Đàn... Năm 1998, Unesco đã công nhận Thiên Đàn của Bắc Kinh, Trung Quốc là di sản văn hóa thế giới.

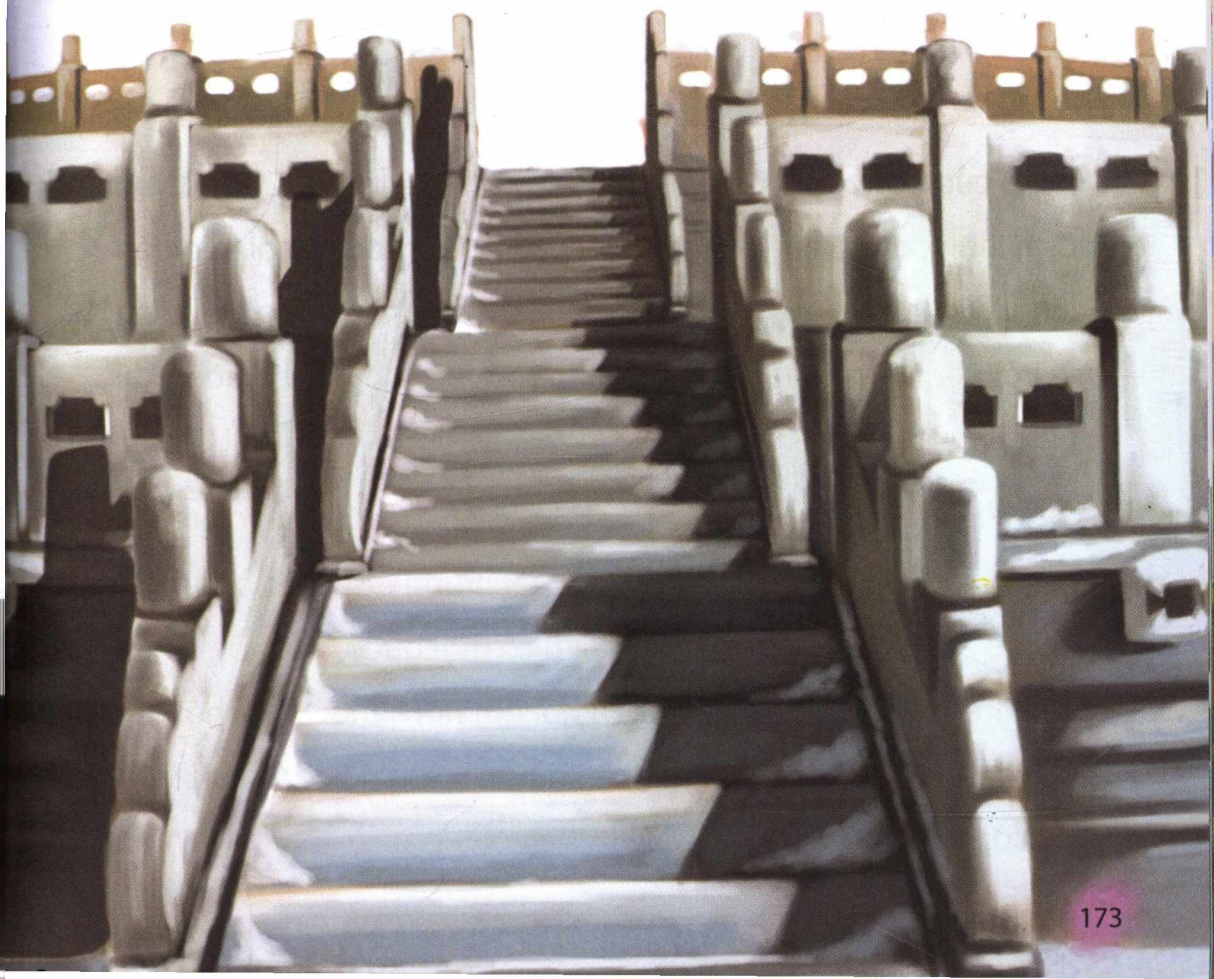
Thiên Đàn hay còn gọi là đàn thờ trời, là một quần thể các tòa nhà nội thành ở Đông Nam Bắc Kinh, là nơi Hoàng đế tổ chức lễ cúng bái trời đất.

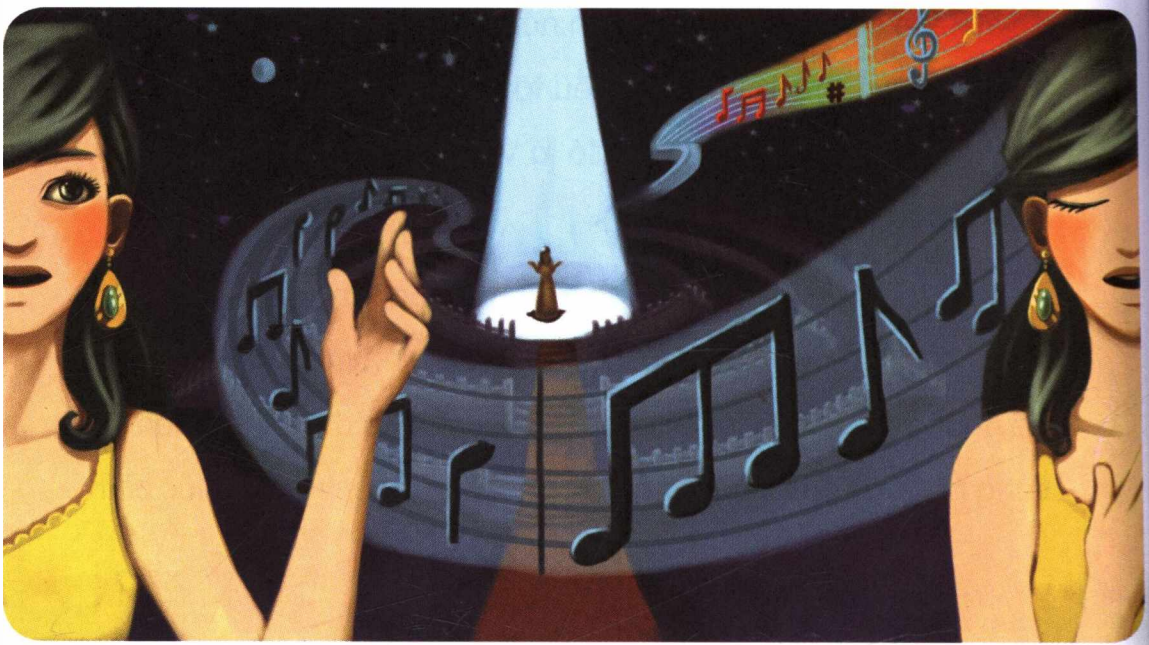
Thiên Đàn được xây dựng vào năm 1420, nằm ở phía Nam Cố Cung, có diện tích gấp năm lần Cố Cung.

Kiến trúc của Thiên Đàn được xây dựng tượng trưng cho trời và đất. Bức tường cuối phía Nam Thiên Đàn là hình vuông, tượng trưng cho đất. Tường phía Bắc hình bán cầu, tượng trưng cho trời. Kiểu thiết kế này bắt nguồn từ tư tưởng "trời tròn đất vuông" của người Trung Quốc cổ đại.

Thiên Đàn được chia thành nội đàn và ngoại đàn. Các kiến trúc chủ yếu của Thiên Đàn đều tập trung ở hai đầu Nam Bắc của trục giữa trong nội đàn, đó là Viên Khưu, Hoàng Cung Vũ, điện Kì Niên.

Viên Khưu là đài đá hình tròn gồm ba tầng, mỗi tầng đều có lan can đá. Mặt bằng của Viên Khưu hình tròn, là trung tâm để nhà vua cử hành lễ tế trời. Mỗi lễ tế trời đều được thực hiện rất công phu và cầu kì. Bắt đầu lễ tế phải được diễn ra trước lúc bình





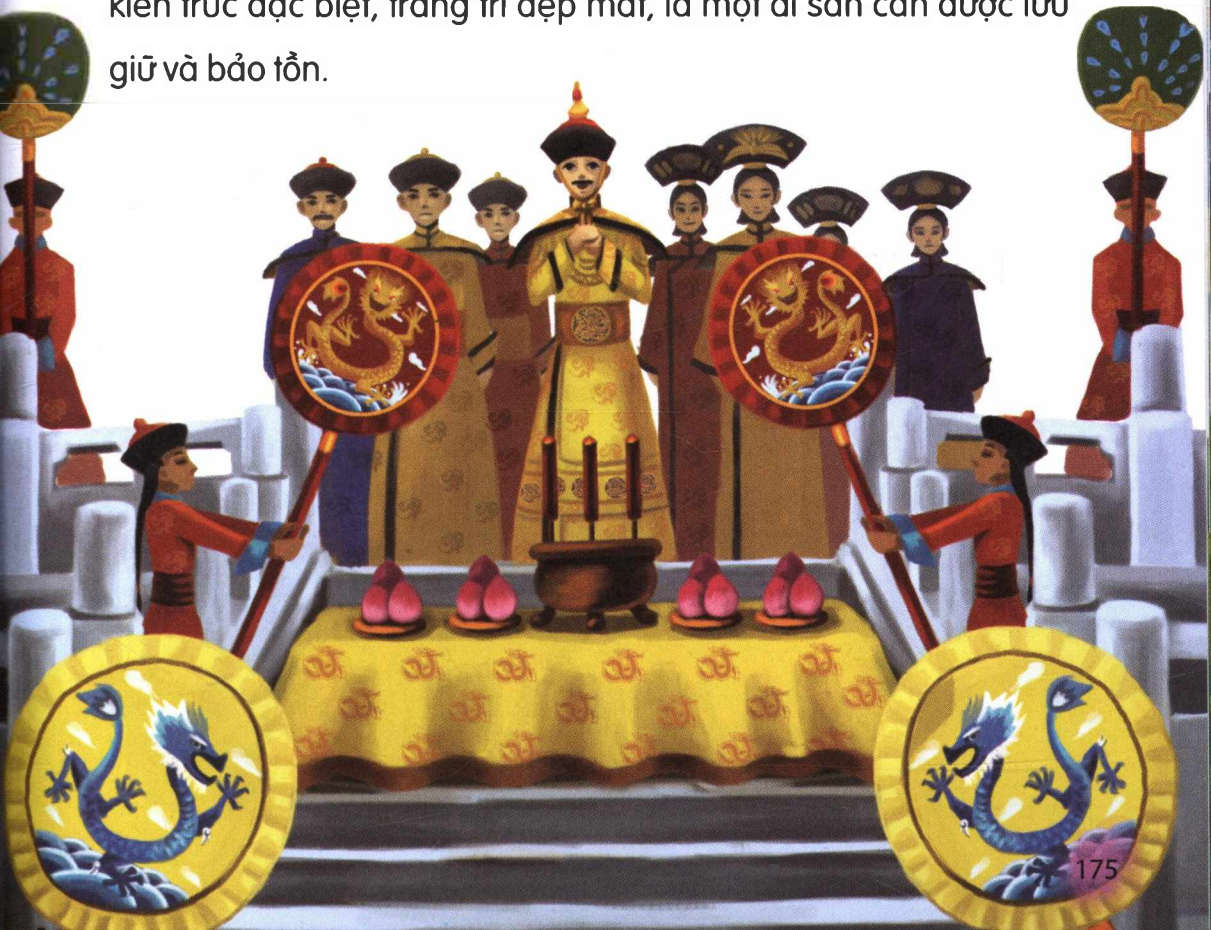
minh của ngày đông chí âm lịch (khoảng 22 tháng 12), nhà vua đích thân đến chủ trì lễ tế trời. Khi làm lễ, trước đàn phải treo đèn lồng, bên trong đốt ngọn nến to dài hơn một mét. Trong quá trình tế trời, khói hương nghi ngút, nhạc trống rền vang, bầu không khí hết sức trang nghiêm.

Hoàng Cung Vũ ở phía bắc Viên Khưu là một cung điện nhỏ một tầng hình tròn, ngày thường ở bên trong đặt các bài vị thần tế trời. Xung quanh Hoàng Cung Vũ có một bức tường vây thành hình tròn, đây chính là bức vách hồi âm nổi tiếng. Vách hồi âm này hết sức kì diệu, bạn đứng bên này, chỉ cần nói rất nhỏ là bên kia có thể nghe thấy rất rõ.

Điện Kì Niên là điện lớn hình tròn, có ba tầng mái, xây trên nền hình tròn ba tầng. Đây là nơi để mùa hè mỗi năm, nhà vua đến cúng cầu cho được mùa. Bởi vậy, kiến trúc ở đây chủ yếu liên quan tới văn hóa nông nghiệp.

Kiến trúc cũng như trang trí nội thất của Thiên Đàn đều rất độc đáo, màu sắc có sự đột phá: mái ngói xanh lam tượng trưng cho trời...

Thiên Đàn nổi tiếng thế giới bởi quy hoạch nghiêm chỉnh, kiến trúc đặc biệt, trang trí đẹp mắt, là một di sản cần được lưu giữ và bảo tồn.





Bài học từ viện bảo tàng

Vách hồi âm

Vách hồi âm ở Hoàng Cung Vũ trong Thiên Đàn là một hiện tượng kì lạ.

Vách hồi âm là một bức tường vây thành hình tròn ở Hoàng Cung Vũ. Hai người đứng ở hai phía của vách hồi âm, áp mặt vào tường, một người quay về hướng Bắc nói chuyện, sóng âm sẽ men theo vách tường, liên tục khúc xạ, truyền tới đầu tường bên kia ở khoảng cách một, hai trăm mét. Nguyên nhân khiến vách hồi âm có khả năng hồi âm là do kiến trúc của Hoàng Cung Vũ phối hợp với nguyên lí truyền âm thanh. Tường vây là một kiến trúc trơn, bằng phẳng, độ cong vừa phải, rất thuận lợi cho việc khúc xạ sóng âm; thêm vào đó, trên tường vây lại được lợp ngói lưu ly, khiến sóng âm không bị tản mạn mà tập trung, tạo ra hiệu quả hồi âm ở nơi này.



BA PHÁT MINH KÌ LẠ

MÁY CHIẾN ĐẤU ĐIỀU KHIỂN BẰNG MÁY TÍNH

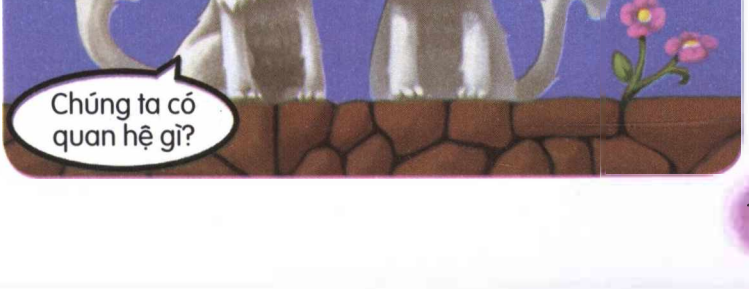
Giáo sư Thomas của khoa sinh học thuộc Đại học Florida, Mĩ trong lúc thí nghiệm, đã sử dụng một con chuột già và phát hiện ra



thông qua kết nối giữa máy tính cá nhân và mô hình máy bay, có thể điều khiển mô hình bay lên.

MÈO NHÂN BẢN

Hai con mèo nhân bản trên thế giới và người mẹ mang thai nó - công ty lưu giữ và phục chế di truyền của Mỹ vào tháng 12 năm 2001 đã tuyên bố: Công ty này đã sử dụng kĩ thuật nhân bản để thành công trong việc nhân bản hai con mèo.



DÙNG KÍ HIỆU ĐỂ TÌM KIẾM NGƯỜI NGOÀI HÀNH TINH



Ross, kĩ sư điện khí trường Đại học Rutgers cho biết: Trong quá trình dùng sóng vô tuyến điện để truyền thông tin, vì khoảng cách tăng lên khiến khả năng chỉnh lưu của tín hiệu vì vậy mà giảm bớt, cũng trong quá trình truyền tải này, sóng vô tuyến điện bị "nhạt đi". Điều này chứng tỏ rằng, mặc dù có một số tín hiệu tới được đích, nhưng do bị "nhạt đi" nên những thông tin này có thể mất đi tính chân thực, ảnh hưởng tới con đường giao tiếp thông thường giữa người địa cầu và người ngoài hành tinh.



7 Phong tục cổ xưa

1. Phong tục té nước ngày Tết của người Thái Lan
2. Điệu múa của người Thổ Gia, Trung Quốc
3. Nguồn gốc câu đối
4. Tục xăm mình
5. Rồng là loài động vật gì?

Kỉ lục Guinness



Bài 1

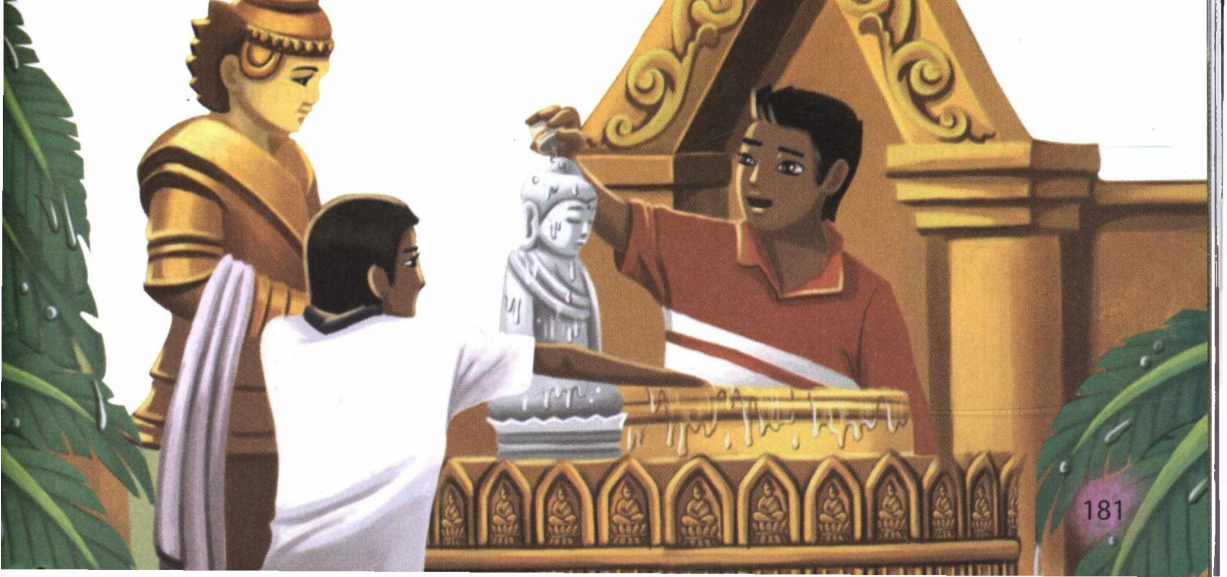
Phong tục té nước ngày Tết của người Thái Lan

Tết cổ truyền của đất nước Thái Lan có tên gọi là Songkran, được tổ chức từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 4 hàng năm. Đây là thời điểm người Thái tỏ lòng tôn kính với Đức Phật. Họ dọn dẹp nhà cửa, rũ bỏ cái cũ, té nước lên người nhau bằng xô, súng phun nước, bóng... người càng được té nhiều nước thì càng may mắn. Vào buổi sáng sớm ngày Tết, già trẻ gái trai dân tộc Thái đều mặc trang phục đẹp, gánh theo nước giếng tới chùa tắm cho



Phật, sau đó họ té nước vào nhau, cùng chúc nhau may mắn, hạnh phúc, khỏe mạnh. Mọi người cứ thế té nước, các cô gái và các chàng trai thì vừa nhảy múa, vừa hát vang "nước, nước, nước" (trong tiếng Thái nó có nghĩa là tốt)... Kèm theo đó là các tràng thanh la, những bông nước chúc phúc ngập tràn khắp nơi, cảnh tượng vô cùng đông vui. Vào ngày Tết, mọi người không chỉ dùng nước sạch té vào nhau để chúc phúc mà còn tổ chức lễ hội đua thuyền rồng, nhảy múa...

Về nguồn gốc của lễ hội té nước thú vị này, có một truyền thuyết kể lại rằng: Ngày xưa, có một tên ma vương xấu xa, độc ác, hắn không chỉ chiếm lĩnh vùng đất với sản vật phong phú, mà còn cướp bảy cô gái xinh đẹp về làm vợ. Bảy cô gái này không





cam chịu, tìm cách giết hắn. Vào một buổi tối, cô gái trẻ tuổi nhất chuẩn bị sẵn rượu thịt, nhằm chuốc say gã ma vương, để hắn lộ ra khuyết điểm của mình. Thì ra gã ma vương chẳng sợ gì, chỉ sợ một thứ: Dùng tóc của hắn thít vào cổ hắn. Trong bữa tiệc, cô gái lén nhổ một sợi tóc của ma vương và thít cổ hắn. Đầu gã ma vương lập tức rơi xuống đất và biến thành một quả cầu lửa chạy khắp nơi giữa các căn phòng, khiến cả vùng đất chìm trong biển lửa. Để ngăn hỏa hoạn lan rộng, một cô gái ôm lấy đầu tên ma vương, sáu cô còn lại thì liên tục hắt nước vào đầu hắn. Bảy cô gái cứ thay nhau người ôm, người hắt nước, cuối cùng hạ gục được tên ma vương. Từ đó tục té nước xuất hiện và phổ biến ở người Thái.

Có một số chuyên gia lại cho rằng, ngày tết té nước bắt nguồn từ nghi thức cầu mưa thời cổ đại. Nhưng cũng có học giả dân tộc Thái thì nói: "Tết té nước có liên quan tới nghi thức tôn giáo truyền thống thời cổ xưa". Vì có quá nhiều quan điểm nên cho tới nay, người ta vẫn không biết nguyên nhân hình thành ngày tết té nước của người Thái là từ đâu.





Bài học từ viện bảo tàng

Tết té nước của Lào

Tục té nước không chỉ có trong ngày tết của người Thái, người Lào cũng có phong tục này.

Tết Lào (Bunpimay) được diễn ra từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 4 hàng năm. Đây là Tết theo Phật lịch, vì ở Lào từ lâu đạo Phật đã trở quành quốc đạo.

Ngày đầu tiên cũng là ngày cuối cùng của năm cũ, người Lào lau dọn sạch sẽ trong nhà ngoài ngõ. Ngày thứ hai không được tính đến, vì nó là giao thời giữa năm cũ và năm mới. Hội bắt đầu vào ngày cuối cùng với nhiều hoạt động tưng bừng khắp nơi. Lễ hội Bunpimay mang ý nghĩa đem lại sự mát mẻ, phồn vinh cho vạn vật. Vào những ngày này, mọi người thường té nước vào nhau để chúc phúc, cầu mong mưa thuận gió hòa, cầu cho một năm mới ấm no, hạnh phúc.

Trước khi té nước, người ta thường dành cho nhau những lời chúc tốt lành. Để tỏ lòng tôn kính, người trẻ tuổi thường té nước lên người lớn tuổi để chúc sống lâu và thịnh vượng. Người Lào tin rằng, nước sẽ giúp gột rửa điều xấu xa, bệnh tật và mang lại năm mới sống lâu, sạch sẽ và mạnh khỏe. Ai bị ướt nhiều sẽ nhiều may mắn và hạnh phúc.



Bài 2

Điệu múa của người Thổ Gia, Trung Quốc

Thổ Gia là dân tộc đông thứ sáu trong tổng số 56 dân tộc được công nhận chính thức tại Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Họ sinh sống ở dãy núi Vũ Lăng, trên ranh giới giữa bốn tỉnh là Hà Bắc, Hồ Nam, Quý Châu và Trùng Khánh.



Cũng như nhiều dân tộc thiểu số khác, người Thổ Gia có những nét văn hóa riêng, rất thú vị. Ngày Tết đặc sắc nhất của người Thổ Gia là tết năm mới, hoạt động nổi bật nhất trong ngày tết là nhảy "Xá Ba Nhật", hay còn gọi là múa tay. "Xá Ba" có nghĩa là "vẫy tay", "Nhật" là "làm".

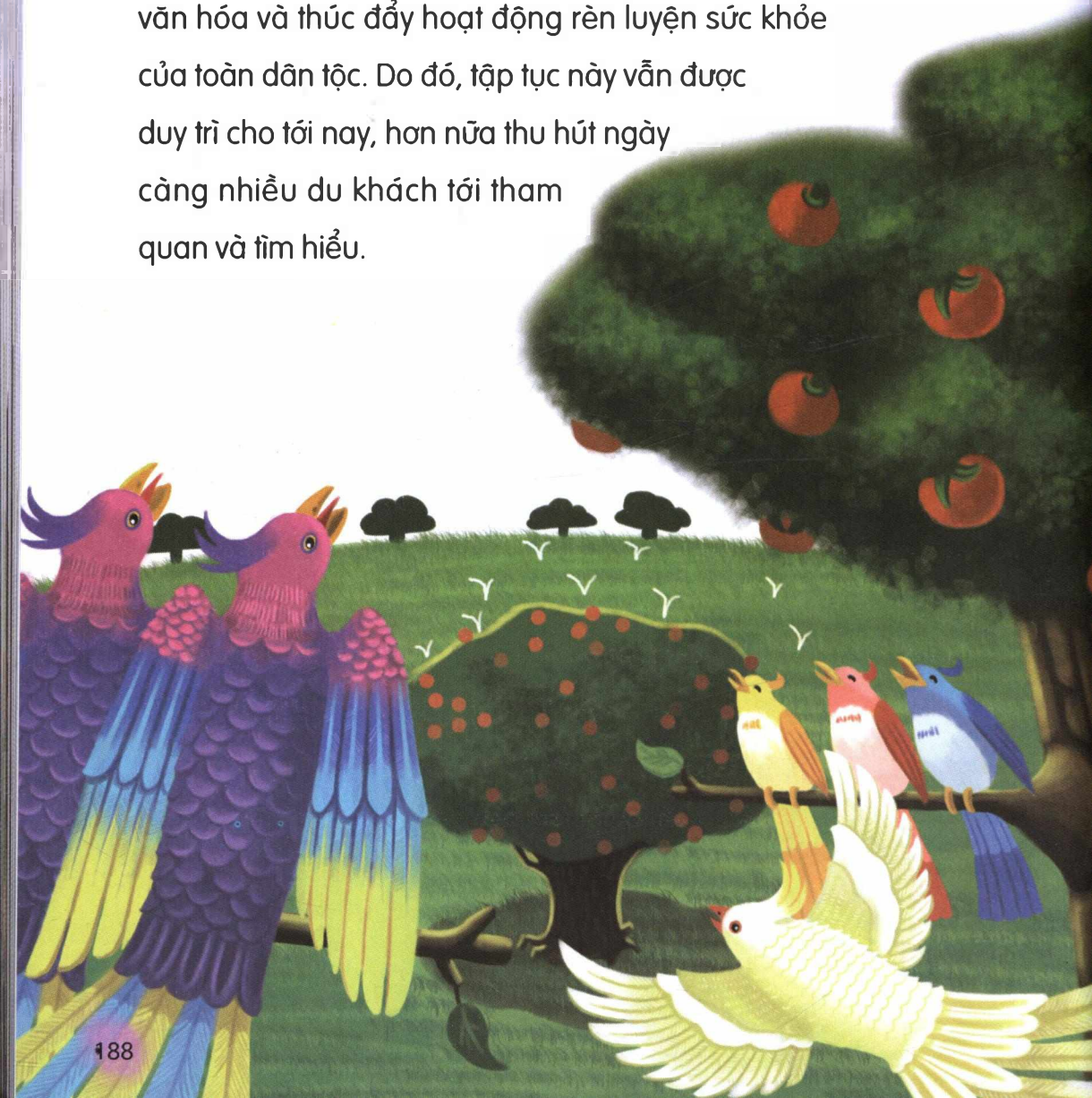
Tiếng Thổ Gia "Xá Ba Nhật" có nghĩa là "vẫy tay", được dịch thành "múa tay". Đây là một hoạt động cầu phúc, tế lễ, thường được tổ chức vào năm mới và phát triển thành các hoạt động dân tộc mang tính tổng hợp như cúng tế, chúc thọ, ca múa, xã giao, thi đấu thể thao, trao đổi vật chất...

Tết múa tay cũng được chia làm Tết lớn Tết nhỏ. Cứ cách 3, 5 năm tổ chức một lần "múa tay lớn". Quy mô của hoạt động múa tay lớn rất hoành tráng, có nhiều màn biểu diễn khác nhau, thời gian kéo dài khoảng 7, 8 ngày; được tiến hành đồng thời với các hoạt động như họp chợ, văn nghệ, thể thao... Múa tay nhỏ thì ngược lại, thời gian ngắn, thường chỉ khoảng 1 tới 3 ngày, đa số là được tiến hành trong các lễ đường của thị tộc. Ý nghĩa điệu múa thể hiện trong hai loại này cũng khác nhau. Múa tay lớn biểu diễn khí thế của các trận chiến, còn múa tay nhỏ thì biểu diễn cảnh tượng sinh hoạt và sản xuất thường ngày của con người, ví dụ như cuốc đất, trồng cây, cắt lúa...

Có hai quan điểm về nguồn gốc của ngày tết này. Có người nói: Thủ lĩnh của dân tộc Thổ Gia khi tới vùng đất Tương Tây, thấy người dân nơi đây không biết chế tạo sắt thép, cấy cày, thế là ông nổi hứng múa tay, dạy họ làm rèn, trồng cây. Cũng có người nói: Múa tay bắt nguồn từ một trận chiến tranh của một bộ lạc. Khi đó, thủ lĩnh tộc Thổ Gia ra lệnh cho thuộc hạ của mình nhảy múa, xua tay để làm rối hiệu lệnh dùng binh của quân địch, giành được chiến thắng, thế là mua tay trở thành điệu múa được lưu truyền trong dân tộc Thổ Gia.



Hình thức của điệu múa này rất phong phú, đa dạng và linh hoạt, tràn đầy sự vui vẻ và có tác dụng rèn luyện sức khỏe rất tốt. Nó còn có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc nâng cao và mở rộng phát triển kinh tế khu vực Thổ Gia, có vai trò phát triển văn hóa và thúc đẩy hoạt động rèn luyện sức khỏe của toàn dân tộc. Do đó, tập tục này vẫn được duy trì cho tới nay, hơn nữa thu hút ngày càng nhiều du khách tới tham quan và tìm hiểu.





Bài học từ viện bảo tàng

Một số điệu múa độc đáo của người Chăm

Múa Chăm là một phần di sản độc đáo của người Chăm, chứa đựng những triết lí nhân sinh sâu sắc. Một vài điệu múa Chăm tiêu biểu:

Múa quạt, hay còn gọi là múa chim công (múa Biyen): Là điệu múa dân gian đặc sắc và tiêu biểu của nghệ thuật múa Chăm. Phụ nữ Chăm với đôi tay khéo léo cầm hai chiếc quạt, khi như đôi cánh, khi như đôi chim, vô cùng duyên dáng, cuốn hút.

Múa đội nước (ndoa buk): Là sự kết hợp khéo léo giữa điệu múa Biyen và công việc lao động hằng ngày mà ta luôn bắt gặp ở bất cứ nơi đâu trong các làng Chăm. Sự kết hợp này làm cho các thiếu nữ Chăm trông thướt tha, uyển chuyển như đàn chim công bay lượn.

Múa khăn: Chiếc khăn tượng trưng cho tấm lòng trong trắng, đáng yêu, hiền dịu của phụ nữ Chăm. Người biểu diễn cầm khăn, dùng cổ tay hất khăn lên, khi khoan thai nhẹ nhàng, khi mạnh mẽ dứt khoát, theo nhịp của điệu nhạc.

Múa đạp lửa: Là điệu múa phổ biến dành cho nam, đã có từ lâu đời và xuất hiện trong lễ Rija Nagar - lễ hội xứ sở của người Chăm.



Bài 3 Nguồn gốc câu đối

Câu đối là một thể loại văn biền ngẫu, gồm hai vế đối nhau nhằm biểu thị một ý chí, quan điểm, tình cảm của tác giả trước một hiện tượng, sự việc nào đó trong xã hội. Câu đối là một trong những thể loại của Văn học Trung Quốc và Việt Nam.

Câu đối có nguồn gốc từ Trung Quốc. Câu đối đầu tiên có lẽ là Xuân liên, mà Xuân liên lại bắt nguồn từ Đào phù. Đào phù ra đời vào thời Tần. Đào phù khi đó là dùng một tấm gỗ đào màu đỏ đậm, viết lên đó tên của hai vị thần hoặc vẽ chân dung họ, mục đích là trừ tà ma, cầu bình an.

Cùng với sự xuất hiện của văn biền ngẫu Nam Bắc triều và sự phát triển của thơ Đường, nội dung của Đào phù cũng có sự thay đổi, xuất hiện hình thức câu thơ đối ngẫu, đó là hình thức đầu tiên của câu đối tết. "Tân niên nạp dư khánh. Giai tiết hiệu trường xuân" là câu đối xuất hiện sớm nhất ở Trung Quốc.



Ngày tết truyền thống, tập tục treo Đào phù ngoài cửa kéo dài tới tận đời Tống. Trong bài thơ "Nguyên nhật" của Vương An Thạch có câu: "Thiên môn vạn hộ đồng đồng nhật. Tổng bả tân đào hoán cựu phù". (Dịch nghĩa: Ngoài cửa nắng chói chang. Câu đối trước cửa mọi nhà đã được thay bằng câu đối tết mới). Tân đào ở đây chính là câu thơ mới trên Đào phù. Thời Tống Nguyên, ở cung đình, cửa chùa, cửa Phật lại xuất hiện các kiểu câu đối được khắc trên các cột gỗ. Theo như một số tài liệu có liên quan: Câu đối chúc thọ, đối đề tặng xuất hiện sớm nhất cũng vào khoảng thời gian đó. Có thể thấy câu đối phát triển rất mạnh mẽ trong dân gian giai đoạn đó.

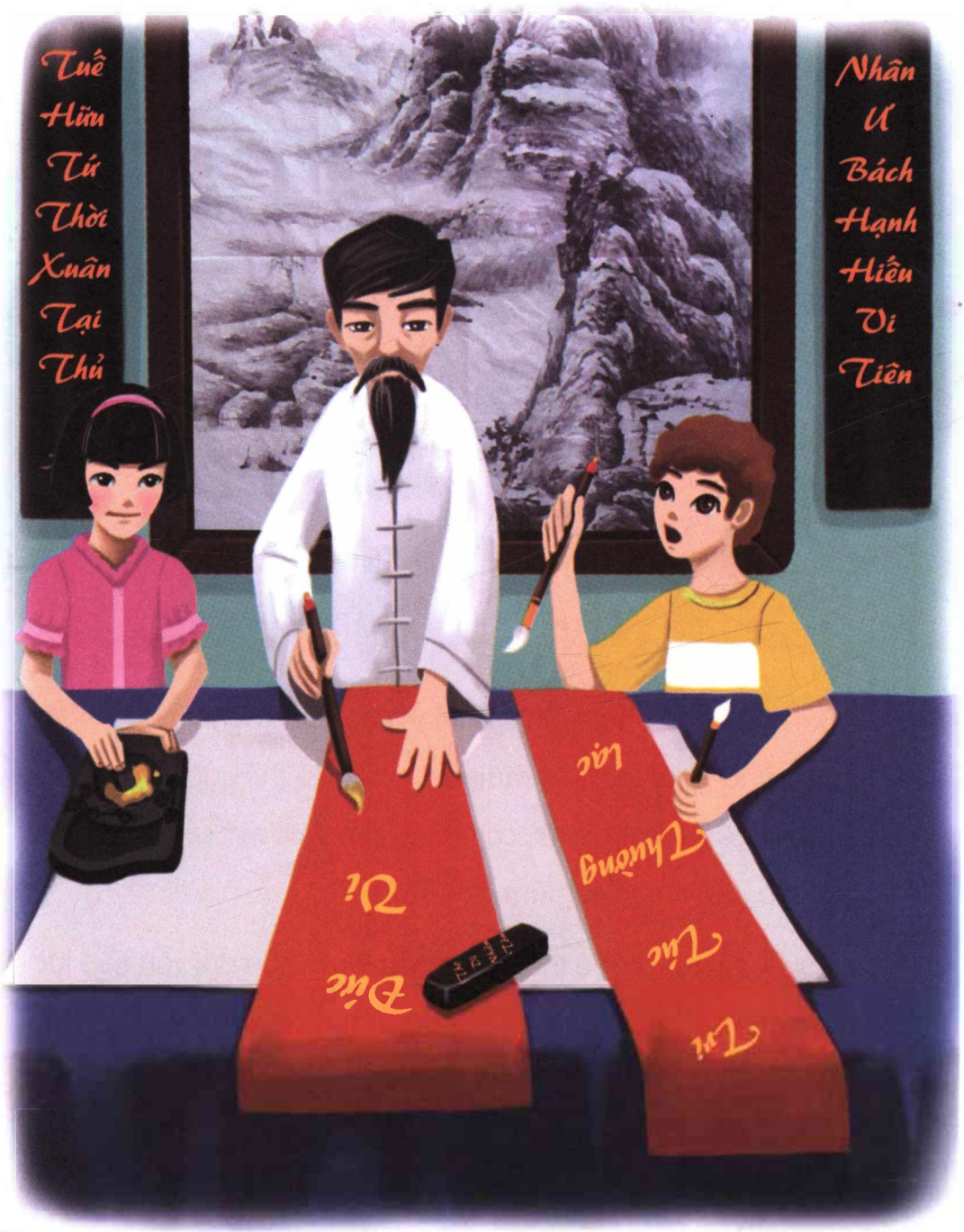
Những năm đầu của triều Minh, Chu Nguyên Chương tự xưng "đối liên thiên tử" vào năm thứ 30 đã ra một thánh chỉ: "Các công khanh sĩ tục được thêm một câu đối". Chỉ trong một đêm, từ nhà quý tộc giàu sang tới nhân dân bách tính đều có câu đối tết. Từ đó dán câu đối ngày tết đã trở thành một phong tục đẹp trong dân gian. Trong lịch sử phát triển của câu đối, Chu Nguyên Chương đóng một vai trò rất lớn.

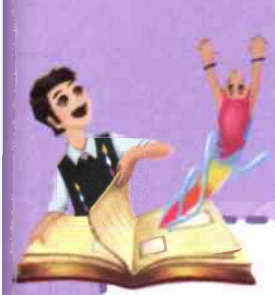




Tới giai đoạn phát triển cực thịnh của nhà Thanh, nghệ thuật câu đối cũng phát triển tới mức cao nhất, có thể coi là hoàn mĩ, không chỉ nội dung rộng rãi, có nhiều hình thức mà còn phát triển nhiều "cao thủ" trong việc làm câu đối.

Tới ngày nay, nghệ thuật độc đáo trong câu đối vẫn tiếp tục được phát huy. Sở dĩ nó có lịch sử ngàn năm không suy yếu là vì nó vừa có giá trị sử dụng rộng rãi, lại mang tính nghệ thuật, mọi người đều có thể thưởng thức.


Tuế Hữu Tứ Thời Xuân Tại Thủ
Nhân U Bách Hạnh Hiếu Vi Tiên
Bức Tức Thường Lạc



Bài học từ viện bảo tàng

Vua Duy Tân đối đáp với viên cố đạo

Vua Duy Tân là con thứ tám của vua Thành Thái và hoàng phi Nguyễn Thị Định, là hoàng đế thứ 11 của nhà Nguyễn, được người Pháp đưa lên ngôi khi còn thơ ấu. Tuy nhiên, ông có thái độ bất hợp tác với Pháp.

Năm 12 tuổi, vua Duy Tân được mời dự tiệc ở tòa Khâm Sứ Trung Kỳ. Có một viên cố đạo người Pháp giỏi tiếng Việt, hiểu chữ Hán ra một vế đối để thăm dò, liền trình lên nhà vua hai chữ: Vương Tam (Rút ruột vua tam phân thiên hạ).

Liếc nhìn qua, vua Duy Tân hiểu thâm ý chơi chữ của viên cố đạo, liền lấy bút phê luôn hai chữ vào bên cạnh: Tây Tứ (Chặt đầu tây, tứ hải giai huynh).

Viên cố đạo cầm xem tím mặt, gượng cười đỡ lấy tờ giấy vua ban. Thì ra, chữ "Vương" là vua, gồm ba nét ngang và một nét sổ, chữ "Tam" là ba nét ngang. Vậy, rút bỏ nét dọc của chữ "Vương" (rút ruột vua) thì thành chữ "Tam" (tam phân thiên hạ: chia thành Bắc - Trung - Nam). Chữ "Tây" gồm chữ chữ "Tứ" và phần đầu có một nét ngang và hai nét dọc. Nếu cắt bỏ phần đầu (chặt đầu tây) thì thành chữ tứ (tứ hải giai huynh: bốn bể đều là anh em, nước Nam quyết không cho kẻ thù chia cắt).

Bài 4 Tục xăm mình

Xăm là dùng một vật nhọn rồi xăm các hình vẽ lên cơ thể người, khiến màu sắc thấm vào cơ thể, để lại những hoa văn vĩnh cửu.

Ở các nơi khác nhau, các dân tộc khác nhau thì hình vẽ để xăm lên người cũng khác nhau: Có nơi chủ yếu là xăm các loài động vật như rồng, rắn, chim...; có nơi thì thích xăm các hình hoa cỏ, cây cối.





Xăm mình là một tập tục văn hóa cổ xưa. Vì sao người xưa lại xăm mình? Có những mục đích sau đây:

① Thuyết sùng bái Tô-tem

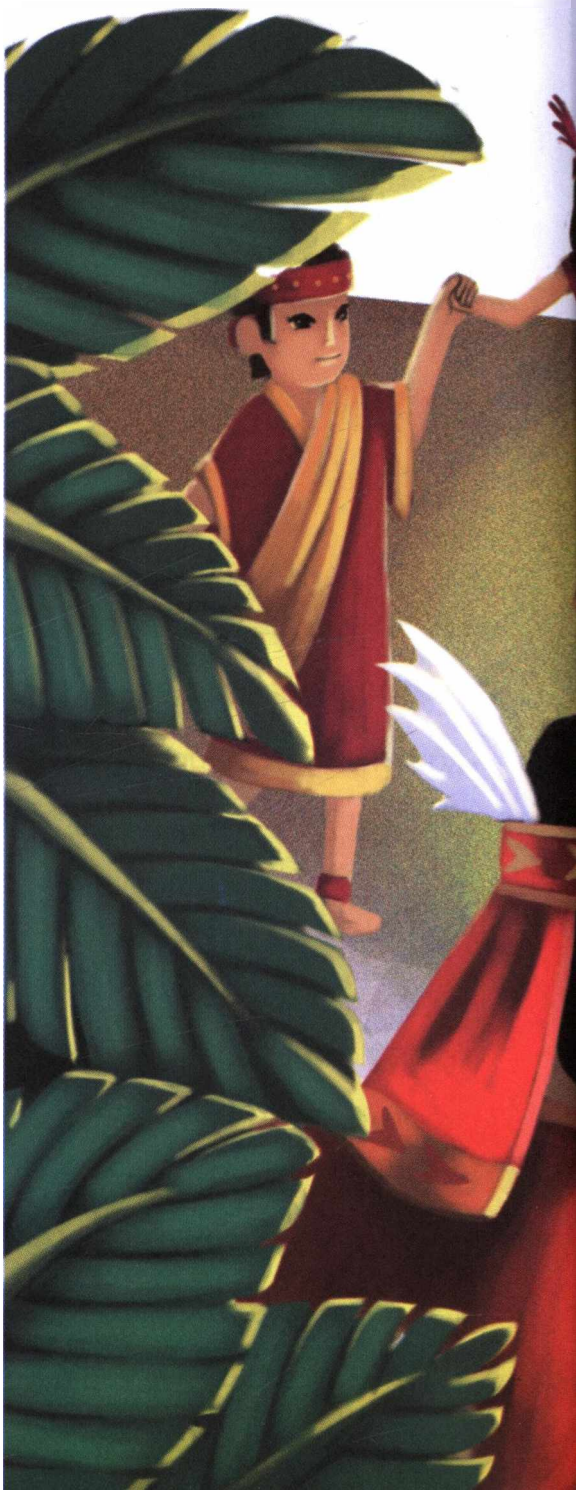
Tô-tem là hình thức tôn giáo nguyên thủy, cổ nhân cho rằng thị tộc của mình có một mối quan hệ đặc biệt với một loài động vật, thực vật hoặc một thứ gì đó khác, bởi vậy, họ coi đó là tổ tiên hoặc là thần hộ mệnh của dân tộc mình, đồng thời xăm nó lên người để thể hiện sự sùng bái và mong được phù hộ. Trong văn hóa tâm linh người Việt, dấu ấn tô-tem giáo rất rõ qua truyền thuyết "Con Rồng, cháu Tiên", họ tự xem mình là con Lạc, cháu Rồng, coi chim Lạc và con Rồng là tổ tiên của mình.

② Phô trương giai cấp

Xăm mình cho phép khẳng định địa vị xã hội. Vào thế kỉ XIX, giới quý tộc Anh và bậc vua chúa như Nga hoàng Nicholas II, các nhà vua Thụy Điển, Đan Mạch đã sang Nhật để xăm hình những con rồng.

Nhưng ngược lại, tại Nhật, dân xăm mình là những người thuộc thành phần thấp kém trong xã hội lúc đó như lính cứu hỏa, người giữ ngựa. Ngày nay, chỉ còn lại những gangster Nhật - những yakusa - là còn giữ truyền thống xăm mình.

Nước Trung Hoa thời phong kiến từng xem việc xăm mình là một biểu hiện của sự dã man. Nhiều triều đại vua chúa đã dùng hình thức này để trừng





phạt những kẻ phạm tội. Đến sau thế kỉ VI, việc xăm mình còn dùng để đánh dấu, nhằm giúp nhận dạng nhanh hơn các tội phạm cũng như tù nhân bị lưu đày. Họ sẽ được đánh dấu bằng việc xăm những hình tượng đa dạng cho biết nơi họ đã phạm tội. Họ sẽ bị tách ra khỏi gia đình, cộng đồng và không còn vị trí trong xã hội.

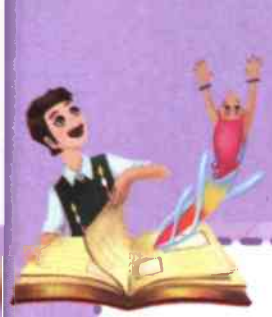
Ở Việt Nam, vào thời Trần, những thành viên thuộc đội quân Thánh Dực bảo vệ xa giá sẽ được xăm lên trán ba chữ Thiên Tử Quân (Quân đội Thiên Tử).

③ Nghi lễ chuyển giao

Một số bộ tộc trên thế giới đánh dấu sự trưởng thành của mỗi thiếu niên bằng nghi lễ xăm mình sau chuyến đi săn thành công đầu tiên. Tại Papua New Guinea, phụ nữ Maisin được xăm mình trong nghi lễ dậy thì, ai chưa xăm được coi là chưa có thần sắc và chưa sẵn sàng kết hôn.

④ Để làm đẹp

Ngày nay, phụ nữ xăm thẩm mĩ để làm đẹp như: xăm lông mày, xăm môi, xăm mắt... Đàn ông hay các bạn trẻ xăm mình là để thể hiện cá tính của bản thân.



Bài học từ viện bảo tàng

Cách xăm mình



Ngày nay có rất nhiều loại xăm thể hiện cá tính của từng người. Những hình ảnh vĩnh cửu khi xăm mang sẽ đi theo con người tới hết cuộc đời. Vậy thì có những cách xăm nào nhỉ?

① Dùng kim xăm: Lấy kim chích vào da, màu được đưa vào trong da, thao tác thủ công khá công phu, người xăm sẽ bị đau và chắc chắn sẽ để lại sẹo.

② Dùng máy khắc da chạy bằng điện, đây là phương pháp thường dùng hiện nay.

③ Dùng giấy xăm: Không có cảm giác đau như dùng kim, chỉ cần dán lên da là đã có hình xăm, hơn nữa hình xăm này có thể rửa sạch, bởi vậy được các bạn trẻ rất yêu thích.

④ Xăm phun: Là phương pháp xăm mới và mang tính tạm thời, đó là dùng bút mực phun lên da người một hình ảnh nào đó.

Bài 5 Rồng là loài động vật gì?

Người dân Việt Nam luôn tự hào rằng mình là "Con rồng, cháu tiên". Nhưng rồng là loài động vật như thế nào? Thực ra, rồng hay long là một loài vật xuất hiện trong thần thoại phương Đông và phương Tây. Trong các truyền thuyết, hình ảnh loài rồng được biểu thị cho loài vật huyền thoại có sức mạnh phi thường.



Các ghi chép thời viễn cổ có liên quan tới rồng đa số đều có liên quan tới các truyền thuyết, thần thoại; còn các bậc đế vương thời phong kiến thì biến Long thần thành một linh vật, khiến nó càng thêm thần bí.

Ý nghĩa đại diện của rồng giai đoạn đầu cũng giống như các loài động vật khác như cá, rắn, rùa... được coi là thần thú thông thiên, có thể giúp con người thực hiện nguyện vọng. Sau đó, rồng tượng trưng cho sự may mắn, diện mạo của rồng cũng ngày càng khác với các động vật hiện thực, được gắn thêm nhiều màu sắc truyền thuyết và thần thoại, rồng trở thành một loài động vật kì dị tổng hợp đặc điểm của các loài động vật khác.



Sau đời Hán thế kỉ thứ II trước Công nguyên, tướng mạo của rồng đã bắt đầu có sự liên quan tới Hoàng quyền, trở thành tượng trưng của Hoàng gia. Hoàng đế tự xưng mình là "Chân long thiên tử", hậu duệ của Hoàng đế thì được gọi là Long tôn, quần áo vua mặc được gọi là Long bào, mọi đồ dùng khác đều được khắc hình rồng lên đó. Trong thời đại phong kiến Trung Quốc kéo dài hơn nghìn năm, sự thần bí và quyền uy của rồng được tuyệt đối hóa và thẩm thấu và hình thái ý thức của quốc gia. Trong dân gian Trung Quốc, rồng vẫn luôn giữ được ý nghĩa tượng trưng ban đầu của nó, đó là đại diện cho sự may mắn, cát tường và sung túc.

Trong truyền thuyết, rồng vừa có thể lên trời, vừa có thể đi vào lòng đất, lại có thể lặn dưới nước, có thể nói là vạn năng. Có lẽ đây là một ước mơ chiến thắng tự nhiên của con người, cho rằng tổ tiên của loài người là một người mạnh mẽ và có năng lực siêu phàm.

① Rồng là một loài động vật trong tưởng tượng của người xưa, hình ảnh của nó bắt nguồn từ các loài động vật trong cuộc sống. Học giả nổi tiếng Văn Nhất Đa của Trung Quốc từng viết: Rồng dựa trên cơ sở là rắn, thêm vào đó là chân của mãnh thú, đầu của ngựa, vuốt của hươu, móng của chó, vẩy của cá...



② Rồng là hóa thân của khủng long thời cổ đại.

③ Rồng là một động vật mà con người dựa theo hình dạng của chớp trên trời và tưởng tượng ra.

Vậy tiền thân của rồng là sinh vật gì? Ai đã tạo ra nó? Vì sao lại có hình dáng như vậy? Tự cổ chí kim, vô số học giả đã cố gắng đưa ra những lời giải thích hợp lí nhất, quan điểm họ đưa ra ngày càng nhiều, nhưng cho tới ngày nay, câu hỏi này vẫn chưa có lời giải đáp.



Bài học từ viện bảo tàng

Phượng hoàng

Phượng hoàng nguyên thủy là các con chim trong thần thoại của người dân khu vực Đông Á chịu ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa, ngự trị trên tất cả các loài chim khác. Trước đây, con trống được gọi là Phượng, con mái được gọi là Hoàng, nhưng ngày nay sự phân biệt đực cái đã gần như không còn, Phượng cùng Hoàng gần như đã trộn lẫn vào nhau thành một thực thể giống cái, gọi là phượng hoàng để cho nó có thể ghép cặp với long (rồng), là con vật mang ý nghĩa của giống đực.

Có người nói, hình dạng ban đầu của phượng hoàng thực ra là đà điểu; cũng có người cho rằng phải là chim công xinh đẹp; còn có người giả định phượng hoàng là sự kết hợp của nhiều loài chim: Hình dạng của gà, kết hợp với đặc trưng của chim ưng và các loài chim khác, là kết tinh của những tưởng tượng của người xưa.



KỈ LỤC CỦA CÁC LOÀI CÂY

CÂY CÓ TÁN LÁ RỘNG NHẤT

Ở Bengal có một cái cây có diện tích tán lá to bằng một nửa sân bóng đá, đủ để hàng trăm người đứng dưới đó tránh nắng.



CÂY LÊ CÓ NHIỀU LOẠI QUẢ NHẤT

Bạn có thể tưởng tượng được rằng trên một cái cây lại có những quả lê nhiều loại khác nhau không? Ở Hà Nam, Trung Quốc có một cái cây được ghép giống nhân tạo, khi ra quả có thể kết thành nhiều quả có hình dạng và chủng loại khác nhau.

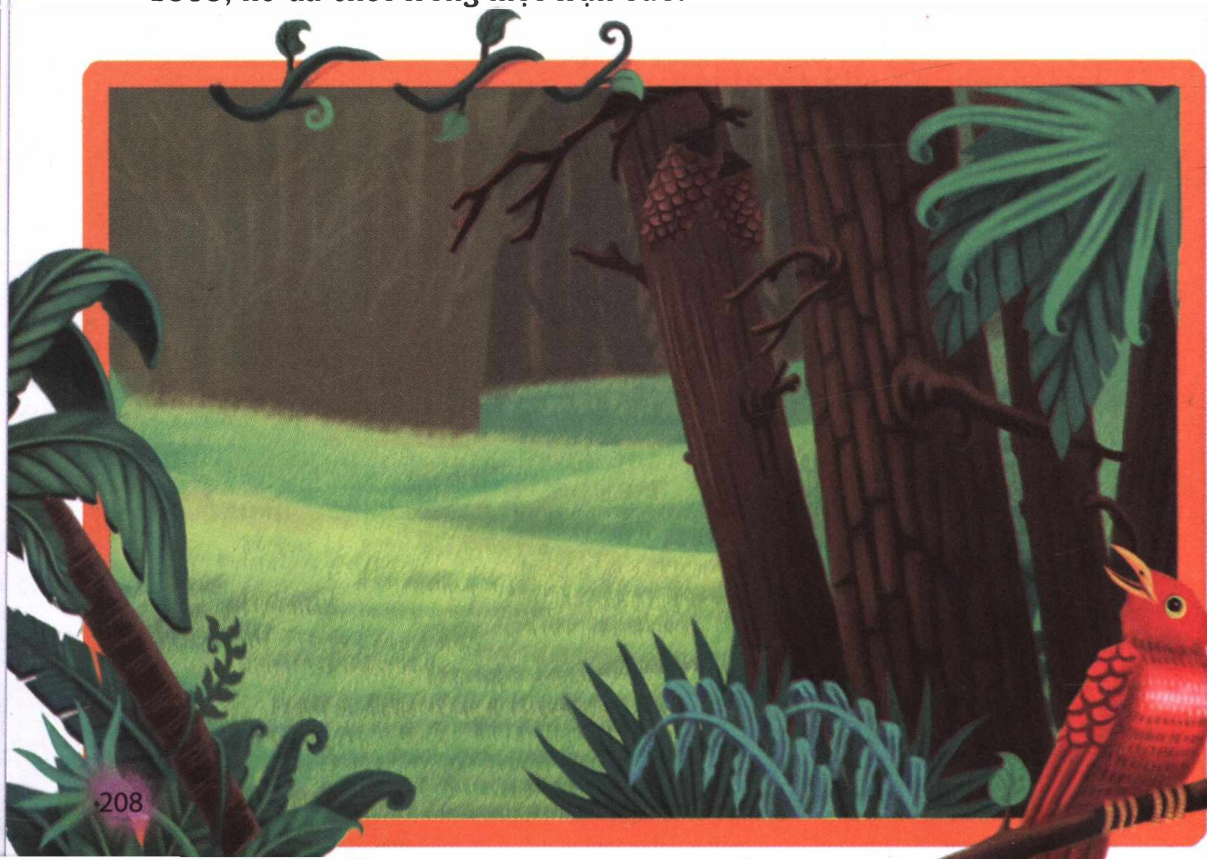


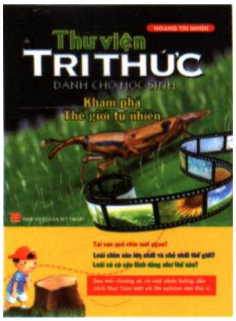
CÂY THẤP NHẤT

Có một loại liễu lùn thường bò trên mặt đất, nó sống ở vùng Đông Thổ, Cao Sơn, Trung Quốc. Cây này cứ bò lan dưới mặt đất, nếu dứt một nhánh của nó, nó có thể mọc hoa giống cây dương liễu.

CÂY GIÀ NHẤT

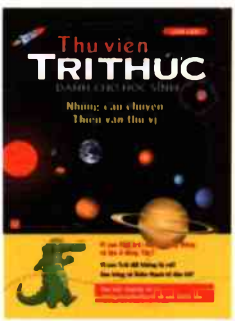
Ở Mĩ có một cây thông quả cầu gai đã có độ tuổi lên tới hơn 6.000 năm. Ở châu Phi cũng có một cây huyết dụ (tên khoa học là Dracaena) cũng từng sống được tới 8.000 tuổi, nhưng vào năm 1868, nó đã chết trong một trận bão.





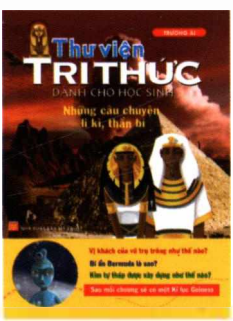
Khám phá Thế giới tự nhiên

Ngoài các câu chuyện lạ và thú vị về các loài được phân loại thành: thực vật, hoa, chim, côn trùng... Sách còn cung cấp nhiều kiến thức bổ ích cùng các "thí nghiệm nhỏ cho em" giúp các em thêm hứng thú tìm hiểu về tự nhiên.



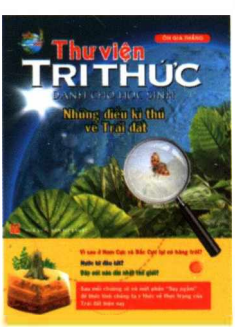
Những câu chuyện thiên văn thú vị

Trong sách giới thiệu các chủ đề về mặt trời, mặt trăng, các vì sao... sẽ đưa chúng ta vượt qua khoảng không gian rộng lớn, bước chân vào khám phá các kỳ quan thần bí và vĩ đại của vũ trụ.



Những câu chuyện lì kì, thần bí

Nội dung thể hiện phong tục, tập quán ở nhiều nơi, lần lượt chia thành nhiều chủ đề khác nhau, giúp các em có cái nhìn tổng quát, sâu rộng.



Những điều kì thú về Trái đất

Sức mạnh của tự nhiên thật thần kỳ! Bí ẩn của thiên nhiên thật vô tận và còn rất nhiều kiến thức phong phú đang chờ chúng ta tìm hiểu.

Cuốn sách giới thiệu về các kỳ quan địa lý trên thế giới, lần lượt là: Đất, núi, nước...



Thư viện TRI THỨC
DÀNH CHO HỌC SINH

Thế giới này thật nhiều bí ẩn! Vì sao lại có những nơi lạnh như thế? Vì sao lại có nhiều máy bay, tàu thủy... bị mất tích ở khu vực tam giác Bermuda đến như vậy? Người cổ đại cũng đã phát triển khoa học kĩ thuật rồi sao?...

Cuốn sách được chia làm bảy chương tương ứng với mỗi chủ đề khác nhau: Phong tục kì lạ, Thám hiểm vũ trụ, Bí ẩn dưới biển, Văn minh viễn cổ... Hãy cùng đọc và tìm hiểu nhé!

Sự kết hợp giữa nội dung phong phú với hình vẽ sinh động sẽ giúp các em tiếp nhận tri thức một cách dễ dàng. Bên cạnh đó, sự đan xen của những câu chuyện thú vị sẽ giúp thế giới nội tâm của các em phong phú và hài hòa hơn.

ISBN: 978-604-78-1753-5

8 936046 597766

Giá: 68.000 VNĐ

www.minhlongbook.com.vn